

ĐÔI QUA' BOM CAO ĐÀI



ĐỜI

85

ĐẶC BIỆT : CAO ĐÀI

- ĐẠO CAO ĐÀI XƯA VÀ NAY *lãotôn.*
- KHI CAO ĐÀI VỖ TRANG KHÁNG CHIẾN *maiphương*
- CAO ĐÀI GIÁO VỚI CHÍNH SÁCH TÂY TIẾN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG VĂN HÓA THỰC SỰ : *trầntấnkiệt*
- TRẠI BOM CAO ĐÀI GIỮA CHÍNH TRƯỜNG MIỀN NAM : *đời*

CHÁNH TRI

- BẢO CHỈ TRƯỚC CÁC CUỘC BẦU CỬ SẮP TỚI : *đời*
- NHẬN ĐỊNH VỀ BẢN THỎA ƯỚC HÒA BÌNH GIỮA SV HUỖNH TẤN MÃM VỚI SV MỸ VÀ CÁC SV CỘNG SẢN : *nguyễnbách*
- TỪ ĐẠI HỘI NHẠC TRÉ ĐẾN PHONG TRẢO HIPPI : *đời*
- TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO HÒA BÌNH : *lýđạinguyên*
- CÁI CHẾT CỦA MẠI VĂN HÒA : *duybinh*

VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG *cungtichbiền*
- NƠI AN NGHỈ CUỐI CÙNG VÀ VĂN CHƯƠNG NGHĨA TRANG.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • ĐỜI LẦM CẦM • MỘT VÒNG THẾ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 85 • TUẦN LỄ TỪ 3-6-1971 ĐẾN 10-6-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm **Sống**

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hai gói báo đời miễn phí cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại báo theo

đấu tranh cho đời

BÁO CHÍ TRƯỚC CÁC CUỘC BẦU CỬ SẮP TỚI

Các cuộc bầu cử Hạ Viện và Tổng Thống không còn bao xa nữa. Dù chưa biết rõ sẽ có bao nhiêu người trong đó gồm những nhân vật nào ra tranh cử, nhưng người ta đã có thể nhìn thấy trước các cuộc bầu cử trên sẽ diễn ra hết sức quyết liệt. Các phe phái từ hàng ngũ đối lập tới Nhà Nước đều đang chuẩn bị một cách thật tích cực để giành lấy thắng lợi. Chỉ trong ít ngày nữa, chắc chắn cử tri sẽ có dịp được chứng kiến những «trò chơi» ngoạn mục có lẽ chưa hề có. Viễn tượng này cho thấy rằng hoạt động của báo chí trong những ngày gần đây sẽ vô cùng quan trọng. Báo chí không những phải không ỷ tin một cách đầy đủ cho quần chúng mà còn phải góp một phần lớn lao vào việc hướng dẫn dư luận nữa. Vì trong cái cảnh tranh chấp quyết liệt chắc chắn phải diễn ra, sẽ có không thiếu những mưu toan đầu độc hoặc bẻ cong dư luận, Báo chí liệu có đóng tròn được vai trò đó không, chiếu theo các điều kiện sinh hoạt hiện nay?

Như tất cả đều biết, kể từ đầu năm 1970, báo chí đã không còn lệ thuộc vào chế độ kiểm duyệt nữa. Nhưng cũng từ ngày đó, một «chế độ» khác đã được thành hình. Dựa trên các điều khoản tương đối thiếu rõ rệt của quy chế báo chí tức là luật 12-69, Nhà Nước đã đặt lằn báo trước một mối đe dọa mới: tịch thu. Kể từ đầu năm 1970 tới nay đã xảy ra hàng ngàn vụ tịch thu báo. Tất nhiên trong ngàn vụ trên không hẳn không có những vụ có lý do chính đáng, nhưng hầu hết đã chứng tỏ báo chí vẫn chưa thực sự được cởi bỏ gông xiềng. Vì phần lớn các vụ tịch thu đã được thực hiện do những bài viết mang nội dung đả kích các việc làm sai lầm hoặc của Nhà Nước hoặc của một số viên chức Nhà Nước. Chúng tôi nghĩ rằng công cuộc xây dựng quốc gia hết sức cần thiết những loại bài viết này và cũng chỉ vì sự cần thiết đó nên đệ tứ quyền mới được đề cao. Khi báo chí còn bị ngăn chặn trong việc phổ biến loại bài viết trên, đệ tứ quyền đã mất ý nghĩa và vai trò của báo chí cũng bị sút giảm khá nhiều.

Đồng ý rằng hoàn cảnh của một quốc gia đương chiến đã đặt báo chí trước một số giới hạn, nhưng sự hạn chế quá đáng như hiện nay sẽ khiến báo chí khó lòng làm tròn phận sự của mình.

Cho nên, theo quan điểm của chúng tôi, Nhà Nước cần phải cấp thời duyệt xét lại thái độ đối với báo chí, nếu muốn các cuộc bầu cử sắp tới thực sự có giá trị. Tất nhiên, về phía báo chí thì có lẽ đã tới lúc có thể gọi là hơi muộn đề lên tiếng đòi hỏi chính quyền phải làm như trên. Nếu không các cuộc bầu cử sẽ diễn ra với nhiều triển vọng dẫn tới những kết quả ngoài ý muốn của toàn thể dân chúng.

Đời số 86 : CHỦ ĐỀ : CHIẾN TRANH MA TÚY

Thi sĩ Đầu Gối họa thơ thi sĩ Bảo Đại

Vừa đây, Cựu hoàng Bảo Đại có gửi một lá thư cho đại hội giọng họ Nguyễn Phước. Thư có một đoạn thơ của cựu Hoàng như sau:

«Nước ta đã đúc thành một khối
Từ Nam Quan đến mũi Cà Mau
Núi sông khai khẩn bấy lâu
Mồ hôi nước mắt dãi dầu gian lao
Núi Tân Viên dạn màu sương gió
Sông Cửu Long thương nhớ đầy vơi
Lúa vàng bát ngát Đồng Nai
Rừng xanh bao phủ dãy dài Trường Sơn

Đây là nơi mồ chôn kẻ trước
Đây là nơi hẹn ước người sau
Ngàn thu sinh tử chung nhau
Chung mong chung nhớ chung vui

Nước non mấy ai người biết tới
Biết hay không cũng tại lòng xa
Hỏi rằng nước ấy gần xa
Thưa rằng nước ấy tên là Việt Nam

Kể ra mấy câu thơ trên cũng chả lấy gì làm hay ho. Cũng chưa chắc do Cựu Hoàng «màn», mà do một thi sĩ nào đó gả cho Cựu Hoàng. Nhưng dù sao, Bảo Đại mần thơ cũng là chuyện hi hữu, khiến Đầu Gối nổi hứng, cũng nổi điệu, họa chơi một bài, mặc dầu Đầu Gối vốn không thuộc nết thi sĩ.

Họa rằng:
Nước, sức mấy đúc thành một khối
Chắc Cựu Hoàng đêm tối nằm mơ
Núi kia nay đã bơ phờ
Sông kia tan tác bấy giờ còn đâu?
Dân đói rách dãi dầu sương gió
Cảnh tương tàn, thống khổ đầy vơi
Đức Dzua chốn ấy xa xôi
Thấy chẳng đất nước đang hồi vong nô

Nợ xơ xác nắm mồ tiên đế
Tháng năm buồn hoang phế cỏ lau
Việc chung mấy kẻ chung nhau?
Chỉ chung, chung một khối sầu thê lương

Nhìn đất nước mịt mù lửa khói
Ngài mơ màng yếu đuối mãi trơ
Ấu sầu thả mấy vần thơ
Mặc cho tan nát cõi bờ hay sao?

Ấn Quang

Mai tuyết An, phu nhân của Tổng thống hệt Lý Đại Nguyên tới tòa soạn nói rằng TT Thích được Nhuận, một vị chân tu ít màu mè



KHA TRẦN ÁC

trị, than phiền rằng báo Đời là tờ báo đứng đắn, vậy mà Đời số 83 đã đăng tải một bài điều tra có tính cách xuyên tạc đầy ác ý của Lão Tôn, bài «khối Phật giáo Ấn Quang sẽ chia làm mấy mảnh». Nghe Mai tuyết An nói, Đầu Gối với cật vấn Lão Tôn, thì Lão Tôn tiết lộ rằng chính một ni cô, ni cô TN có liên lạc với cả 2 khối Ấn Quang và VN QT đã cung cấp tài liệu cho Lão Tôn, do đó Lão Tôn cam kết bài đó phản ánh đúng sự thật 100%. Đầu Gối tìm hiểu thì ni cô TN trước kia có liên lạc với Ấn Quang nhưng từ ít lâu nay Ấn Quang không còn tin nhiệm ni cô TN nữa vì nghĩ ni cô là «người» của TT Thích tâm Châu. Sự thực thì ni cô TN là «người» của VNQT, hơn là «người» của Ấn Quang, những tài liệu do ni cô cung cấp về khối Ấn Quang dĩ nhiên là không được hoàn toàn vô tư chỉ đúng vào khoảng 20% đến 30%.

Không dám chọc

Tối qua, Đầu Gối coi trên tivi, buổi viếng thăm trường Gia Long của TT Thích. Nhận xét thứ nhất. Thường thường trong các diễn văn thông điệp v.v... Tổng thống chỉ «thưa» chứ không «kinh thưa»... Lần này thì TT «kinh thưa» rất ngon lành. «Kinh thưa bà Hiệu trưởng... kính thưa ông Chủ tịch Hội phụ huynh học sinh v.v.» Mùa xuân cũ có khác!

Nhận xét thứ hai. Mặc dầu có Tổng thống «bà» đi kèm, Tổng thống «ông» đã nói chuyện rất có duyên, rất ga lăng với các nữ sinh cười rất «tinh». Tổng thống tâm sự rằng hồi Tổng thống còn là học sinh, Tổng thống cũng rất nghịch

rất ưa chọc gái, nhưng mỗi khi nghe nói đến nữ sinh áo tím trường Gia Long, thì Tổng thống ngán, không dám chọc. Vì cái uy tín trường Gia Long lớn quá, cái uy tín của nữ sinh Gia Long to quá, Tổng thống muốn chọc, cũng không dám chọc.

Chẳng qua Tổng thống nịnh đầm thì nói như rứa, chứ một khi đã thích chọc, thì còn biết ngán, biết sợ là gì! Chẳng hạn như Đầu Gối mỗi lần chọc Tổng thống là một lần bị tịch thu báo, vậy mà có biết sợ đâu.

Nói tục mà chơi, nghệt tục chơi: ồm váy choa coi

Kỳ này, Đầu Gối cho đăng sau đây bài ca trữ tình «ồm váy choa coi» của Tôn Quang Phiệt, 1 trong những ông Cộng sản hạng ngốc» hiện còn sống tại miền Bắc, Lục hồ sơ của Phiệt người ta được biết tên CS 59 tuổi, cao 1,70 và có khuôn mặt vuông này đang giữ chức Chủ tịch Ủy Ban Đoàn Kết Nhân Dân Á Phi của miền Bắc, giáo sư sử học tại tr. Đại học Hà nội, hội viên Hội Nghiên cứu khoa học lịch sử. Thời Pháp thuộc, Tôn q. Phiệt tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm, đã từng là hiệu trưởng trường trung học Thuận hóa ở Huế. Sau đó theo cụ Phan bội Châu làm cách mạng bị đi tù.

Thời kháng chiến có hồi Phiệt được đặc cử làm chủ tịch ủy ban hành chính kháng chiến tỉnh Thanh hóa sau hiệp định Genève 1954, tên này đã đóng vai chủ tịch quốc hội của CS. Bài hát nói «ồm váy choa coi» chắc có lẽ họ Tôn sáng tác vào thời kỳ ngời tử lúc theo cụ Phan, vì lời lẽ rất phong tình, bay bướm

chứ khi đã vào đảng CS sức mảy mà dám né răng.

ỒM VÁY CHOA COI

Tuyệt ơi! Hỡi Tuyệt!
Chúng anh đây chưa biết mấy năm
từ
Năm canh trường nghe ruổi ngày
u u,

Nghĩ đến chữ đ. u. mà thút thít.
TOÀN LAI THỂ SỰ VÔ NHƯ ĐÍT,
THUYẾT ĐÁO NHÂN TÌNH CẢNH
DỤC HÔN.

Có ra chỉ là một cái l...
Mà công tử vương tôn đều ngồng c...
Chồn ngược thất tình cơ gặp chắc,
Chẳng cần từng từng các cũng dóm
chơi.

Tuyệt ơi, ồm váy choa coi!

CHÚ THÍCH: Gặp chắc: gặp nhau. Choa: chúng tao. «Chắc» và «Choa» là 2 tiếng địa phương vùng Nghệ Tĩnh Bình.

TOÀN LAI THỂ SỰ VÔ NHƯ ĐÍT: suy đi tính lại thì sự đời chẳng gì bằng chuyện làm tình.

THUYẾT ĐÁO NHÂN TÌNH CẢNH DỤC HÔN: Bàn cãi đến điều tình người là đều muốn tiến tới việc yêu đương.

CÁC TỪNG TỪNG CẮC: tiếng roi chầu khi quan viên đập vào tang trống hay mặt trống lúc hát ả đào, còn gọi là điểm trống. CẮC là tiếng roi gõ vào tang, TỪNG là gõ vào mặt trống. Cũng có thể phát âm: CHẤT TOM TOM CHẤT.

Chữ «choa» để lộ cho chúng ta thấy rằng tác giả cũng như 1 số bạn tác giả ở trong tù cũng có ý định «bê hội đồng» có ả. Nhưng là bê theo lối chiêm ngưỡng tằm tủy.

Chung quanh 1 bức thư văn hóa
của ông HOÀNG VĂN CHÍ

TU' TU'Ỏ'NG CHỈ ĐẠO HÒA BÌNH

BÀI 3

Tham luận của LÝ ĐẠI NGUYÊN



Khi các cường quốc tự do và cộng sản phải chấp nhận sống chung hòa bình với nhau, khi giáo hội Thiên chúa giáo chính thức vận động thiết lập bang giao với các quốc gia cộng sản, thì ý nghĩa của các cuộc xung đột Ý thức hệ, đấu tranh Ý thức hệ đã mất hết tác dụng, Xung đột, đấu tranh, chiến tranh nếu còn thì đó chỉ là vấn đề quyền lợi không được khoác tấm áo tư tưởng nữa.

Từ lâu nhân loại bị lừa đẩy vào chiến tranh, và các cuộc chiến đó đều được lý tưởng hóa bởi các Ý thức hệ, khiến cho chiến tranh nhuộm màu sắc toàn dân toàn diện, thường trực đe dọa tinh thần và vận mệnh nhân loại. Cho tới nay thì tình trạng đó đã chấm dứt. Chiến tranh bị giảm cường độ không còn đủ sức lôi kéo nhân loại vào một cuộc thư hùng tận mạng nữa.

Điều đáng nói ở đây, là từ khi Ý thức hệ Duy vật Cộng sản xuất hiện nêu cao ngọn cờ giải phóng nhân loại thì cuộc chiến tranh ý thức hệ mới thật sự trở thành cam go sát máu, nhân loại mới bị chia làm hai trận tuyến quy mô đối nghịch nhau. Tới nay, ngọn cờ giải phóng thế giới của Cộng sản đã gãy, các cường quốc Cộng sản đang xét lại Ý thức hệ của họ, tức là giá trị đúng tuyệt đối của Ý thức hệ Cộng sản đã bị Nhận thức của con người và nhu cầu Hòa bình của nhân loại chối bỏ.

Ý thức hệ Cộng sản thật sự đã hết đà, không đủ sức lôi cuốn nổi nhận thức của con người nữa,

nhưng dù sao trong quá khứ đã hơn một lần nó có tác dụng công phá toàn bộ các Ý thức hệ khác, buộc các Ý thức hệ khác cũng phải duyệt xét lại những giáo điều của mình để mà chống Cộng, rồi bây giờ để hòa với Cộng...

Do tính cách quá khích hung bạo của các cuộc xung đột, đấu tranh và chiến tranh ý thức hệ đã làm cho nhân loại ghê sợ, mất tin tưởng vào các hệ thống tư tưởng dù cho tốt hay xấu cũng vậy. Con người phát sinh tâm trạng chối bỏ các hệ thống tư tưởng cũ, đồng thời không dám nghĩ tới việc hệ thống hóa tư tưởng, khuynh hướng phó mặc, sống vội cho riêng mình được khích lệ. Vấn đề chỉ tạo cho việc tương quan lỏng lẻo tại và phát triển giữa con người trong xã hội bị bỏ trống.

Khi mặt tư tưởng đình trệ trong tinh thần đề kháng, thì sức phát triển của kỹ thuật lên cao, tạo ra tình trạng vật chất lấn vượt tinh thần. Con người bị biến thành nô lệ của nhu cầu vật chất. Những Quốc gia ở mức kỹ thuật càng cao con người càng thấy mình trở thành máy móc một cách thậm tệ. Các nước chưa đạt tới mức kỹ thuật mạnh thì bị các nước tiên kỹ thuật khống chế.

Vì đạt tới mức kỹ thuật quá tinh vi, các cường quốc kỹ nghệ tự thấy không thể giữ mãi thế đối kháng nhau được nên phải tìm thế cách sống chung hòa bình với nhau để lớn tại và phát triển. Tức là chia vầng ảnh hưởng thế giới. Nếu công cuộc hòa

binh của thời đại chúng ta chỉ ngưng ở điểm đó, thì nền hòa bình ấy chỉ có tính cách tạm bợ, trước sau gì cũng sẽ sụp đổ. Con người vẫn là nô lệ của vật chất, các nước nhỏ vẫn là chư hầu của các nước lớn, để rồi lừa đẩy nhau vào một trận chiến tranh tàn diệt cuối cùng.

Thế nên vấn đề cấp thiết là con người của thời đại này phải làm được một hệ thống tư tưởng chỉ đạo cho hòa bình, để con người và nhân loại chủ động trong mọi lãnh vực phát triển nhân sinh. Chủ động hướng dẫn kỹ thuật vào việc phục vụ con người và Hòa bình tiến bộ của Thế giới.

Điều khó ở đây không phải là việc thành lập một hệ thống tư tưởng mà khó là làm sao cho hệ thống tư tưởng đó không phải là cùm xích của tinh thần con người, không phân chia nhân loại thành các tập thể lý tưởng thù địch, mà phải là 1 sự mở lối cho tư tưởng của con người phát triển và vươn lên, đồng thời đóng góp cho hệ thống tư tưởng đó thêm phong phú, thêm đẹp sáng mới để đủ hiệu năng chỉ đạo cho cuộc sống hòa bình và phát triển của thế giới.

Muốn vậy, hệ thống tư tưởng đó phải lấy CON NGƯỜI LÀM CỨU CÂN, tạo điều kiện cho con người CHỦ ĐỘNG phát triển toàn diện, chủ động gia nhập cuộc sống ĐIỀU HỢP của thế giới, chủ động góp sức THĂNG HÓA giống sống của nhân loại và vũ trụ.

Khởi từ con người

Con người hiện hữu hôm nay ở đây. Tôi, Bạn, Hân. Chúng ta khi đề cập tới bất cứ một vấn đề gì đều có MÌNH ở trong đó. Tất cả đều khởi từ mình mà đi. Vì khởi từ mình, nên các công án về tư tưởng dù có tự nhận là khách quan tới mấy cũng không thể thoát được tính cách chủ quan trong đó. Thế nên các ý thức hệ trước đây đều muốn tính cách chủ quan một chiều, khó có thể là mẫu số chung cho tư tưởng nhân loại được. Chính vì vậy mới có sự kiện xung đột, đấu tranh, chiến tranh ý thức hệ.

Liệu chúng ta có vấp phải tình trạng kể trên hay không, khi chúng ta đặt vấn đề tìm một tư tưởng chỉ đạo hòa bình? Liệu chúng ta có tìm thấy một mẫu số chung cho tư tưởng nhân loại hay không khi công việc phải bắt đầu bằng chính mình?

Để tránh tình trạng mà các ý thức hệ trước nay vấp phải, điều đầu tiên chúng ta phải có được nguồn tư tưởng Hòa bình, có nghĩa tư tưởng đó phải không quá khích, không chấp nhặt như một chân lý tuyệt đối khép kín, không cao áp, không khích thích hận thù, mà cần luôn luôn có khả năng DUNG HÓA. Dung hóa các ý thức hệ đã và đang có, sẵn sàng mở rộng để đón nhận và dung hóa các nguồn tư tưởng sẽ xuất hiện.

Đương nhiên một tư tưởng hệ đã được trình bày ra bằng ngôn ngữ, thì nếu có khả năng dung hóa cũng chỉ dung hóa được với những ý thức hệ đã có, chứ tự thân nó không thể dung hóa với các nguồn tư tưởng sẽ xuất hiện, nếu nó không tạo ra cho những người tiếp nhận nó có tinh thần dung hóa.

Vậy vấn đề cần thiết là phải làm sao cho con người có được tinh thần dung hòa, tức là bao dung đón nhận và đãi lọc các nguồn tư tưởng ngoài mình để thăng hóa tinh thức mình, làm sáng cho nhận thức mình để cùng với người chủ động kiến tạo cuộc sống toàn diện. Đến đây chúng ta thấy rằng: vấn đề chính của tư tưởng hệ không phải là buộc người khác phải chấp nhận, mà phải làm sao khai triển được nhận thức nơi người khác, để người khác cùng với mình biểu hiện những giá trị đẹp, đúng, lành ra nơi tự thân và trong cuộc sống.

Thế nên tư tưởng hệ đó không thể mang tính cách khẳng định, mà chỉ là phương pháp khai triển nhận thức của con người, để con người tự nhận được những giá trị của mình và tính cách tương quan tồn tại phát triển nơi đồng loại cũng như vạn hữu. Để cho vấn đề được chính xác không mang tính cách khái niệm, ý niệm trừu tượng, chúng ta không gọi Tư tưởng hệ đó là Ý thức hệ nữa, mà là Nhận Thức Hệ, tức là phương pháp nhận thức có hệ thống: nhận thức về chính mình, nhận thức về vũ trụ, nhận thức về nhân sinh, từ những nhận thức đó rút ra nguyên lý sống, chỉ đạo cuộc sống, tổ chức xã hội, hoàn cải sự vật để phụng sự cho con người và thế giới.

Hân, Bạn, Tôi, chúng ta đều nhận thấy rằng: Chúng ta hiện hữu, chúng ta hiện hữu trong giống sinh hóa của vũ trụ, trong giống dịch hóa của lịch sử dân tộc và đồng loại. Trong chúng ta chứa đựng cả một quá khứ của giống máu nòi giống, của lịch sử đồng loại và vũ trụ. Chúng ta không thể tách rời được những yếu tố đó trong ta. Nếu không có những yếu tố đó thì cuộc hiện hữu của chúng hôm nay hiển nhiên là không có, mà nếu có thì cũng không còn là Anh, Tôi, Hân, tức là chúng ta nữa.

Chúng ta đồng nhất với nhau vì chúng ta có cả vũ trụ và lịch sử đồng loại trong ta, nhưng chúng ta lại khác nhau về việc đã khai triển được nguồn tiềm năng vô biên đó trong ta, nhiều ít khác nhau như thế nào.

Chính ở điểm này mỗi người chúng ta có căn bản tư tưởng khác nhau đưa đến nhận thức khác nhau.

Thế nên khi chúng ta bám chặt lấy tư - tưởng - ta là của riêng ta thì lập tức chúng ta tự hạn chế khả năng vô biên của TÍNH THỨC mình, giới hạn Nhận thức của mình trong một lớp vỏ chủ quan, tách rời khỏi giống dịch hóa sinh hóa thăng hóa của Nhân loại là Vũ trụ, để rồi mặc nhiên bị giống dịch hóa sinh hóa thăng hóa của nhân loại và Vũ trụ lôi cuốn đi. Như thế chúng ta đã tự thoái nhượng địa vị NHÂN CHỦ của mình.

Con người chủ động là con người mà chúng ta đang nỗ lực đạt tới, vì có chủ động trong việc lựa chọn sự sinh thành, nhưng khi chúng ta có được nhận thức đạt quan về việc: trong ta có chứa tiềm

năng vô biên của Vũ trụ thì ta có thể chủ động góp phần thăng hóa vũ trụ và thế giới qua việc nỗ lực thăng hóa tính thức ta, để có được nguồn tư tưởng rộng lớn đẹp, đúng, lành, rồi biểu hiện ra trong cuộc sống nhằm thăng hóa cuộc sống của riêng ta và đồng loại cũng như vạn hữu.

Nhìn vào vũ trụ

Con người hiện diện giữa vạn hữu và trong vũ trụ, thế nên vấn đề bản thể vạn hữu có thật hay không có, thường được các triết phái đặt ra tuy là can bản mà hóa thành thừa vì nó chỉ là sản xuất của ý niệm có, không của ý thức đối đãi. Vạn hữu đã xuất hiện dù bản thể của vạn hữu chỉ là hư vô thì vạn hữu vẫn có thật trong hư vô đó, hay bản thể của vạn hữu là chân thể thì vạn hữu vẫn có thật trong chân thể đó.

Vạn hữu đã xuất hiện và diễn hóa, đã tạo ra không gian, không gian là tâm vóc và khoảng cách giữa các hiện tượng thực thể trong vũ trụ vô biên. Sự vận động của các thực thể vạn hữu trong không gian đã phát sinh ý niệm thời gian hữu hạn. Vậy vũ trụ vô biên vô hạn còn hiện tượng vạn hữu có thực thể thì hữu biên hữu hạn.

Con người là một thực thể hữu biên hữu hạn, diễn hiện nhiên con người không thể đứng trên mảnh đất hữu biên hữu hạn để nhận thức nổi được vũ trụ vô biên vô hạn, mà con người phải khai thông nguồn tính thức vô biên vô hạn của vũ trụ. Như vậy không có nghĩa là huyền nhiệm hóa tính thức của mình, mà đích ra tất cả vạn hữu đều có đặc tính vô biên vô hạn vì chính chúng là vũ trụ. Những hiện tượng mang tâm vóc và đặc tính hữu biên hữu hạn chỉ là những ngọn sóng, đợt sóng của biển cả vũ trụ vô biên vô hạn mà thôi.

Bởi đây khi con người cố bám lấy tâm vóc hữu ngã cá biệt của mình thì lập tức tính thức và nhận thức bị giới hạn trong lớp vỏ hữu biên hữu hạn nhưng nên con người vượt thoát khỏi ý niệm hữu ngã cá biệt thì lập tức tính thức của mình thành vô biên vô hạn. Khi quán nhận được khả năng vô biên vô hạn của tính thức mình thì mới có được, nhận thức chính xác về vũ trụ.

Vũ trụ vốn vô biên vô hạn, vạn hữu xuất hiện trong vũ trụ thì hữu biên hữu hạn, thế nên đứng về mặt vũ trụ, mà xét thì VŨ TRỤ VÔ NGUYÊN, tức là vô thủy vô chung, đứng về mặt vạn hữu mà xét thì VẠN HỮU HỮU NGUYÊN tức là có thủy có chung... Vậy vấn đề nguyên nhân chỉ đặt ra cho các hiện tượng vạn hữu mà không thể đặt ra cho vũ trụ.

Vũ trụ là một thực tại miên trường vĩnh cửu trong số đó có vạn hữu sinh hóa theo quy trình sinh thành, thăng hóa, tiêu vong. Những hiện tượng vạn hữu đang diễn hóa là một bộ phận của Chân Thể Vũ Trụ không phải là hư vô. Hư vô chỉ là ý niệm của con người khi phải đối diện với các hiện tượng thực hữu, hoặc là sản phẩm của ý niệm con người về khoảng trống của không gian, mà nhân quan của con người chưa biết có những gì trong đó.

Tất cả mọi hiện tượng vạn hữu tồn tại và phát triển được đều nhờ nguồn năng lực nội tại và tương quan của vũ trụ. Như vậy, vũ trụ có một nguồn «Tổng Lực Siêu Thê» nội tại vạn hữu và choáng ngập vạn hữu. Chính vì Siêu thể không có biên giới và giới hạn chỉ trở thành hữu biên hữu hạn khi nội tại trong các hiện tượng vạn hữu. Nhờ đặc tính vô biên vô hạn đó mà Tổng Lực Siêu Thê trở thành vô nguyên.

Tôi đây chúng ta tìm thấy Chân Thể Vũ Trụ Là Tổng Lực Siêu Thê Miên Động Miên Trường Vô Biên Vô Hạn. Tổng lực có hằng động, hằng hóa trong vũ trụ, nội tại trong vạn hữu và trong chính ta, Chính gì vậy mà trong ta có được đặc tính vô biên vô hạn của chân thể vũ trụ.

Khi vạn hữu và ta đã xuất hiện có tâm vóc, có thời gian tồn tại và phát triển thì lập tức và ngay một lúc ba yếu tố Tổng Lực, Vật Tử và Năng Lượng tự thân phải có, ba yếu tố đó là bản thể của vạn hữu thường xuyên «Bổ Sung, Phối Hóa Điều Hòa» để thành hiện tượng. Ở đây hai phần tổng lực và năng lượng thuộc lãnh vực Siêu thể. Chính vì mỗi hiện tượng vạn hữu có năng lực tự thân, nên có khả năng góp phần thăng hóa cho Tổng lực vũ trụ, làm cho vũ trụ mỗi ngày mỗi phong phú sáng mới thêm ra.



Ở điểm này, mà con người một đặc phẩm của vũ trụ, có tư tưởng có tính thức, nếu con người tự thân thăng hóa tính thức của mình thêm đẹp đúng lành sáng mới mãi thì đã tích cực và chủ động góp phần thăng hóa vũ trụ rồi vậy. Vì sự thăng hóa tự thân của con người và vạn hữu mà Tổng lực Siêu thể luôn luôn có thêm được những đặc tính mới, thế nên cuộc sinh hóa của vũ trụ mỗi ngày một thêm tinh anh hơn.

Tôi đây vấn đề cần phải đặt ra là vật tử ở đâu mà có. Điều này xin để khoa học trả lời. Mà khoa học nguyên tử càng ngày càng tìm thấy nhiều dấu hiệu chứng tỏ rằng vật tử vật chất hiện thành khối trước nhãn quan của ta, đích thật cũng chỉ là những nguồn Năng Lực Cơ Động mang nhiều đặc tính khác nhau mà thôi. Vậy đi tới mức tận cùng của khoa

học, thì vật chất cũng chỉ là năng lực siêu thể. Tất cả những hiện tượng hữu hình siêu hình đều có chung một gốc là «Tổng Lực Siêu Thê».

Tất cả mọi hiện tượng đều xuất hiện từ «Tổng Lực Siêu Thê», rồi thăng hóa cho Tổng lực siêu thể. Thế nên không có gì là vĩnh viễn mất đi đối với vũ trụ cả, dù cho hiện tượng có bị tan đi cũng vậy. Con người đừng lo mình sẽ bị biến mất khi sự chết xuất hiện, nếu có phải suy nghĩ là làm thế nào chủ động trong việc thăng hóa tính thức mình để tích cực thăng hóa vũ trụ, khỏi bị hòa hóa một cách thụ động mà thôi, giá trị đích thực của Nhân Chủ là ở đó. Nội dung đích thật của Văn Hóa là đó.

Ở cõi nhân sinh

Cõi nhân sinh là cõi tương đối, có Ta và có Người. Vì nhu cầu tồn tại và phát triển của ta, ta muốn tất cả đều trở thành của riêng Ta. Nhưng cuộc sống của ta sẽ trở thành vô nghĩa, nếu không muốn nói là biến mất, nếu không có người. Vậy cũng chính vì nhu cầu tồn tại và phát triển của Ta mà Ta cần phải có Người Người và Ta hợp diễn trong cõi nhân sinh, cùng muốn chiếm hữu như nhau, đồng thời cũng cần phải dựa vào nhau để tồn tại và phát triển.

Đó là quy luật không phải chỉ của nhân loại mà là của cả vạn hữu khi đã xuất hiện thành hiện tượng cá biệt. Nhưng sự cá biệt của vạn hữu mang tính cách tự nhiên và mặc nhiên, còn sự cá biệt của con người mang ý thức chia cắt. Ý thức chia cắt giữa Ta và Người, giữa đồng loại và vạn hữu, chia cắt giữa Thiện và Ác giữa Yêu và Ghét... tất cả đã in vào tâm tư của ta, xé rãnh xuống tư tưởng ta, thành ý niệm đối đầu phân biệt. Tình cảm được thiết lập trên các cặp đối đầu đó, luân lý được thiết lập trong các cặp đối đầu đó, bằng giá trị được xếp sắp quai lối nhìn chia cắt đó.

Con người rung cảm suy nghiệm hành xử bằng tâm tư chia cắt, nên đã tạo ra một cõi nhân sinh phức tạp muôn màu muôn vẻ, vừa có tác dụng góp phần thăng hóa lịch sử, vừa có tác dụng trì kéo lịch sử, vừa đối kháng, vừa hòa hợp với người khác.

Con người càng được nuông chiều đặc thể «cái ta» càng lớn, con người càng bị hạnh hạ dồn nén «cái ta» càng mạnh. Thân xác càng bị đau đớn hoặc khỏa lạc chừng nào con người càng thấy «cái ta» của mình rõ rệt chừng ấy. «Cái ta» đã hiện hữu cụ thể trong giòng sông rồi. Giải quyết vấn đề nhân sinh là giải quyết «cái ta» và giữa những «cái ta» đó. Nhưng «cái ta» hiện hữu cụ thể này không sớm thì muộn cũng bị phá hủy, khi sự chết xuất hiện. Sự chết tối phi lý lao lếu tàn nhẫn lớn dần theo với sự lớn dần của ta, nó chống đối mãnh liệt cuộc hiện hữu của ta, nó tước đoạt mọi ý nghĩa của cuộc sống, nó cướp bóc hết mọi công trình kiến tạo của ta. Nó là kẻ chiến thắng cuối cùng.

Sự chết càng đe dọa và đến gần, con người càng muốn tồn tại, dù biết chắc là mình sẽ thua cuộc. Khổ đau lớn nhất là ở đó. Từ ngàn vạn năm xưa, nhân loại đã không ngừng nỗ lực cố chọc thủng bức tường chết để tìm một cuộc hiện sinh vĩnh viễn. Đương nhiên sự muốn tồn tại của thân xác này đã bị loại bỏ từ lâu, con người chỉ cố thực hiện một cuộc hiện sinh vĩnh cửu của tính thức.

Thế nhưng tất cả các công án triết học đều vấp ngã khi đụng phải «cái ta» quá lớn của mình. Dù trong lãnh vực siêu thể thôi, khi còn chấp giữ hiện tượng cá thể biệt lập, thì vẫn chỉ ngưng lại ở cõi tương đối không thể vươn lên đạt tới cõi tuyệt đối được. Cõi tuyệt đối là cõi siêu thể không chia cắt, nên khi tâm thức con người còn muốn tồn tại cá biệt thì không thể vượt nổi bức tường chết. Chết là đợt hiện hữu của mình bị tan rã, phần thân xác tan lán thành cát bụi, mà cuối cùng của cát bụi cũng lại là năng lực siêu thể, phần tinh thức mặc nhiên hòa hóa trong Tổng lực siêu thể.

Con người chủ động không thể để cho mình mặc nhiên hòa hóa được, con người phải chủ động thăng hóa để hòa hóa với đại thể, muốn vậy con người phải thiêu cháy lớp vỏ cá biệt của mình để tính thức vô biên vô hạn hiển lộ vươn lên góp phần thăng hóa cho tổng lực siêu thể.

Con người đừng sợ bị biến mất trong cõi tương đối này, tính thức của mình sẽ mãi mãi tồn tại trong giòng Di thức của nòi giống. Những công trình sang tạo kiến tạo sẽ tồn tại trong Thế thức của lịch sử đồng loại, và tính thức siêu thể của mình sẽ hòa hóa trong tổng lực siêu thể vũ trụ. Khi có được nhận thức đó thì lập tức thấy rằng sự chết đã đầu hàng mình rồi, con người có thể vững tâm thăng hóa tính thức mình để góp phần thăng hóa cõi nhân sinh và vũ trụ.

Tính thức mình có khả năng vươn lên tuyệt đối nhưng con người đừng đòi hỏi cõi nhân sinh tương đối này phải là cõi tuyệt đối. Tuyệt đối thì không còn hiện tượng hiện hữu nữa. Thế nên giải quyết vấn đề nhân sinh là chấp nhận tính cách tương đối có ta có người, có đồng có dị, có sai biệt tư tưởng và cảnh sống nhưng đừng đẩy sự sai biệt đó trở thành biệt lập hận thù.

Vạn hữu sinh hóa do luật bổ sung phân hóa điều hòa, dựa trên nguyên lý sinh hóa đó con người đã mặc nhiên ứng dụng vào trong đời sống của mình và đồng loại.

Có Ta có Người, người và ta luôn luôn bổ sung cho nhau, tức là kết đoàn với nhau để tồn tại và phát triển. Trong khi kết đoàn bổ sung như vậy cũng chính là lúc chịu sự phân hóa chia cắt cọ sát tranh chấp, nếu vì sự phân hóa tranh chấp đó mà coi nhau là thù địch thì tất phải tiêu diệt nhau. Nhân loại chưa tiêu diệt chính là nhờ ở khả năng Điều hòa tự nhiên của mình. Có điều

hợp tài xã hội mới phát triển tồn tại được. Điều hợp đương nhiên là hợp giữa người với người. Người với người có cá tính, thế nên không thể hòa hợp trọn vẹn được mà chỉ có điều hợp tức là chấp nhận giảm bớt phần nào cá tính và tham vọng chiếm hữu vô cùng, để cùng bổ sung cho nhau phát triển cuộc sống.

Ba yếu tố bổ sung phân hóa điều hợp luôn luôn xuất hiện cùng một lúc trong mỗi sự việc. Chính nhờ đó mà nhân loại mới tiến bộ, lịch sử mới dịch hóa nổi. Điều đáng nói ở đây, đứng để cho việc phân hóa khoác áo hận thù, mà phân hóa phải được xem như một sự tranh đua cần thiết để tiến bộ.

Tư tưởng chỉ đạo Hòa bình khác với tư tưởng chỉ đạo chiến tranh là ở đó, ở chỗ không khuếch đại sự kiện phân hóa tất nhiên thành hận thù đấu tranh và tranh đoạt, mà đó chỉ là yếu tố thúc đẩy cho công cuộc tiến bộ chung mà thôi. Bổ sung cũng vậy, không thể ép buộc đối tượng nhận chịu sự bổ sung đó quá mức, mà bổ sung theo nhu cầu của đối tượng, làm cho đối tượng tồn tại và chủ động phát triển, vì bổ sung quá mức sẽ làm cho đối tượng bị nổ tung hoặc bị mất hẳn khả năng chủ động. Điều hợp cũng thế, không thể buộc người khác phải rập một khuôn mẫu như mình, mà phải nhìn nhận sự cá biệt giữa mình và người để tất cả chủ động trong cuộc sống điều hợp đó.

Giữ vững nguyên tắc trên, chúng ta có thể đưa vào ứng dụng cho việc kiến tạo và phát triển xã hội để làm vơi đi những tranh chấp giữa người với người, giữa người với tập thể, giữa các giai tầng và giai cấp xã hội, giữa các cường, nhược quốc trong thế giới. Muốn có hòa bình lâu dài trên trái đất, con người cần phải sống trong tinh thần điều hợp, có như vậy nhân loại mới có tự chủ động để gia nhập cuộc sống tiến bộ yên vui tự do no ấm thịnh vượng. Có như vậy thế giới mới tạo nổi cảnh sống Nhân Thức Nhân Văn trong tinh thần Nhân Chủ Điều Hợp.

Với đề tài trên đây, chúng tôi đã viết thành trên hai ngàn trang sách. Nhân loại đã có hàng triệu trang sách mà vẫn chưa thấy đủ, đương nhiên một bài báo không thể không thiếu sót. Nhưng nghĩ cho cùng: ngôn ngữ chẳng thể trình bày được hết vấn đề quá lớn lao như trên. Nói gì, viết gì cũng có thể sai, vì chân lý không thể diễn tả, mà chỉ có thể tự mỗi người chứng đạt lấy.

Nhìn bông hoa nở. Nghe tiếng chim ca. Ngửi mùi hương lúa. Nếm giọt nước trong. Tâm ảnh vai hồng, Biết được sinh hóa. Chợt mình quên mình. Hóa cùng Siêu thế, là bông hoa nở, là tiếng chim ca, là mùi hương lúa, là giọt nước trong, là ánh mai hồng, là Tôi là Người, chúng ta và cuộc sống.

Thượng tuần tháng 5 vừa qua chúng tôi được đọc bản Thỏa Ước h. bình do THSV NSA Mỹ (THSVQGHR) đăng trên nội san Newsletter số 1 và 2 ra ngày 12-1-1971 và trên báo Quicksilver Timer của Sinh viên Mỹ ngày 26 tháng 1 năm 1971 tại thủ đô Hoa Kỳ, đã được Hội đồng Đại diện SV (Hội đồng ĐD các phân khoa và cao đẳng thuộc viện ĐHSG) phiên dịch và phổ biến để thảo luận sau khi ban chấp hành THSVSG đã đơn phương ký kết với SVHK-SVBV (SV Bồ Văn Hiến) SVGPMN (Nguyễn thị Châu) và đồng thời HĐĐD cũng nghĩ y là sẽ triệu tập một Đại hội SV về vấn đề này. Nhận thấy bản thỏa ước này có nhiều điều khoản không thể chấp nhận cũng như tinh thần bản thỏa ước và thái độ của BCHTHSVSG khi ký kết nên chúng tôi xin mạn phép đưa ra một vài nhận định hầu làm sáng tỏ vấn đề và có một thái độ thích đáng ngõ hầu làm sáng tỏ trước dư luận quần chúng về lập trường Quốc gia của tập thể SVVN trong kỷ đại hội tới đây.

Trước khi đặt bút viết những dòng này, người viết đã tin chắc rằng: sẽ «được» chụp cho một số không nhỏ đủ loại mũi, từ nhẹ đến nặng lần lượt như sau: SV thân hay làm tay sai CQ — nhân viên an ninh chìm (mật vụ, lính kín) đội lốt SV — SV tay sai đế quốc Mỹ — nhân viên CIA hay CID v.v... Tuy nhiên trước sự việc «chẳng đáng đường» người viết vẫn cố gắng nhìn thẳng vào công việc thấy cần phải làm và đánh phé mặt cho dư luận phán đoán.

Sau đây chúng tôi xin nhận định trên 2 khía cạnh: thứ nhất là Nội dung Bản Thỏa Ước, thứ hai là Tư thế của BCH THSV Sg khi ký kết Thỏa Ước:

1) Nội dung Bản Thỏa Ước:

Bản Thỏa Ước được mở đầu bằng đoạn: «Thỏa hiệp chung về Hòa Bình giữa Nhân Dân HK và VN.

— Nhận định rằng dân tộc HK và VN không phải là kẻ thù nhau.

— Rằng cuộc chiến diễn ra dưới danh nghĩa của hai dân tộc HK và VN nhưng lại không có sự đồng ý của chúng tôi...»

Đọc những hàng mở đầu của bản T.Ư, dù vô tư và khách quan đến đâu mọi người hẳn cũng đều nhận thấy những điểm chính sau đây:

— Mặc nhiên chỉ công nhận Việt Cộng (gồm CS BV, CSNVN trong cái gọi là MTGPMN) là cơ cấu duy nhất đại diện cho toàn thể nhân dân miền Nam nói riêng và VN nói chung.

— Loại bỏ hẳn thế đứng của người Quốc Gia trong Cộng đồng Dân Tộc hiện tại. Những người Quốc gia đã và đang tham gia vào công cuộc chống Cộng hiện nay dưới bất cứ hình thức nào, gián tiếp hoặc trực tiếp đều bị gán cho một danh hiệu là tay sai của HK, kẻ xâm lược.

Trước những thảm trạng do bất cứ một cuộc chiến nào cũng đem lại, không phải chỉ giới SV chúng ta mới khát khao, mong mỏi Hòa Bình sớm trở lại trên đất nước đầu yêu mà tất cả người dân

NHẬN ĐỊNH VỀ

BẢN THỎA ƯỚC HÒA BÌNH GIỮA SV H. TẤN MÃM VỚI SV MỸ VÀ CÁC SINH VIÊN CỘNG SẢN

NGUYỄN BÁCH
(SV Đại Học Khoa Học SG)



ITS: Gắn đây báo giới đã loan tin dư luận xôn xao về bản «Thỏa Ước» ký kết giữa Sinh Viên Huỳnh Tấn Mẫm và 1 hội Sinh Viên Mỹ. Bản Thỏa Ước này có chữ ký của SV Bắc Việt và MTGP. Nhưng SV Mẫm đã hợp báo phủ nhận, cho biết anh chưa bao giờ ký kết bản thỏa ước như vậy. Sinh Viên Mẫm đã nói thật hay nói dối? Chúng tôi không thể quả quyết xác nhận. Nhưng chúng tôi xin giới thiệu bản nhận định dưới đây của bạn Nguyễn Bách, SV Khoa Học. Với các dẫn chứng cụ thể trong bản nhận định này, chúng tôi nghĩ rằng nếu SV Mẫm muốn chứng minh anh đã nói thật, anh phải đưa ra các chứng cứ cụ thể ngược lại. Tuần báo Đời xin đăng tải trung thực bản nhận định của bạn Nguyễn Bách để đóng lên một tiếng chuông của Sự Thật.

ĐIỀU KHOẢN 3:

«Sẽ có một cuộc ngưng bắn tức khắc giữa lực lượng Hoa Kỳ và các lực lượng lãnh đạo bởi C.P. Cách Mạng Lâm Thời miền N.V.N.

Đây là một điều khoản đã trắng trợn phủ nhận hoàn toàn cuộc chống cộng của người Quốc Gia V.N kể cả tinh thần chống cộng của hơn một triệu người miền Bắc bày tỏ qua thái độ di cư vào Nam năm 1954 thoát khỏi gọng cùm C.S.B.V. — Điều khoản này đã mập mờ để phủ nhận sự hiện diện của QĐ CSBV tại miền Nam V.N — Đồng thời chính thức nhủ nhận CPCMLTMNVN được mệnh danh là C.P. Ma do BV và MTGP đề ra là 1 cơ cấu đại diện cho nhân dân miền Nam VN, và đồng thời minh định rõ rệt cuộc chiến hiện tại chống VC là do HK chủ xướng, còn các cao trào chống cộng của khối người QG từ trước đến nay chỉ là những hành động phụ thuộc cho «đế quốc xâm lược Mỹ» hay bị HK điều khiển.

Những điểm nêu trên còn được lập lại thật rõ rệt trong những điều khoản sau đây của Bản T.Ư.

Nhân định như vậy thì những chiến sĩ dù đã bỏ mình trong cuộc chiến hay trở thành tàn phế hoặc đang cầm súng chiến đấu với lực lượng CS đều được biểu dương những tên «linh đánh thuê» của Mỹ và không có một ý thức QG nào. Nếu không muốn nói là những kẻ «công răn cần gá nhai».

Thiết tưởng hơn ai hết người SV chúng ta cần phải ý thức được vấn đề một cách sáng suốt và thẳng thắn để khỏi bị nhìn bởi quần chúng như là những kẻ hèn nhát trốn tránh trách nhiệm để đi đến sự vô ơn của những kẻ «ăn cháo đá bát». Vì dù muốn dù không, công lao, mồ hôi, máu và nước mắt, thậm chí cả đến sinh mạng thịt xương của các chiến sĩ không thể bị đánh giá quá thấp và bất nhân như vậy được. Và ý nghĩa mục đích của công cuộc chiến đấu của khối người quốc gia từ trước đến nay không thể bị một khát vọng «Hòa bình-ảo tượng-và-gian-lận» do những con người cộng sản thâm độc đề ra để đánh lừa chúng ta chối bỏ có được.

KHOẢN 5 : «Người Mỹ cam kết chấm dứt sự cưỡng ép nhân dân Miền Nam phải chấp nhận chế độ Thiệu-Kỳ-Khiêm để bảo đảm quyền tự quyết của nhân dân VN và phòng thích tất cả các chính trị phạm».

Bằng một lối ám chỉ che đậy khéo léo trong điều khoản này, Bản Thỏa Ước đã phủ nhận hoàn toàn thể chế dân chủ hiện nay tại miền Nam VN. Việc nhảm thẳng vào ba nhân vật «cao nhất nước» hiện nay chỉ là một đòn phép chính trị dựa trên tâm lý quần chúng miền Nam VN đang bất mãn về sự lãnh đạo của 3 nhân vật trước tình trạng suy sụp của xã hội hiện nay : những tệ trạng, tham nhũng, thối nát v.v. càng ngày càng bành trướng và mức sinh hoạt của dân chúng càng ngày càng khó khăn... để che đậy cho ý đồ thâm độc của con người CS. Vì mọi người QG Nam Việt Nam hẳn đều biết rằng : Đây chỉ là một trò chơi «được đăng chân lân đăng đầu» của con người cộng sản. Thử hỏi rằng : giả sử cả 3 nhân vật T-K-K không còn ở vai trò lãnh đạo miền Nam VN và do những nhân vật khác sẽ đảm giữ các chức vụ lãnh đạo trong kỷ bầu cử tới đây thì thái độ của phe CS sẽ ra sao ? và ai cũng có thể thấy trước được rằng «nếu những vị đó không chấp nhận những yêu sách do CS đưa ra, chắc chắn họ sẽ lại bị gán cho danh hiệu tay sai do Đế Quốc Mỹ nạn dựng nên để rồi đương nhiên bị đòi thay thế tức khắc — Thử nghiệm chính, vô tư và khách quan để chúng ta đặt lại vai trò của người SV trong cộng đồng quốc gia ta thấy trong sinh hoạt của một nước dân chủ, sự chỉ trích và chống đối những sai lầm, bất lực và thối nát của giới lãnh đạo là một việc rất cần thiết, nhất là phát xuất từ thể hệ thanh niên và SV chúng ta, những kẻ chưa hề tưởng đến tư lợi và mưu đồ cá nhân hay cho phe nhóm. Nhưng thiết tưởng những chống đối đó phải luôn luôn được kèm theo một tinh thần xây dựng, đòi hỏi sự sửa sai và cải tiến ở cấp lãnh đạo chứ đừng nên đòi đập đổ tất cả vì xã hội công bằng và

tiến bộ chỉ có trong một xã hội trật tự chứ không thể có trong một xã hội hỗn loạn được.

KHOẢN 6 «VN cam kết sẽ thành lập một chính phủ liên hiệp làm thời để tổ chức các cuộc bầu cử trong đó mọi người dân VN ở miền Nam có thể tham gia tự do không có một sự cò mạt nào của quân đội ngoại quốc».

Đây là một đòi hỏi mà thoạt đọc, ai cũng dễ bị lầm tưởng rằng là một đòi hỏi chính đáng vì trong đó vai trò của người VN trong việc quyết định vận mạng cho dân tộc mình được đề cao và bảo đảm. Nhưng thực ra chỉ là 1 đòi hỏi mang đầy tính cách xảo trá và bịp bợm — vì rút tỉa từ những kinh nghiệm thực tế ở các nước CS chúng ta thấy gì ? — các cuộc trưng cầu dân ý hay bầu cử v.v... các «đại diện» đều đắc cử với tỷ lệ từ 90—100% và với 1 tỷ lệ cử tri tham dự bao giờ cũng rất cao so với các QG thuộc khối tự do, ngay cả tại những quốc gia mà trình độ dân trí rất cao — Liệu chúng ta có thể tin được sự thành tín của những con người CS trong một sinh hoạt tự do dân chủ hay không ? — Đó chẳng qua chỉ là một chiếc bánh vẽ nằm trong chiến thuật tuyên truyền mị dân mà các con người CS đã đạt được những trình độ «siêu ma đầu» đưa ra để nhử mỗi những ph n tử nhẹ dạ.

KHOẢN 7 : «VN cam kết sẽ thỏa thuận việc bảo đảm an ninh và quyền tự do chính trị cho những người Nam VN đã hợp tác với HK hay chế độ do HK ủng hộ».

Đây là một điều khoản ngầm chứa một ẩn ý quan trọng là thành phần cốt cán trong guồng máy cai trị miền Nam VN sẽ nằm trong tay các lực lượng lãnh đạo bởi CPCMLT miền Nam VN và khối người QG đã và đang tham dự vào công cuộc chống lại CPCMLT (hay chống Cộng) dù dưới bất cứ hình thức nào đều bị khai trừ (vì như vậy mới cần phải đặt vấn đề là thỏa thuận bảo đảm an ninh cho họ)

Đây là điều khoản chiếm một vị thế quan trọng trên bình diện tuyên truyền quốc tế : Bản Thỏa Ước khi được công bố tại các nước ngoài, người ngoại quốc và nhất là các SV họ sẽ đương nhiên hiểu rằng : thể chế dân chủ ở miền Nam VN hiện nay chỉ là một bình phong do người Mỹ chủ chiếncưỡng bách dân chúng VN phải chịu đựng để đánh lừa dư luận Quốc Tế.

Từ đó ta có thể suy diễn thêm ra : giả sử một cuộc điều đình giả tạo giữa phe làm chiến được thành hình và cuộc xung đột giữa khối người QG hiện nay và CS được chuyển qua giai đoạn đấu tranh chính trị, CS với những thủ đoạn tinh vi (nghề của chàng !) cướp được chính quyền miền N. VN mà không do một cuộc bầu cử tự do của dân chúng, lúc ấy dư luận Quốc Tế sẽ coi đó là một hậu quả tất nhiên và như vậy chính nghĩa mà khối người QG Việt Nam ôm ấp từ bao lâu nay bỗng chốc trở thành công dã tràng xe cát biển Đông!

2) Tư thế của BCHTHSVSG khi ký kết bản thỏa ước.

1) VIỆC LẠM DỤNG DANH NGHĨA THSVQGVN.

Theo phái đoàn SVHK trong việc viếng thăm SVVN đã cho biết : BCHTHSVSG đã nhân danh THSVQG H.kỳ. THSV và THSV MTGP : Sự tiết lộ này đã gây nhiều sự chống đối của các đoàn thể. Đại diện SV thuộc các Viện ĐH và phân khoa, Cao Đẳng, VI như một SV đều biết, hiện nay VN vẫn chưa có một THSVQG gia và đây mới chỉ là một dự định đang được xúc tiến trong giới SV các ĐH, it ra cũng cần có một thời gian chuẩn bị lâu dài trong tương lai dự định kia mới được thành hình. Có điều rất đáng buồn là SV chúng ta vẫn được dư luận quần chúng nhìn là những phần tử ru tù của đất nước làn những người trẻ luôn hằng say cho đại nghĩa của dân tộc tổ quốc, là những người chưa quen hay không muốn quen với những thủ đoạn hèn mạt nhất là sự việc mạo nhận... vì chỉ hành động cách quang minh đại. Thế mà anh Huỳnh Tấn Mẫm, CT Ban chấp hành THSVSG lại «lầm lẫn»(?) vấp phải khuyết điểm này ! Thật là một điều đáng tiếc cho danh dự của tập thể SVSG !!!..

2) THÁI ĐỘ MẠP MỜ CỦA BCH THSVSG.

Trong một buổi tiệc trà thân hữu do BBDSVKH tổ chức mời các đại diện các khuynh hướng SV thuộc các phân khoa vào ngày 2-5-1971 vấn đề bản thỏa ước đã trở thành một đề tài thảo luận sôi nổi anh Phạm Tr. Hàm đại diện của BCHTHSVSG tham dự, khi được hỏi về vấn đề này đã cho biết : BCH THSVSG nhận được bản thỏa ước này vào khoảng tháng 12/70 và mãi đến tháng 3/71 anh HTM mới ký, vì theo dõi sinh hoạt SV, chúng tôi nhận thấy cho mãi tới khoảng hạ tuần tháng 4-71 khi khối SV chống cộng cho phát hành bản tuyên cáo bày tỏ thái độ về bản T.Ư hân như SVSG mới hay biết kể cả các đại diện các phân khoa và ngay cả HĐDD SV cũng thế !

Thiết tưởng trước một vấn đề liên hệ tới vận mạng của cả dân tộc BCH THSVSG trước khi đặt bút ký vào bản T.Ư phải biết cân nhắc ít ra là làm việc ký kết của mình có thể hiện được đúng nguyên tắc của đa số (dù là tương đối) SV do mình đại diện hay không ? Nếu thành tín mà cân nhắc như vậy hẳn BCH THSV sẽ phải triệu tập 1 phiên đại hội đại diện SV để thảo luận, mổ xẻ vấn đề hay ít ra nếu e ngại tình thế không cho phép BCHTH cũng nên phổ biến rộng rãi nội dung T.Ư trong giới SV (chỉ vơn vệt 1 trang Ronéo 29x33) hoặc không thể được vì ngại có những khó khăn này nọ. BCHTH có thể phổ biến một cách giới hạn bằng cách gửi đến mỗi ban chấp hành của từng phân khoa 1 bản rồi để họ làm công việc phổ biến trong giới SV thuộc phân khoa họ. Hơn nữa, thiết tưởng việc phổ biến 1 bản T.ƯHB. (mà BCHTH cho rằng tinh thần của nó thể hiện được khát vọng HB của đại đa số Nhân dân miền Nam VN, nên mới đặt bút ký) là một việc không lấy gì quá khó khăn đối với BCHTH. Dù bằng lý do nào chăng nữa. BCHTH cũng không thể biện minh được những mục đích mờ ám trong việc mạo danh và «lên lút» ký kết này được. Sau đây chúng tôi thử nêu một vài lý do mà BCHTH cho rằng đã gặp phải :

1) LÝ DO SỰ THEO DÕI VÀ CẤM ĐOÀN CỦA NHÀ NƯỚC

Như chúng ta đều biết trong khoảng thời gian gần đây, BCHTH đã cho phổ biến rất nhiều loại Truyền đơn và những bản tin. Kể cả những loại truyền đơn hay tin tức chống đối và lên án nhà nước và nhất là đã dám bày tỏ những thái độ chống đối quyết liệt... Như vậy lý do vừa nêu trên không thể nào tìm cách chống chế được.

— LÝ DO PHƯƠNG TIỆN NHÂN LỰC VÀ TÀI CHÁNH EO HÉP

Ngoài những truyền đơn và những bản tin nói trên, theo sự tiết lộ của phái đoàn SVHK thì họ lấy làm ngạc nhiên về những tin tức cho rằng đa số SVVN đều nghèo. Khi họ thấy THSVQGVN đã cung cấp rất nhiều những tài liệu và tin tức cho SVHK Họ cho biết tại HK có tới hàng trăm viện Đại Học và hàng ngàn các phân khoa Cao Đẳng và trong mấy tháng gần đây mỗi phân khoa đều nhận được một cách thường xuyên những tài liệu và tin tức do THSVQGVN gửi qua hệ thống bưu điện. Họ ước định công việc này đòi hỏi một phí tổn lên đến hàng chục ngàn mỹ kim !!! và nếu quả SVVN có nghèo thật sự việc này khiến họ rất cảm phục tinh thần phục vụ (?) của THSVQGVN !.. và nếu nhìn lại mùa tranh đấu tháng 3-70 hẳn là mọi người còn nhớ là đồng bào các giới có gửi ủng hộ phong trào tranh đấu của SVHS một số tiền là hơn hai triệu nhờ tòa báo Tin Sáng chuyển đến cho chị Nguyễn thị Yến là thủ quỹ của BCH lâm thời THSVSG do anh HTM là quyền chủ tịch (hiện cả hai nhân vật trên đều vẫn nằm trong BCHTHSV nhiệmkhoa này) như vậy với số tiền này chắc chắn BCHTH không thể đem lý do trên để che đậy cho ý đồ «bên trong» của mình khi không phổ biến T.ƯHB nói trên. Hay nếu BCHTHSVSG cho rằng còn gặp những khó khăn khác nữa thì vấn đề này cũng cần phải được thảo luận với HĐDD — một cơ cấu có thẩm quyền song song với BCHTH và cùng nằm trong cơ cấu tổ chức của THSVSG ngoài ra còn có quyền chế tài những hoạt động của BCH (vai trò tựa như Quốc Hội bên cạnh Hành Pháp) một cơ cấu mà thành phần không lấy gì làm đồng đảo nên thiết tưởng việc họp để thảo luận không thể nói là khó khăn được. Hoặc muốn giản dị hơn, anh CTBCH có thể đi thảo luận riêng với từng người trong HĐDD — Thế nhưng sự việc vừa qua đã chứng tỏ không 1 ai trong HĐDD được hay biết gì về nội dung bản T.Ư kể cả anh Chủ tịch HĐDD để đến nỗi HĐDD đã phải trích dịch từ những tạp chí của SVHK để phổ biến thảo luận !!!

Qua những sự kiện đã trình bày trên, thiết nghĩ BCHTH nên nhìn lại chính mình xem những hành động một cách thiếu quang minh chính đại như vậy, liệu BCHTH có dám tự nhận rằng mình đã đại diện cho tập thể SVSG nói riêng, tập thể SVVN và nhân dân miền Nam VN để ký kết thỏa ước là một việc làm chính đáng hay không ? và SV chúng ta có thái độ hay phê phán nào đối với việc làm đã qua của BCH Tổng Hội SV ???

Nơi an nghỉ cuối cùng và văn chương nghĩa trang

TÊ ĐỀ



Trong cuộc sống đầy đe dọa, đầy bất trắc này, một phút nào đó hay có những phút người ta nghĩ đến sự chết, sự chết sớm hơn cái mức cuối cùng «trăm tuổi bạc đầu râu» cái mức «ba vạn sáu ngàn ngày là mấy».

Người ta đi xem tướng tay, xem tử vi, xem bói bài để biết tuổi tử của mình. Những người già lúc gần chết xa trời thì chẳng cần xem bói mà chỉ chờ ngày về nước Chúa hoặc cõi Phật với niềm ao ước được nhìn mặt con cháu và chết nơi quê nhà với «mở yên mã đẹp» nhất là khỏi xuống âm ty, địa ngục.

Có những cái chết «cong queo» dưới lòng đeo «chết thật tình cờ», «nằm chết như mơ», có những cái chết được cử hành linh đình, có những cái chết âm thầm không kèn không trống không người thân theo sau sau quan tài nhỏ lệt. Có những cái chết lâm cầm, chết lẳng xệt. Nhưng cho dù chết trong trường hợp nào họ cũng được an nghỉ, an nghỉ nhất trên địa cầu này! Còn ở thế giới bên kia họ có được tiếp tục an nghỉ hay lại vất vả vì hoạn dịch, vì lính tráng, vì kiểm soát, song hoành thì chỉ khi chết mới biết được.

Tôi muốn viết về «nơi an nghỉ cuối cùng» đẹp nhất nước và 1 số người «an giấc ngàn thu» tại đây. Đó là nghĩa địa Mạc Đình Chi.

Qua cánh cổng sắt sơn đen, bên tay phải góc nghĩa địa người ta thấy ngay một cái lều của C. sát đã chiến gác. Người ta cũng chẳng hiểu họ gác nghĩa địa hay gác 1

điểm nào khác gần đó. Chỉ biết điều này làm mất vẻ đẹp và không khí trang nghiêm của nơi này không nhỏ.

Đi thẳng theo con đường tráng nhựa màu xám buồn với những hàng cây thân nâu xám cao vút, hai bên là cỏ xanh điểm những bông lau trắng như thời gian vô cùng, như màu tóc bạc.

Ngay bên trái ta thấy một bức tượng đồng đen dưới bia mộ có những hàng chữ Pháp.

Au
Docteur Nguyễn văn Thịnh
Chevalier de la Legion d'Honneur
Croix de Guerre 1914-1918.
Fondateur de La République de
Cochinchine. Président du
Gouvernement Provisoire.

Né à Long Cang (Cho Lon).
Le 26 Janvier 1888.
Décédé à Saigon le 10 Novembre
1946...

Sang đến Lot 2, người ta thấy bia mộ cao nhất tại đây đó là mộ của Thống tướng Lê văn Ty với một cái đài có 24 dấu hiệu của các quân binh chủng và 5 ngôi sao chạy ngang. Dưới tên của ông đề 1904-1964.

Dưới 1 cây tùng trồng ở khu mộ ông, một đám học sinh đang ngồi đồ mấy cuốn toán lý hóa ra và câu cơ! Tôi cười thầm vì cảnh đó. Có lẽ họ cầu cơ một ông tướng để có thể trúng tử, mà đầu thì khỏi đi liuh, khỏi phải lên đến Thống tướng!

Cách mộ của Thống tướng Ty vài thước là mộ của tướng Nguyễn viết Thanh, pháp danh Tri Quang (1931-1970). Mộ này cao hơn nhì trong nghĩa trang.

Đi thẳng tới nữa là hai ngôi mộ của ông Diêm và ông Nhu. Người ta không thể tưởng tượng đây là hai ngôi mộ của hai người danh liệt một thời! Cây và hoa được trồng lung tung, khói hương lạnh ngắt. Mộ bên phải có đặt một cái bình hoa đã vỡ cổ!

Lâm cầm là sau 2 ngôi mộ này lại là mộ của thân phụ TT Thiệu, cụ Nguyễn văn Trung. Tên của cụ được viết bằng chữ Hán. Bên trái có một phần mộ để cất ý bảo để dành cho cụ bà. Khu mộ này kiến trúc theo lối cổ VN như hình 3 ngôi nhà nhỏ với mái cong.

Kế đó là ba phần mộ của mấy ông tá tử nạn trong Cholon kỳ VC tấn công hồi Tết Mậu Thân.

Tại ngôi mộ của Đại tá Đào bá Phước (1931-1968) Người ta đọc được những hàng chữ: xin tưởng niệm đến người, Tổ quốc tri ân. Muốn đời thương tiếc.

Đào nguyên muôn thuở vẫn ghi danh,
Bá vạn công thành rạng sử xanh
Phước đức cao dày ai sánh kịp
Đền xong nợ nước trivien thành.

Tôi ngôi mộ của Đại tá Phước tôi chợt nảy ra ý nghĩ lâm cầm là thủ ghi chép hầu quý vị độc giả đời thứ «văn chương» ở nơi «thiên thu» này để quý vị hiểu những người còn lại nói gì với những người đã khuất.

Kế mộ DT Phước là mộ của D. Lê ngọc Trụ và Đại tá Nguyễn vào Luận. Mộ của Đại tá Luận đề Requiescat in Pace.

Tôi chú ý đến câu khắc ở dưới:

«Tôi cầu cả Saigon thành tâm mến tiếc. Tôi không hiểu Đại tá Luận còn thủ câu cả nữa không và Thiên đang có sông hồ để thả câu không?»

Một đêm đặc biệt nữa là song của mộ của ông Luận và ông Trụ có 4 vòng trưng trưng cho thể thao. Chắc hai ông lúc sinh thời phải khoái thể thao lắm!

Tôi rẽ tay trái vì thấy ngôi mộ với một đài khá cao có hình một con đại bàng mỏ đen đậu trên 1 quả cầu có gần một ngôi sao. Đó là mộ của Chuẩn tướng Liên, ông trong này rất van nghệ nên trên bia mộ ghi:

Bút hiệu Trường Giang
Đại tá Đảng Bắc Quốc Huân chương
Sinh ngày 20-8-1932
Tù trần ngày 6-12-1969.

Trên mộ đề thơ:

Tài hoa nát mộng anh đào
Hỡi ơi dâu biển nói sao nỗi đời
Chợt nghe lòng những rụng rời
Người đi biển biệt lên trời từ đây

Quê hương còn ngựa nghiêng
Binh đao rũ nợ thàng ngày đứng
Hình như trời run rui cho tương
Đen cô bạn thơ là ngay cạnh mộ

Ông là mộ nữ thi sĩ Mai Oanh. Chắc chắn tướng Liên và thi sĩ Oanh phải là bạn văn nghệ thân thiết lắm.

Trên mộ nữ thi sĩ Oanh ở giữa hai con voi có đề mấy tập thơ, tôi định giở ra coi nhưng kinh trọng hồn người quá cổ nên lại thôi. Tôi chỉ thấy tập thơ ngoại ông đề «chín năm loạn ly»,

Mộ của nữ thi sĩ cũng có thơ:

Khóc chị Mai Oanh.
Có thâu chàng hỏi cổ nhân?
Nhớ văn thơ đẹp nhớ tinh thần
Trung thu nhớ buổi trăng mười

sáu
Dưới ánh trăng hoa xương họa
văn
(Thi đoàn Quỳnh Dao)

Đông chợt rỏ mây buồn,
Quỳnh uyên tìm đâu viên bích

ngọc
Xuân đành phai sắc thắm
Mai làm đợi mãi bóng Kiều
Oanh
(Tế Nhị)

Sau mộ của tướng Liên tôi đi lang thang tới những khu mộ khác những «lô» mà bảng đề số đã rõ không thấy rõ. Tôi nghĩ tại sao người ta không đặt tên cho từng con đường trong nghĩa địa MDC như CHÍN SUỐI, SUỐI VÀNG, CUP LAC, ĐỊA ĐÀNG, THIÊN THU v.v., có phải đẹp mà để kiếm phần mộ không?

(Mong ông đề trường lưu ý để nghị này)

Tôi tình cờ gặp một ngôi mộ gần hình của một thiếu nữ có cặp mắt thật đẹp và mái tóc cắt ngắn. Khuôn mặt của nàng không thể chết yểu được. Nhưng nàng đã chết!

Trên mộ thiếu nữ có một vòng hoa hương trang. Không biết nàng có người yêu chưa. Sau đây là những dòng thơ ghi trên mộ nàng?

Lưu lưu biết bao niềm tưởng nhớ.

Ngân thu ánh cổ để yên thân.

Thương con phận gái tuổi?

Thanh xuân.
Sao vội lên mây thoát bụi trần.



Ở một ngôi mộ khác, tôi thấy một người chồng nói với vợ bằng những lời ghi trên đá hoa mạ vàng tha thiết như thế này:

Em bỏ cõi trần về tiên cảnh
Anh ở lại trần với các con.
Nuôi con khôn lớn thành danh phận.
Rồi sẽ theo em sẽ thoát trần.

Trên một ngôi mộ chung quanh có trồng những bông hoa tím và hoa 10 giờ tôi đọc được một bài thơ của những người con, đối với mẹ.

Thoát cõi hồng trần xa mẹ xa chơi

Đại văn đời hàng giọt lệ
Ngân dạm quan san, nuôi con
những rơm thơm lây chín suối
ngậm cười.

Tôi một phần mộ của một Nghị sĩ Quốc Hội và cũng là giáo sư Trung học Nguyễn đình Chiêu, tôi ghi được những dòng:

Lạc quốc nhân du
Thiên thu vĩnh cách.
và:

Người trong phút này cảm thấy tram nam là ảo ảnh. Đời rồi thế cả dù rằng vạn vật cũng hư vô. Tâm sự có mang theo Trời còn hiểu được. Nhân nhân dù tiếc rẻ, đất cũng chôn rồi.

Cuối cùng tôi tới khu của những người bạn, của những người lính trẻ đã nằm xuống vĩnh viễn. Tôi chợt buồn. Những ngôi mộ đầy dần. Nghĩa địa sẽ đông dân cư. Một bi thảm. Trên bia mộ của một Thiếu úy thuộc Tiểu đoàn 3 pháo binh Dù tôi đọc những hàng chữ.

Khóc bạn.

«Tiếc thương một phần lễ sống của chúng tôi đã rời bỏ chốn «không ai yên phận với mình» để ra đi mãi mãi».

Ở một ngôi mộ của một Trung úy phi công mang tên Văn, bạn của Văn đề thơ:

Ngân thu vĩnh biệt

Văn im lặng dưới mồ buồn

muôn thuở.

Liều rủ sầu trên thế nhớ ngàn

thu.

Tôi mộ của một Trung úy phi công khác, tôi thấy có một bông hồng BB đỏ thắm trên đó. Bông hồng còn tươi. Tôi nhìn ngày sinh của chàng. Hôm nay là ngày sinh nhật của chàng. Chàng rất đẹp trai. Một nỗi tiếc. Rồi mai bông hồng sẽ úa. Một nỗi buồn mọi người không thể thoát nỗi. Hồng sẽ úa!

Những người còn sống hãy lặng nhau hồng bằng nụ cười, bằng tình yêu, bằng sự tử tế. Những người nằm xuống không thể nhìn thấy hồng, không thể đọc được những văn thơ thương khóc!

Nhưng người ta vẫn cắm hoa lên mộ, vẫn đề thơ cho cuộc sống đẹp. Người ta vẫn tin tưởng con người có linh hồn cho cuộc sống thơ.

Cuối cùng mong các thần nhân những người quá cố tha lỗi cho sự tò mò của người viết đã ghi những dòng văn, dòng thơ trên.

VÀI NÉT VỀ :

ĐẠO CAO ĐÀI XUA và NAY

● LÃO TÔN



● Hệ Phái Tây Ninh của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc (dẫn thân vào mọi môi trường xã hội) ● Hệ Phái Tòa Thánh Bến Tre của Đức Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương (tu học, làm lành lánh dữ chiếm đa số) ● Hệ Phái Vô Vi Chiêu Minh Đan của Đức ngài Ngô văn Chiêu vị tiên khởi lập đạo (chuyên lo tu đơn, luyện thần khí để đạt đạo) ● Những huyền thoại, kỳ bí, lúc ban đầu lập nên Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ● Đề thỉnh nguyện thơ lên Quan Nguyên Soái Nam Kỳ Le Fol để xin khai đạo (29-9-1926) ● Những biến cố trọng đại xảy ra buổi ban đầu ● Một tín đồ quy y theo Đạo mới đây đang làm rung rinh mỗi Đạo.

Đạo Cao Đài hiện nay có rất nhiều hệ phái, tiêu biểu nhất là các hệ phái sau đây.

Hệ phái Tây Ninh của Đức Hộ Pháp Phạm công Tắc (ngài đã quy tiên)

Hệ phái này thường như có chủ trương «Đạo phải tranh đấu cho đời, người hành đạo phải dẫn thân vào mọi môi trường xã hội. Chính khẩu hiệu Bại Phong, Đả Thực, Diệt Cộng, mà thời đệ nhất Cộng Hòa «bơ nhèo» làm kim chỉ nam học tập cho các cán bộ là một Thánh Chỉ của Đức Hộ Pháp Phạm công Tắc ban cho Trương Trính minh Thế phải chấp chương mạng lệnh để thi hành. Cơ quan tối cao của hệ phái này là Tòa Thánh Tây Ninh, một công trình kiến trúc quy mô. Một kỳ quan của người Việt, ai muốn biết nên chạy tị nạn tâm hồn bỏ ra 120đ mua một vé xe đò lên Tây Ninh thăm viếng một lần.

Hệ phái Bến Tre của Đức Giáo Tông Nguyễn ngọc Tương (ngài đã quy tiên)

Hệ phái này quy tụ đông đảo tín đồ như rải rác khắp nơi, hệ phái này từ đa số thâm lãng chuyên lo việc tu tâm dưỡng tánh làm lành lánh dữ. Lãnh đạo tinh thần hệ phái là Đức Giáo Tông Nguyễn ngọc Tương ngài thọ 71 tuổi là thân phụ của kỹ sư chính khách Nguyễn ngọc Bích (đã từ trần) và Thượng nghị sĩ Ng. ngọc Kỳ.

Tu hành, truyền đạo theo đúng Pháp chánh truyền tức không làm chánh trị, Đức Giáo Tông dạy dỗ các đệ tử tu sĩ phải hành đạo theo đúng thánh chỉ sau : «Cả nhân phải làm sao tránh được phiền não, nghiệp chướng hầu tạo

một đời yên vui, vừa cho mình vừa cho người khác, vì cả nhân loạn thì gia đình loạn, gia đình loạn thì xã tắc loạn luôn». Đạo Cao Đài vào các năm 1945... giữa lúc cực bộ Quốc gia có nhiều biến chuyển các phong trào danh độc lập mỗi lúc một dâng cao, lễ dĩ nhiên nhiều tín hữu Cao Đài vì nghĩa vụ công dân yêu nước không thể ngồi khoanh tay trước đại cuộc. Trong chiều hướng đó mà Đức Giáo Tông vẫn cương quyết phải tu thân trước đã rồi mới dẫn thân vào các môi trường xã hội sau. Quả Đức Ngài đã vô cùng can đảm, sáng suốt tuyệt vời. (Vấn đề hôm nay mới sáng tỏ). Nên ngài để lập ra phái «Chính Đạo», cơ sở truyền bá đạo đức tại Bến Tre gọi là Tòa Thánh Bến Tre. Chuyên lo việc truyền bá đạo đức.

Hệ phái Chiêu Minh Đan

Hệ phái Chiêu Minh Đan là hệ phái của Đạo Cao Đài về phần thiêng liêng.

Hệ phái này do ông phủ Ngô văn Chiêu chủ trương. Đứng về lẽ đạo ông Chiêu là «Anh Cả» tất cả các vị chức sắc Cao Đài hiện nay, còn sống hay đã chết như Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Đức Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương, Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang v.v. kể từ ngày 24-3-1926 tức ngày 14 tháng 3 năm Bình Dân (âm lịch) Quan Đốc Phủ sứ Ngô văn Chiêu lập phái Chiêu Minh Đan chuyên lo việc tu đơn, lo bề tự giác lấy câu «Ngô thân bất dục hà thân đồ» làm tôn chỉ. Cơ sở tu dưỡng của phái này là một Thảo lư (rất đơn sơ) cách thị xã Cần Thơ lối 3 cây số. Thảo lư này cũng là nơi ông Chiêu thoát xác phạm, đạt đạo. Môn đệ của ông Chiêu ngay nay rải rác tu luyện ở các chốn thâm sâu kỳ bí, song chóng hiểu được Đạo Trời.

Đối với Đạo Cao Đài đủ là hệ phái nào cũng một lòng tôn kính ngưỡng mộ Quan phủ Ngô văn Chiêu, vì theo thánh chỉ ngài là người vâng lệnh Thượng đế khai Đạo Cao Đài ở xứ Việt Nam.

Vài nét tiêu biểu về quan phủ Ngô v Chiêu

Vào khoảng cuối năm 1919 ông Đốc Phủ Sứ Ngô văn Chiêu được dời đến trấn nhậm cai trị tại Hà Tiên. Hà tiên là một thắng cảnh vô cùng kỳ bí, đẹp tuyệt vời, như cảnh bồng lai dưới thế không bút nào tả xiết. Là văn nhân thi sĩ nói riêng, dân VN nói chung, trước khi nhậm mất lìa trần chưa biết Hà Tiên thì quả là điều ân hận. Trước phong cảnh du sơn, du thủy, phong cảnh hữu tình, mặc dầu là quan cai trị trong vùng nhưng ông Chiêu cũng cảm thấy mình vô cùng bé nhỏ trước cảnh thiên nhiên non nước bao la. núi non hùng vĩ, nên ông Chiêu thường Thiết Đàn Thỉnh Tiên để cầu thuốc chữa bệnh cho bà tằng và học hỏi Đạo Đức v.v. Rồi một hôm ông Chiêu Thiết Đàn Thỉnh Tiên có vị giáng cơ xưng là Cao Đài Tiên Ông kêu dich danh Quan Phủ Chiêu dạy đạo. Danh từ «Cao Đài Tiên Ông» bắt đầu có từ bấy giờ và cũng bắt đầu từ đó ông Chiêu thường Thiết Đàn Thỉnh Cao Đài Tiên ông để nghe huấn dụ v.v... Sau một thời gian trấn nhậm tại Hà tiên, ông Chiêu được lệnh dời về Saigon. Khi về đến Saigon ông Chiêu lựa trong số bạn hữu có đạo đức khuyến thờ Đức Cao Đài và chuyên lo tu tâm dưỡng tánh. Những vị đồng quan điểm thờ phượng tín ngưỡng với quan phủ Chiêu có quan phủ Vương văn Kỳ, đốc học Đoàn văn Bản hai ông Thông phán Võ văn Sang và Nguyễn văn Hoài. Đó là những tín hữu Cao Đài Đạo tiên khởi. Mặc dầu là những vị đầu tiên Ngô đạo được đức Thượng Đế chỉ định lập đạo để cứu vớt sinh linh bất khổ, nhưng ông Chiêu rất dè dặt giữ phép bí truyền ít truyền bá cho ai biết vì vậy mới có bất đồng chính kiến ngay từ hồi lập đạo 1926 chứ không phải vào những thời kỳ mới đây. Do đó ông Chiêu mới tách rời khỏi các quý ông như Lê văn Trung, Phạm công Tắc, Cao hoài Sang, Nguyễn văn Thơ, Nguyễn ngọc Tương (đều là những công chức cao cấp đảm nhiệm những chức vụ quan trọng trong chánh phủ bấy giờ) về Cần thơ lập một thảo am riêng để tu đơn, luyện khí, ra kinh sách khuyến thiện chứ không tích cực hoằng khai đạo pháp v.v.

Những huyền thoại, kỳ bí, huyền diệu lúc ban đầu lập Đạo Cao Đài

Nhắc lại vào những năm 1919—1920—1921, tại Hà Tiên và Phú Quốc, Quan Đốc Phủ Sứ Ngô văn Chiêu thường thiết đàn thỉnh Tiên để cầu thuốc chữa bệnh cứu đời v.v. thì được một vị tiên mách bảo phải thờ Đức Cao Đài và lấy dấu hiệu «Thiên nhân» mà thờ. Cho đến 1923 dời về Saigon làm việc tại Phủ Nguyên Soái Nam Kỳ. Ông Chiêu có truyền đạo cho vài người bạn thiết như đã kể trên nhưng chưa «khai đạo» tức là chưa truyền giáo một cách tích cực quy mô. Chủ trương của Quan Phủ Chiêu có lẽ là chỉ truyền đạo cho những có tâm đạo, có đáng thiêng liêng mặc khải đến bởi đạo mà thôi.

Những cũng thời gian trên tại Miếu Nổi (Bến Cát, Gò Vấp, Gia Định); tại chùa Ngọc Hoàng (Đất Hộ vùng Đakao bây giờ) Có lẽ ở đường Phạm đang Hưng vì hiện nay tại con đường này có một ngôi chùa rất cổ kính gọi là chùa Ngọc Hoàng và tại Chợ Gạo, Bình Tây (Cholon) cũng có rất nhiều nhà tri thức lúc bấy giờ lập đàn thỉnh Tiên hồi đạo v.v... Những nhà tri thức lúc bấy giờ đa số hấp thụ Tây học, tuổi trẻ, thường nắm những chức vụ quan trọng trong guồng máy chánh quyền lúc bấy giờ như các ngài Cao hoài Sang, Phạm công Tắc, (công chức cao cấp sở Quan thuế). Nguyễn ngọc Tương, quan Tri phủ Cần Giuộc (Long An), ông Nguyễn văn Tường Thông ngôn sở Tuần cảnh. Nói tóm lại đều là những nhà tri thức, nên nhất định việc làm của các vị ấy có một sức mạnh thiêng liêng sai khiến chứ không phải mê tín, dị đoan gì cả.

oOo

Cho mãi đến năm Ất Sửu (1925) thì tất cả các nhóm thường Thiết Đàn Thỉnh Tiên hồi đạo, cầu thuốc v.v... tại Saigon, Chợ Lớn, Gia Định, đều được Thượng Đế chỉ dạy phải thờ Đức Cao Đài, dấu hiệu thờ là Thiên Nhân và phải nhận ông Ngô văn Chiêu làm Anh Cả, ông Ngô văn Chiêu thay mặt Thầy (chỉ Thượng Đế) để lập đạo Cao Đài tại Việt Nam này. Do đó các vị đều từng phục ông Ngô văn Chiêu và cung thỉnh ngài đứng ra hoằng khai mỗi đạo.

Ngài quan phủ Ngô văn Chiêu khước từ...

Mặc dầu là người đầu tiên được Đấng Thiêng liêng chỉ định đứng ra lập đạo Cao Đài thờ Thiên Nhân cũng những quyền pháp của Bát Quái Đài, Hiệp Thiện Đài, Cửu Trùng Đài nhưng ông Ngô văn Chiêu vẫn cương quyết khước từ việc «khai» đạo có nghĩa là hoằng dương đạo pháp một cách mạnh mẽ hóa độ cho tất cả mọi người (vì chưa đến lúc) mà chỉ hóa độ, truyền bá cho những ai có đạo tâm mà thôi tức là truyền bá đạo một cách thận trọng có sự mặc khải của các đấng thiêng liêng Phật Thánh Tiên. Vì lẽ đó nên có sự chia rẽ, ông Ngô văn Chiêu ở nhà lo bề tự giáo, ý ông không muốn truyền bá mỗi đạo cho nhiều người. Còn nhóm quý ông Lê văn Trung, Phạm công Tắc, Nguyễn ngọc Tương v.v. lo truyền bá đạo Cao Đài một cách rộng rãi quy mô.

Tuy đối nghịch nhau về vấn đề trên những cả hai bên đức thờ Cao Đài Thượng Đế và Thiên nhân.

Đề thỉnh nguyện thơ lên quan Nguyên soái Nam Kỳ Le Fol để công khai hóa việc lập đạo và truyền đạo.

Ngày 29 tháng 9 năm 1926 nhằm ngày 23 tháng 8 năm Bình Dân (âm lịch) Ông Lê v. Trung, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang hội họp với trên 200 tín hữu tại nhà ông Nguyễn văn Tường để thảo thỉnh nguyện thơ gửi lên quan Nguyên Soái Nam Kỳ để xin được công khai hóa việc lập đạo và giảng đạo.

Thỉnh nguyện thư này lo soạn thảo gần hai tuần lễ mới chu tất và soạn bằng tiếng Pháp, xin được lược dịch ra bằng tiếng Việt như sau :

Saigon ngày 7 tháng 10 năm 1926

Kính gửi Quan Thống Đốc Nam Kỳ Saigon.

Chúng tôi đồng ký tên dưới đây, trân trọng kính trình Quan Thống Đốc rõ.

Vốn từ trước tại cõi Đông Pháp có 3 nền tôn giáo là : Phật giáo, Lão giáo và Khổng giáo, Tiền hơn chúng tôi đã sùng bái cả ba đạo ấy, lại nhờ do tôn chỉ quý báu của các đấng chủ đạo truyền giáo nên đất nước chúng tôi mới được an cư lạc nghiệp. Trong quốc sử chỉ nghĩa là con người thuở ấy an nhàn đến độ ban đêm ngủ không cần đóng cửa nhà, còn ngoài đường của rơi không ai thêm lượm.

Nhưng buồn thay, do đời thái bình phải mất vì những duyên cớ sau đây :

1) Người tu hành đều phân chia ra làm nhiều phe kích bác chống đối nhau, chớ tôn chỉ Tam giáo đều như một. Tức là phải làm lành lánh dữ kính thờ đấng Tạo hóa.

2) Lại canh cãi mỗi chân truyền của đạo ấy cho nên thất chân truyền.

3) Các dư luận phản đối nhau về tôn giáo mà ta thấy hằng ngày cũng tại bả vinh hoa và lòng tham của con người mà ra. Vì vậy người A nam quên hết tục lệ tận thiện, tận mỹ, từ ngàn xưa để lại.

Tinh thể bị nát như vậy, thật là đau lòng cho người A-nam chúng tôi, vì căn bản, vì tôn giáo đã hòa hợp nhau tìm phương thể hòa hợp Tam giáo lại gọi là Qui Nguyên Phục Nhữ gọi là Đạo Cao Đài hay là Đại Đạo.

May mắn làm sao cho chúng sanh, Thiên tưng, như nguyên nên Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế hàng giáng đàn dạy đạo và hiệp tam giáo lập Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tại cõi Nam này.

Tam Kỳ Phổ Độ tức là Đại Ấm Xá Kỳ Ba. Những lời của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế giáng có dạy chúng tôi điều cốt để truyền bá tôn chỉ Tôn Giáo.

Đạo Cao Đài dạy cho biết :

1) Luân lý cao thượng của Đức Khổng tử.

2) Đạo Đức của Phật giáo, Tiên giáo là làm lành lánh dữ, thương yêu nhân loại, cư xử thuận hòa mà lánh cuộc loạn ly giặc giã.

Trân trọng đính kèm theo đây đề quan Nguyên Soái cửu xét.

1) Một bản sao lục thánh ngôn của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế.

2) Một bản phiên dịch kinh thánh.

Mục đích của chúng tôi là làm sao cho nhân loại được cộng hưởng cuộc hòa bình như buổi trước.

Chúng tôi đại diện cho rất nhiều người Annam, đã nhìn nhận lẽ đạo và ký tên vào tờ Đạo Tịnh

đính kèm theo đây đến khai cho Quan Nguyên Soái biết rằng kể từ ngày hôm nay chúng tôi đi truyền bá Giáo lý Đại Đạo khắp hoàn cầu.

Trân trọng xin Quan Nguyên Soái công nhận tờ khai lập Đạo của chúng tôi.

Đồng ký tên

Cô Lâm ngọc Thanh, Nghiệp chủ Vũng Liêm
Ô.Ô. Lê v. Trung, cựu Th. nghị viên (Chợ Lớn)

— Lê văn Lịch, thầy tu (Long An)
— Trần đạo Quang, thầy tu (Gia định)
— Nguyễn ngọc Tương, Tri phủ (Cần Giuộc)
— Nguyễn ngọc Thơ, Nghiệp chủ (Saigon)
— Lê bá Trang, Đốc phủ sứ (Chợ Lớn)
— Vương quan Kỳ, Tri phủ, Sở thuế Thân (Sg)
— Nguyễn văn Kinh, thầy tu (Gia định)
— Ngô tường Văn, Thông phán sở tạo tác (Sg)
— Nguyễn văn Đạt, nghiệp chủ (Saigon)
— Ngô văn Kim, Đại Hương cả (Cần Giuộc)
— Đoàn văn Bản, Đốc học trường Cầu Kho
— Lê văn Giảng, thư ký kể toán hăng Inpolito (Saigon)

— Huỳnh văn Giỏi, Thông phán sở Tân tạo (Sg)
— Nguyễn văn Tường, Thông ngôn sở tuần canh
— Cao quỳnh Cư, thư ký sở Hỏa xa
— Phạm công Tác, sở Thương Chánh
— Cao Hoài Sang, sở Thương Chánh
— Nguyễn trung Hậu, Đốc học
— Trương hữu Đức, thư ký Hỏa xa
— Huỳnh trung Tuất, nghiệp chủ
— Nguyễn văn Chức, Cai Tổng
— Lai văn Hạnh, Hương cả (Saigon)
— Nguyễn văn Trò, giáo viên
— Nguyễn văn Hương, giáo viên
— Võ văn Kinh, giáo tập (Cần Giuộc)
— Phạm văn Tỷ, giáo tập

Sau khi đệ thỉnh nguyện thư kể trên, tức là từ năm 1926 trở đi, đạo Cao Đài đã có hai chi phái rõ rệt, một phái do ông Nguyễn văn Chiêu rời hẳn về Cần Thơ lập một thảo am đơn sơ lo tu hành thoát xác, xa lánh hẳn cõi trần, môn đệ của ngài cũng khá đông lo lập những thảo am ở những chốn thâm sơn cùng cốc để tu luyện.

Một phái do các ông Phạm công Tác, Cao Hoài Sang, Lê văn Trung, Nguyễn ngọc Tương... lo phổ độ chúng sinh một cách mạnh mẽ có kế hoạch nên số tín đồ mỗi ngày một gia tăng chỉ trong vài năm đầu số tín đồ đã lên đến hàng triệu rải rác khắp năm châu bốn bể. Nên nhớ rằng trước thế chiến thứ hai (1939) nhiều vị chức sắc của Hội thánh đã sang truyền đạo tại Pháp, Mỹ, Nhựt... Tại Pháp Hội thánh có rất nhiều chức sắc người Pháp đại diện cho Hội Thánh.

Những biến cố xảy ra

Sau khi gửi thỉnh nguyện thư lên quan Nguyên Soái Le Fol để xin hành đạo, khoảng 2 tháng sau dưới sự lãnh đạo của ông Lê văn Trung Phạm công Tác, Nguyễn ngọc Tương chia ra làm ba đoàn đi truyền đạo tại lục tỉnh.

1) Các ông Lê văn Trung, Nguyễn ngọc Thơ, Trần đạo Quang truyền đạo tại các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Sóc Trăng, Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, Rạch Giá.

2) Các ông Nguyễn ngọc Tương, Lê văn Lịch, Võ văn Luật lo truyền đạo tại Chợ Lớn, Gò Công, Tân An, Mỹ Tho, Bến Tre.

3) Ông Lê Văn Trang, Vương Quan Kỳ, Phạm công Tác lo truyền đạo tại Tây Ninh. Thủ Đầu Một, Gia Định, Biên Hòa.

Không hiểu vì lẽ huyền bí nào thúc đẩy chỉ trong hai tháng trời lo truyền đạo mà có đến cả trăm ngàn người nhập môn theo đạo một cách nhiệt thành.

Nên vào đêm rằm tháng mười năm Bính Dần (18-11-1926) tất cả các đoàn truyền đạo đều tụ tập về Thành phố Sài Gòn làm Tự dự lễ khánh thành Thành Thất.

Buổi lễ do Ông Lê văn Trung đứng ra tổ chức mời đủ hết các vị chức việc Tây và Ta trong vùng. Buổi lễ tổ chức vô cùng quan trọng và là buổi lễ đầu tiên quy tụ hàng chục ngàn tín đồ. Có lẽ bị quá đông đảo nên cuộc hành lễ có phần thất nghiêm nên đến lúc ban tổ chức Thiết Đàn Thánh Tiên giảng cơ chẳng đáng, Thượng Đế giảng cơ chỉ để lời quở trách nặng nề rồi ngài thăng. là quá thừa dịp lúc Thượng Đế thăng và liệt vị chư thần phò tá đi rồi bèn nhập vào một vị nam và một vị nữ bốn đạo mà gây rối lung tung beng, vô ngược nhận đại là Tề Thiên đại thánh, Quan Thế Âm Bồ tát phát ngôn bừa bãi. Ban đầu thì bốn đạo tin thật, quỳ lạy rạp hết mình dạ kinh thành, lần xem cách hành động và ngôn từ vô cùng bừa bãi mới vỡ lẽ là quỷ lộng chùa hoang. Chứng đó, mới phân biệt là chánh tà thì sự đã rồi, hối bất cập, khiến hội thánh lúc đó ân hận vô cùng và phải gánh chịu biết bao nhiêu lời kích bác nặng nề. Tham dự buổi lễ này có quan ba người Pháp tên Monet, có lẽ viên quan ba cũng rất «quyền bác» về đời sống tâm linh nên đã bình luận như sau :

«Công việc Đạo Cao Đài làm rất phải, chẳng nên vì sự rối loạn bất nghiêm vừa rồi mà ngã lòng. Tôi cho là thường tình, ở tại Paap, mấy lần Thánh Tiên cũng thường xảy ra những sự rối rắm như vậy. Tôi khuyên các ông kể từ nay trở về sau có câu cơ Thánh Tiên thì cứ nên hiệp nhau đồng đảo, phải lựa nơi thanh vắng ít người».

Đó là biến cố đầu tiên làm nên đạo bị kích bác nhiều như thế nhưng rồi qua đi. Phải nhận rằng nhận xét của viên quan ba Monet rất hữu lý.

Một biến cố cũng vô cùng quan trọng nữa khiến cho những người nhiệt thành với đạo phải nguội lòng đó là sự tách rời của ngài Giáo Tông Nguyễn ngọc Tương ly khai khỏi Tòa Thánh Tây Ninh vào khoảng 1951 — 1952.

Ngài Giáo Tông bất đồng chính kiến với Đức Hộ pháp Phạm công Tác là tôn giáo như định không làm chính trị, chỉ truyền bá đạo đức làm việc xã hội, ngược lại Đức Hộ pháp Phạm công Tác lại

chủ trương phải dẫn thân vào mọi môi trường xã hội để cứu đời như làm chánh trị và thành lập quân đội. Vì lẽ đó nên ngài Giáo Tông Nguyễn ngọc Tương rời về Bến Tre lập phái Cảnh Đạo từ năm 1951 cho đến nay.

Tạm đưa ra một vài nhận xét chủ quan

Đạo Cao Đài là một tôn giáo quan trọng dung hợp được mọi khuynh hướng của con người vì vậy các nhà chuyên về Tôn giáo gọi Tôn giáo này là Tôn giáo Tổng Hợp vì rất hợp với «bản vị» của người Việt Nam chúng ta. Do đó chỉ trong vòng có vài năm khai Đạo Hội thánh đã quy tụ được hàng triệu tín đồ.

Ngày nay, người ngoại đạo cứ nhìn vào hình thức là Đạo có đến hàng chục chi phái mà nói rằng nền Đại Hào có sự phân ly, lực lượng đạo bị phân hóa tan rã là một sự lầm to.

Xét cho cùng các chi phái chẳng có chi là dị biệt đến nỗi tiềm lực của Đạo phải suy giảm. Tín đồ Cao Đài dù ở phương vị nào cũng thống nhất với nhau trong chiều hướng Hoàng khai Đạo Pháp để cứu vớt sinh linh khỏi bị đọa trong kỷ Hội Long Hoa sắp khai mạc nay mai.

Lễ thượng lĩnh, một tổ chức quy mô, quy tụ gần ba triệu tín đồ các giới chức cũng nhiều khuynh hướng khác biệt trong một khoảng thời gian như định và ngàn năm nào đó.

Nhưng cho đến ngày hôm nay, tất cả các chi phái Cao Đài đều một lòng một dạ lo tu hành làm lành lánh dữ, tham gia mọi sinh hoạt xã hội nhưng không làm chính trị. Nên đại đa số tín đồ đều nương theo phép tu hành của Phái Chính Đạo Tòa Thánh Bến Tre một chi phái của đạo Cao Đài có gần hai chục năm nay. Nên người viết lấy làm tiếc vì sự hối hả đến độ vội vã mất bình tĩnh của một ứng cử viên (?) Tổng Thống đến xin quy y nhập đạo Cao Đài tại Tòa Thánh Tây Ninh nhân đến dự lễ đám tang của Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang. Vì nếu Ông theo Đạo để kiểm phiếu thì ông phải «chọn» đến Đại tín đồ Thâm lặng thuần thành mà quy y chứ.

Đã có bán khắp nơi :

**Hình như là
tình yêu**

tuyên truyện đầu tay của
HOÀNG NGỌC TUẤN

tác giả quen thuộc trên các tạp chí văn
nghệ : Bách Khoa, Khởi Hành, Văn Đê

— Bìa ĐÌNH CƯỜNG

— QUẢN VĂN xuất bản

«Phỏng vấn Thiên Đấng Giáo Chủ»
 HUỖNH MỘC THÀNH
**TRÁI BOM
 CAO ĐÀI**
GIỮA CHÍNH TRƯỜNG MN

■ Giáo hội Cao Đài bầu cho ai làm Tổng Thống ? Nguyễn văn Thiệu ? Ng. Cao Kỳ ? Dương văn Minh ? ■ Liên Minh cử tri Cao Đài — Hòa Hảo sẽ tẩy chay bầu cử ■ Nghĩa quân Cao Đài sẵn sàng nổ súng chống liên hiệp với CS ■ Muốn có hòa bình phải đuổi đế quốc trước đã.

○ Nhóm phóng viên ĐỜI thực hiện



« Dù là Phật Giáo, là Thiên Chúa Giáo, là Hòa Hảo hay Cao Đài... thì một người Việt Nam vẫn là người Việt Nam và có trách nhiệm đối với vận mạng của xứ sở và nhân dân Việt Nam. Giai đoạn hiện nay là giai đoạn mà vận mạng Việt Nam đang được quyết định. Tính chất nghiêm trọng này buộc chúng tôi phải có mặt ». Đó là câu trả lời của Thiên Đấng Giáo Chủ Huỳnh Mộc Thành, khi phóng viên Đời hỏi về lý do thúc đẩy Giáo Hội Cao Đài Trung Ương hoạt động mạnh trong giai đoạn hiện nay. Giáo Hội Cao Đài Trung Ương thành lập đã hơn 40 năm, và là một đoàn thể tôn giáo bao gồm hơn 2 triệu tín đồ tại Việt Nam. Tuy nhiên, cho tới nay Giáo Hội Cao Đài Trung Ương vẫn là một đoàn thể ít gây ồn ào nhất, nhất là trong địa hạt hoạt động chính trị. Trong cuộc tiếp xúc với phóng viên Đời, Thiên Đấng Giáo Chủ Huỳnh Mộc Thành cho biết từ nay Giáo Hội Cao Đài Trung Ương sẽ có một thái độ dẫn thân tích cực hơn. « Giáo hội sẽ tham dự mọi cuộc vận động chính trị nếu xét thấy cần thiết ». Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn Thiên Đấng Giáo Chủ Huỳnh Mộc Thành.

Bầu cử 71 và Liên Minh Cao Đài — Hòa Hảo

ĐỜI : Giáo hội nhìn về các cuộc bầu cử cuối năm nay như thế nào nhất là cuộc bầu cử Tổng thống ?

ĐÁP : Những cuộc bầu cử vào cuối năm nay, nhất là cuộc bầu cử Tổng thống có một tầm quan trọng hết sức lớn lao. Bởi, chiều theo những điều kiện thực tế của tình hình hiện nay thì chúng ta sẽ không chỉ tuyển chọn một người cầm đầu việc Hành pháp mà có thể sẽ tuyển chọn một người ảnh hưởng lớn lao

đến ngay cả thể chế chính trị của quốc gia. Riêng về cuộc bầu cử Hạ Nghị Viện thì chúng tôi nghĩ rằng đây là dịp cần thiết để dân chúng VN rửa cái nhục về các cơ quan Lập pháp của mình.

ĐỜI : Nhìn vấn đề như thế, Giáo hội có nghĩ tới việc đưa người ra tranh cử trong các cuộc bầu cử sắp tới không ?

ĐÁP : Tôi chưa có thể nói trước một điều gì về vấn đề này. Tuy nhiên, dù đưa người ra tranh cử hay không chắc chắn chúng tôi cũng phải chuẩn bị một kế hoạch hành

động để góp phần bảo đảm giá trị của các cuộc bầu cử sắp tới.

ĐỜI : Xin ngài cho biết phần nào về kế hoạch hoạt động đó ?

ĐÁP : Tổ chức bầu cử tức là giao quyền quyết định vấn đề cho dân chúng. Nhưng cho tới nay, vấn đề giao quyền quyết định cho dân chúng hầu như vẫn chưa thực sự được tôn trọng, nhất là về phía những người có thế lực. Bằng cách này hoặc bằng cách khác vẫn có những mưu toan lợi dụng, ép buộc dân chúng quyết định không theo đúng ý của mình. Chúng tôi

đặc biệt lưu ý tới khía cạnh này của vấn đề và đang chuẩn bị thành lập một liên minh cử tri. Chúng tôi xin nhấn mạnh là một liên minh cử tri. Nguyên tắc của liên minh không phải là đòi hỏi hết thấy các cử tri nói lên cùng một tiếng nói nhưng là để phối hợp hành động khi một thành phần cử tri nào đó không nói lên tiếng nói trung thực của mình. Mục tiêu của liên minh là vận động tranh đấu đòi cho toàn thể cử tri phải được hoàn toàn tự do khi chọn lá phiếu và bảo vệ cho các cuộc bầu phiếu được hoàn toàn ngay thẳng.

ĐỜI : Trên thực tế, liên minh này đã được tiến hành thành lập tới đâu và bao gồm các thành phần như thế nào ?

ĐÁP : Chúng tôi đang vận động kết hợp hành động với Giáo Hội Hòa Hảo là một tập thể có nhiều điểm tương đồng về lợi ích với Giáo Hội chúng tôi. Ngoài ra chúng tôi cũng đang thăm dò ý kiến của nhiều tôn giáo khác cũng hết thấy các hội đoàn trong nước.

Chúng tôi tin tưởng rằng cho tới khi khai diễn các cuộc bầu cử ít nhất chúng tôi thành lập được một liên minh cử tri lên tới trên 2 triệu người.

Sở dĩ chúng tôi tin tưởng như vậy vì chúng tôi không chủ trương đoàn kết dưới một khuôn hướng chính trị duy nhất và chỉ nhằm vào một vài thành phần nào đó trong xã hội. Liên minh cử tri do chúng tôi vận động sẽ bao gồm hết thấy mọi thành phần từ các lực lượng tôn giáo, chính trị đến xã hội. Và bây giờ, nếu cần nói trước về phạm vi bao gồm của liên minh đó thì tôi có thể nói là ít nhất liên minh sẽ bao gồm các lực lượng Hòa Hảo và Cao Đài.

ĐỜI : Trong trường hợp phát giác có các sự gian lận, đàn áp, liên minh cử tri sẽ hành động ra sao ?

ĐÁP : Đây là việc sẽ được liên minh quyết định sau khi chính thức thành lập. Theo tôi nghĩ thì hành động nhẹ nhất mà liên minh có thể làm trong các trường hợp giả dụ trên là sẽ tẩy chay các cuộc bầu cử và vận động các khối cử tri khác cũng hành động như thế

4 năm cầm quyền của liên danh Thiệu — Kỳ

ĐỜI : Giáo Hội nhận thấy liên danh Nguyễn văn Thiệu — Nguyễn Cao Kỳ đã hoạt động như thế nào, sau khi đắc cử vào năm 1967 ?

ĐÁP : Năm 1967, liên danh Ng. văn Thiệu — Nguyễn Cao Kỳ ra tranh cử với lời hứa Xây Dựng Dân Chủ, Giải Quyết Chiến Tranh và Cải Tạo Xã Hội. Lời hứa này đã không được giữ đúng. Chẳng những thế, chính quyền của TT Thiệu còn mắc nhiều khuyết điểm trầm trọng về mọi mặt từ chính trị, quân sự tới kinh tế, xã hội. Về chính trị, thay vì tạo một chính sách cởi mở, dành cơ hội cho mọi công dân tiếp tay vào các công cuộc chung, chính quyền đã chỉ đề ra một chính sách khép kín tới mức tối đa, giữ độc quyền làm việc nước. Đa chính sách này, sinh hoạt chính trị dân chủ đã không có điều kiện nảy nở mà ngược lại còn bị bóp nghẹt. Từ đó, các phong trào chống đối đã nổi lên không theo một qui mô tổ chức nào và đã có ảnh hưởng không tốt với tình hình chung là gây ra những cơn hỗn loạn hầu như thường trực.

Về quân sự mặc dù tình hình an ninh tương đối đã được vẫn hồi nhưng chính quyền đã tạo một sức mạnh quân sự dựa dẫm hoàn toàn vào người Mỹ. Sự kiện này chắc sẽ đưa tới hậu quả là khó giữ nổi quyền chủ động hoàn toàn và còn đặt miền Nam trước sự hiểm họa bất ngờ vì sự thay đổi chính sách Mỹ có thể xảy ra.

Trong khi đó về kinh tế và xã hội, chính quyền hình như hoàn toàn bất lực. Để cứu vãn đất nước khỏi rơi vào tình trạng đổ vỡ kinh tế, chính quyền chỉ biết có mỗi 1 cách là tăng thuế và tăng giá Mỹ K. Người dân bây giờ không phải đóng thuế thân như hồi Pháp thuộc nhưng thực ra đã bị hành hạ vì sưu thuế khổ gấp trăm ngàn lần hồi Pháp thuộc. Tệ hại hơn nữa là tình trạng bất công và tham nhũng thối nát đã bành trướng gần như công khai. Cả TT Thiệu lẫn PTT Kỳ đều đã nhiều lần công kích tệ nạn này, nhưng dư luận lại cho thấy chính đám đàn em thân cận của 2 ông là những tay tham nhũng

gộc. Theo nhận định của riêng tôi thì chính quyền của TT Thiệu đã mắc phải lầm lỗi lớn lao nhất khi chọn điểm tựa cho mình. Thay vì dựa vào sức mạnh của quần chúng chính quyền của TT Thiệu đã dựa vào sức mạnh của đồng Mỹ kim. Vì thế, mọi chính sách, mọi kế hoạch đều ít nhiều bị chi phối bởi các đòi hỏi của ngoại bang. Trong cảnh huống này, tất nhiên sẽ không thể được sự ủng hộ nồng nhiệt của dân chúng và khi muốn được sự ủng hộ thì cần phải giở thủ đoạn mua chuộc. Mua chuộc bằng cách cho tiền, cho áp phe, cho địa vị, bằng cách dung túng cho làm càn làm bậy... Tóm lại, mọi sự nhơ nhuốc xấu xa cũng như mọi sự đổ vỡ thất bại đều do sự chọn lầm điểm tựa của chính quyền mà ra. Tôi không phủ nhận chính quyền đã đạt được vài thành quả, nhưng nếu không kịp thay đổi quan điểm về điểm tựa như đã nêu trên thì e rằng sự tái đắc cử của ông Thiệu hay ông Kỳ, nếu xảy ra như nhiều người dự đoán, sẽ không phải là điều tốt lành cho tương lai xứ sở.

GHCĐTU sẽ ủng hộ ứng cử viên TT nào ?

ĐỜI : Theo quan điểm của Giáo hội Cao Đài Trung Ương, một ứng cử viên TT. cần có những tiêu điểm nào để được Giáo hội chọn lựa vào tháng 10 tới đây ?

ĐÁP : Nói một cách vắn tắt thì đó phải là một người thực lòng vì dân, vì nước và có đủ khả năng, tài trí để lãnh đạo quốc gia. Nói một cách tỉ mỉ hơn thì ứng cử viên đó phải là người nhận thức được rõ rệt những hy sinh lớn lao của dân chúng trong suốt mấy chục năm nay để không phải bội lại những hy sinh đó. Thêm nữa, đó cũng phải là người không do các bàn tay để quốc tạo nên, không phải là người chỉ đóng vai đại diện thừa hành cho các quyền lợi của ngoại bang trên đất nước này.

ĐỜI : Nếu gặp trường hợp có những ứng cử viên thuộc loại sau thì phản ứng của Giáo hội ra sao ?

ĐÁP : Chúng tôi sẽ chỉ thị cho mọi tín đồ hành động một cách tích cực nhất để lật mặt nạ họ



trước toàn thể đồng bào để chống lại bằng mọi giá những âm mưu đưa họ vào bất kỳ chức vụ nào trong guồng máy lãnh đạo quốc gia.

ĐÔI: Hiện nay, theo dự luận thì ít nhất sẽ có 3 ứng cử viên Tổng thống, là quý ông Nguyễn Văn Thiệu, đương kim Tổng thống, Dương Văn Minh, cựu đại tướng và Nguyễn Cao Kỳ, đương kim Phó T.T. Giữa 3 người đó Giáo Hội sẽ chọn lựa người nào và chống lại người nào?

ĐÁP: Câu hỏi này cũng là câu hỏi mà chúng tôi đang tự đặt ra. Mọi người trong số 3 người trên đều có những ưu điểm và khuyết

điểm trong khi cả 3 người còn đều giữ kín chương trình tranh cử nên chưa thể nói rõ được ý kiến cuối cùng của chúng tôi.

ĐÔI: Chúng tôi đã được biết một phần ý kiến của ngài về các ông Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ. Xin ngài cho biết thêm ý kiến về ông Dương Văn Minh.

ĐÁP: Trong gần hai năm nay ông Dương Văn Minh đã được dự luận đề cập tới như một nhân vật có uy tín cao nhất trong số các lãnh tụ của miền Nam Việt Nam. Tạm gác lại vấn đề tư cách đạo đức mà chỉ nhìn vào khả năng tôi e rằng đã có một sự lầm lạc vì

ông Dương Văn Minh đã từng được thử thách vào các năm 1963-64 và phải nói thực rằng ông đã làm cho mọi người thất vọng. Nhưng điều cần lưu ý nhất về ông Dương Văn Minh là lập trường chính trị hiện nay của ông khá mờ mờ, nhất là về quan điểm đối với CS. Ông Minh có vẻ như đã rời bỏ hẳn thế đứng của một chiến sĩ chống cộng để bước sang thế đứng của một người sẵn sàng nhượng bộ CS. Nếu sự việc này là đúng thì GH chúng tôi khó lòng có thể chọn lựa ông Minh cũng như chúng tôi đã nói khó lòng chọn lựa các ông Thiệu, Kỳ nếu các ông ấy còn duy trì điểm tựa là sức

mạnh của Hoa T. Đồn và tiếp tục làm ngơ cho tham nhũng hoành hành.

Hòa bình, liên hiệp và lập chiến khu

ĐÔI: Xin Ngài cho biết quan điểm của giáo hội Cao Đài Trung ương đối với vấn đề văn hồi hòa bình như thế nào?

ĐÁP: Trong một ngày gần đây chúng tôi sẽ chính thức công bố quan điểm của giáo hội không phải về riêng vấn đề văn hồi hòa bình mà là về mọi vấn đề liên quan đến vận mạng quốc gia. Hiện chúng tôi đang chuẩn bị thực hiện một cuộc hội thảo rộng lớn với sự tham dự của đại diện mọi chi phái thuộc giáo hội. Vì thế, hôm nay tôi chỉ có thể nói với quý vị sơ lược về quan điểm cá nhân của tôi đối với vấn đề đã được nêu ra. Theo tôi nghĩ thì vấn đề văn hồi hòa bình cho VN nằm trong vấn đề dành lại quyền chủ động cho người VN trước mọi vấn đề liên quan tới vận mạng VN. Vì có thể nói tình hình VN hiện nay chỉ là kết quả những mưu toan tranh giành ảnh hưởng của các đế quốc. Như thế, chiến tranh hay hòa bình đều nằm trong khuôn khổ quyết định của các thế lực quốc tế chứ không do chúng ta nắm giữ. Vậy trên nguyên tắc, chúng ta có thể nói muốn có hòa bình cần phải thanh toán trước hết các thế lực đế quốc đang chi phối xứ sở này. Nhưng hẳn quý vị cũng thấy rằng đó là việc làm không dễ thành đạt được khi chúng ta chỉ là một quốc gia nhược tiểu. Tôi hy vọng sẽ trình bày tỉ mỉ hơn cùng quý vị về điểm này vào cuộc hội thảo sắp tới của chúng tôi.

ĐÔI: Trong trường hợp tình hình diễn biến tới chỗ có thể xảy ra một cuộc liên hiệp với CS thì thái độ của Giáo Hội như thế nào?

ĐÁP: Liên hiệp có thể xảy, có thể tốt, tùy theo cách thể hiện và những điều kiện thể hiện. Nhưng nếu liên hiệp chỉ có nghĩa là nhượng bộ CS một số đòi hỏi nào đó, chúng tôi sẽ quyết liệt chống đối lại.

ĐÔI: Kế hoạch chống đối, nếu có, đã được trú liệu như thế nào?

ĐÁP: Chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể làm được, kể cả

việc thành lập các lực lượng vũ trang để chiến đấu với trên 2 triệu tin đồ, mà một số đông hiện đang chiến đấu trong hàng ngũ quân đội quốc gia, chúng tôi có thể thành lập mau chóng một lực lượng vũ trang hùng mạnh.

HỎI: Theo thư của một tín đồ Cao Đài gửi về tòa soạn thì Giáo chủ Cao Đài tức là Đức Chí Tôn, là Trời, không người nào có thể tự xưng là Giáo chủ Cao Đài. Tự xưng Giáo chủ Cao Đài là phản đạo, Hội thánh nghĩ sao về nhận định trên.

ĐÁP: Không phải tôi tự xưng là Giáo chủ. Chức Giáo chủ của tôi cũng không ai bầu lên. Chức Thiên Đàng Giáo chủ của tôi là một chức Thiên phong, do đức Chí Tôn phong cho trong một buổi giảng cơ vào giờ Thìn, tháng Thìn, năm Thìn (1964). Đức Chí Tôn dạy rằng: «Thầy là con, con là thầy. Các con phải thể thiên hành đạo...» Tôi không muốn nhận chức Thiên Đàng Giáo chủ cũng không được vì đó là ý muốn của Trời.

Nhóm phóng viên ĐÔI

Golden Club
VIRGINIE

Thuốc thơm hảo hạng

Dùng toàn thuốc lá thơm thượng hảo hạng
Virginia chế ra: Ngon, Thơm, Dịu...

TỔNG KẾT MỘT VỤ TƯ BÉ XÉ RA TO



TỪ' ĐẠI HỘI NHẠC TRẺ đến phong trào chống Hippy

Khi chúng tôi đặt bút viết những hàng tổng kết này thì còn 24 giờ nữa Đại Hội nhạc Trẻ do Tuần Báo Điều Hâu tổ chức sẽ khai diễn. Tình hình trong mấy ngày cuối

cùng này báo động nhiều gay gắt, nhưng trong bài này chúng tôi xin tóm tắt những chuyện lung tung xảy ra từ khi có tin về Đại Hội Nhạc Trẻ và Đại Hội hippy

Từ một danh từ đầy tai tiếng

Bản tin THT ngày 30.4.1971 lần đầu tiên đề báo tin về một Đại hippy quốc tế được tổ chức lần đầu tiên tại Á Châu. Bản tin trên nhắc lại chữ Đại Hội hippy 3 lần và còn vi đại hội trên với các đại hội hippy ở Wight bên Anh và Woodstock bên Mỹ. Dù tên của tuần báo Điều Hâu với Chương trình Vành khăn số đều được nhắc tới trong bản tin nhưng sau đó hàng tuần lễ không thấy ban tổ chức của tuần báo Điều Hâu cải chính danh từ cho dư luận đỡ hiểu lầm.

Người đầu tiên có tiếng nói cải chính lại là... Phu Nhân Tổng thống. Văn phòng của bà Tổng thống đã đính chính 3 ngày sau rằng bà chỉ bảo trợ cho chương trình Vành khăn số chứ không đính danh đến Đại Hội Hippy nào cả.

Sở dĩ bà TT phản pháo cải chính vì cũng bản tin THT nói rằng Phu nhân TT chủ tọa Đại Hội Hippy và sẽ nhận kiến nghị của các Hippy xin được tự do để tốc dãi. Một vài tờ báo đã chế riếu mẫu tin trên khiến cho văn phòng của bà Thiệu phải đính chính.

Sau khi bản tin THT xuất hiện lại còn nhiều tin đồn xuất phát từ nhóm Trường Kỳ và Jo Marcel nói rằng một lực lượng Hippies chống cộng sẽ ra đời!

Hơn một tuần sau, trên các báo bắt đầu xuất hiện các bài đã kích đại hội hippy. Trong số có tuần báo Đới với một đoạn Sinh Tử Phù, các nhật báo Báo Đen, Độc Lập, Dân Ý, Tin Sáng, Lập Trường.

Phạm vi của chiến dịch chống hippy tên các tờ báo trên vẫn còn thuần túy xã hội. Phần lớn là vì các nhà báo phản đối một vụ cổ động rùm beng cho phong trào hippy, một phong trào ăn chơi phong tưng.

Các chánh khách xuất hiện

Nhưng sau khi các báo bắt đầu đã kích phong trào hippy và Đại Hội Hippy thì các chánh khách chuẩn bị ươg cử năm nay bắt đầu thấy đây là một đề tài rất hấp dẫn.

Chánh khách đầu tiên nhảy vào cuộc đấu là kỹ sư Trần Văn Tri chủ tịch đô thành hội giáo giới. Nhà kỹ sư này sắp ứng cử ở đơn vị 1 đô thành và biết rằng

giới trẻ số hippy choai choai tuổi chưa đủ để đi bầu. Ông Tri đã nhân danh tập thể giáo giới lên tiếng đã kích hippy, một tai họa của nền giáo dục thanh thiếu niên.

Tiếp theo ông Tri lại lập nên 1 một tổ chức mới mệnh danh «Ủy ban cách mạng văn hóa» và công việc của ủy ban này cũng là ra tuyên cáo đầu tiên là để phản đối đại hội hippy tiếp theo là yêu cầu chánh phủ bãi trừ sách báo và tranh ảnh khiêu dâm đang tràn ngập các lễ đường Saigon.

Tiếp theo các lời đã kích của kỹ sư Tri, một chánh khách công giáo th lai thấy một chánh khách Phật giáo lên tiếng đó là nghị viên Hà thế Ruyệt, con người có bộ mặt và hình dáng khác khổ, chắc chắn không thích hợp với chủ trương hippy nghị viên Hà thế Ruyệt nhân danh là đại biểu của dân đô thành cũng báo động về cái họa hippy choai choai đối với đô thành Saigon.

Các nghị viên khác nhảy vào vòng chiến tiếp sức là các ông Phạm ngọc Hợp và Hoàng v. Hoan Bà Phạm thị Tư cũng cho rằng phong trào hippy là khởi điểm của nạn thanh niên sa đọa. Chánh khách nặng cân nhất đã kích đại hội hippy là PTT Nguyễn cao Kỳ, người đời đã dít hippy.

Sau khi các nhà báo và chánh khách cũng đã kích ĐH hippy người ta thấy ban chủ trương tuần báo Điều Hâu bắt đầu lên tiếng cải chính.

Thiếu tá Phạm Huấn, đại diện tuần báo Điều Hâu nói rõ rằng đại hội ngày 29-5 của báo này là Đại Hội Nhạc Trẻ Quốc Tế ngoài trời chứ không phải là đại hội hippy. Các bích chương của tuần báo Điều Hâu dán khắp đô thành đã ghi rõ danh hiệu đó. Tuy nhiên, cũng trên các bích chương này người ta thấy hình ảnh một nhạc sĩ ôm đàn mà y phục, tóc tai hoàn toàn theo nghi thức... hippy.

Tuần báo Điều Hâu cũng minh định mục tiêu của đại hội trên là lấy tiền giúp cô nhi, quả phụ của các chiến sĩ hy sinh tại Hạ Lào.

Tuần báo Điều Hâu ra ngày 22-5 cũng tìm cách minh xác các chủ trương trên. Tuần báo này còn

chứng minh bằng hình ảnh các đại hội nhạc trẻ được tổ chức từ trước đến nay và hình ảnh các «hippy» đã đi lính, phục vụ tổ quốc như bao thanh niên khác.

Linh mục Luân Lý lên tiếng

Sau khi báo Điều Hâu đã phủ nhận cái danh hiệu Đại Hội Hippy, nay đến lượt các dư luận đã kích chính vào đại hội Nhạc Trẻ của nhóm này.

Người lên tiếng đong dạc nhất là linh mục Hoàng Yến, chủ tịch lâu đời của hội Bảo Vệ Luân Lý được lập nên từ thời đệ nhất Cộng Hòa.

Đồng dạc nhất, vì LM Hoàng Yến gửi thư thẳng cho Tổng thống Ng. văn Thiệu.

LM. Hoàng Yến tố rằng phong trào hippy đã núp dưới danh hiệu đại hội Nhạc trẻ, nhưng thực chất nó vẫn là hippy. Theo cha Hoàng Yến thì phong trào hippy đó là một thứ dịch tả của các nước Âu Mỹ truyền sang xứ ta.

Song song với lá thư của cha Hoàng Yến, ông Trần Văn Tri lại đánh một đòn khác, về phía các tòa đại sứ. Ông Tri đã gửi thư cho họ đề yêu cầu ngăn chặn các hippy ngoại quốc đứng reo rác tệ trạng hippy vào VN.

Trước các lời đã kích tới tấp đó, nhóm Điều Hâu vẫn tiếp tục đính chánh, và ngỏ lời yêu cầu những người đã kích đại hội nhạc trẻ hãy kiểm giúp 3 triệu để tặng cho các cô nhi quả phụ của chiến sĩ Hạ Lào.

Mặt trận lan rộng

Đến đây, cuộc đấu khẩu về hippy mới có giới hạn trong phạm vi văn hóa xã hội,

Vào tuần lễ sau cùng, từ ngày 22-5, mặt trận hippy bắt đầu quay sang chiêu hướng mới, chiêu hướng chánh trị.

Các nhật báo có khuynh hướng ủng hộ Đại tướng DV Minh như Được Nhà Nam, Tin Sáng, Điện Tin, DC Mới... cũng xuất quân lướt đã đảo đại hội nhạc trẻ.

Chiến dịch đã kích này có vẻ rất qui mô. Các bài bình luận, bài hướng, tranh vẽ và tin tức đều được nhằm vào đại hội nhạc trẻ và hippy.

Song song với các báo trên, nhóm sinh viên học sinh có khuynh hướng Huỳnh tấn Mão cũng lập «đoàn học sinh chống lại càn» đã đảo đại hội nhạc trẻ.

Luận điệu của các bài đã kích này nhằm vào mấy điểm chính:

— Đã kích Mỹ vì Mỹ đã là thủ phạm mang phong trào hippy vào Việt Nam.

— Đã kích ban tổ chức Đại Hội và chính quyền, vì chính quyền đã nâng đỡ cho ban tổ chức.

Phong trào chống đối trở nên vô cùng gay gắt vì các nhóm sinh viên học sinh chống đối dọa sẽ biểu tình ngay trong đại hội ngày 29-5. Chúng tôi chưa biết các biến cố gì sẽ xảy ra ngày 29-5 khi viết bài này.

Nếu trong ngày 29-5 mà có các vụ xáo trộn do sinh viên học sinh gây ra hậu quả sẽ là có một số SVHS bị bắt bớ.

Các vụ bắt bớ đó sẽ được các hãng thông tấn quốc tế loan báo, và được dư luận thế giới chú ý.

Có thể sẽ nổi lên các phong trào khác trong giới SVHS nhằm đòi hỏi phóng thích các người bị bắt đồng thời tiếp tục đã kích chính sách văn hóa giáo dục của chính phủ.

Song song với các vụ phản đối trên, các phong trào phản chiến mà vốn vụ tự thiêu đã châm ngòi sẽ tiếp tay vào.

Liệu chúng ta có thể bước vào một thời kỳ lộn xộn khởi sự từ Đại Hội ngày 29-5 hay chăng?



TRẦN TUẤN KIẾT



CAO ĐÀI GIÁO

với chính sách Tây Tiến
trong cuộc Cách Mạng
Văn Hóa thực sự

Biên trần khổ nơi vơi trời nước
Ánh Thái dương rọi trước Phương Đông
Kính CAO ĐÀI

Con người sống trên giải đất cằn cỗi và kham khổ này, có chác rằng không mấy ai chẳng nghĩ đến một cuộc giải thoát, Riêng đối với chính việc làm thơ của kẻ viết bài này cũng đã từng mượn thơ để giải thoát trong những lúc ưu sầu thời vận, tru tư thời thế. Kẻ viết bài này sở dĩ viết được một vài câu thơ hào hoa tư tưởng ấy cũng nhờ sấm giảng Cao Đài thuở còn bé ở vùng quê, và làm các câu đồng nhi đi theo các vị chức sắc Cao Đài đọc kinh tụng niệm.

Tâm hồn mang mang một mối sầu không biết đâu là bến bờ.

Và kẻ viết bài này cũng đã từng viết một quyển sách tiểu thuyết nêu cao giáo lý Cao Đài là quyền SA MẠC LAN DẦN đã xuất bản từ lâu để nói lên tinh thần hợp nhất hòa đồng xa xa của tôn giáo Cao Đài trước các tư tưởng siêu nhân của Phát xít Đức, và tư tưởng Hiện sinh của Tây phương gây xáo động. Tư tưởng và giáo lý mà tác giả viết là một thứ tư tưởng được nhuần gội vào tiềm thức, rồi khi viết tự nhiên khởi hiện ra. Nhưng người đọc, nhất là các tín đồ Cao Đài chắc ít ai chú ý đến.

Không phải nhân cơ hội mà nói mình là tín đồ Cao Đài giáo, nhưng đề nói vấn đề nhuần gội giáo lý Cao Đài đã ảnh hưởng tâm hồn tác giả từ thuở bé đến nay.

Và hôm nay tác giả tự dừng nghĩ đến cái cơ luân chuyển của thời thế, đất nước đổi thay, nghĩ tới khối tín đồ Cao Đài giáo không biết đang thực hiện cái cách ra sao, sau khi bị sách lược «Rẽ Cánh Mai Hoa» của Ngô đình Diệm khủng bố và đè nén, chia rẽ nội bộ (hầu như các đảng phái và tôn giáo ở miền Nam đều như thế) Riêng Cao Đài giáo mất đi vị tướng giỏi Trích minh Thế, và đức Hộ pháp

Phạm công Tác phải sang miền Tây lưu lạc không về được. (Miền Tây tức là đất Miền chứ không phải miền Tây của nước ta).

Con người thỉnh thoảng dù cho lãng mạn thơ thần cách mấy cũng có khi nghĩ đến thực trạng của đất nước và cảm xúc đến nguồn cội tinh thần của mình. Và làm lúc cũng cố gắng vươn lên, muốn thay đổi một cái gì, muốn đặt định một trật tự mới, một cuộc cách mạng văn hóa để cho đây đây từ hăm bốn năm, bốn khổ sở, bốn cảm hờn, bốn bị xâu xé và bốn bị chà đạp nhân phẩm quá đáng.

Do đó tác giả nghĩ tới một sách lược cách mạng văn hóa.

Trong tình trạng Việt Nam, miền Bắc theo đuổi Nga Tàu mở các cuộc vận động giới vô sản cải cách ruộng đất, gây điều linh khổ sở cho dân gian không nhỏ. Chia rẽ con người ra từng giai cấp Phú nông. Trung Nông. Bần nông, tư sản thành thị, chà đạp tri thức tạo cảm thù giai cấp, tạo nên các cuộc đấu tố tàn bạo khủng khiếp khiến bao nhiêu mồ hôi và nước mắt nhân dân cùng một giống máu đỏ xương, khiến các nhà tôn giáo phải lánh nạn vô sản chuyên chế vào Nam.

Đất miền Nam, đất phát của các hình thái xã hội tôn giáo. Dân miền Nam chất phác, khó gây thu hập và chỉ có tôn giáo với tình thương mới chống lại cộng sản khủng bố.

Đem giai cấp đấu tranh vào miền Nam là một điều nhắm lẫn lộn lao. Còn tin điều cộng sản không phải là giáo lý đạo đức để khiến cho miền Nam dễ tin. Ban đầu các phong trào vận động chính trị chống đế quốc Pháp của VM dân nghe theo. Nhưng từ lúc có các cơ sở tinh thần tôn giáo vững

manh thì việc giai cấp đấu tranh của C. sản không thể tiến triển hơn được nữa.

Vì thế mà đức giáo chủ Phật giáo Hòa Hảo bị giai Cấp sát hại, những âm mưu chia rẽ tôn giáo bởi lý giáo lý nhờ thuyết cộng sản cho tôn giáo là một thứ ma túy được nêu lên. Vì lý thuyết duy vật không thể nào chịu chung sống hòa bình với tôn giáo. Cao đài giáo đã sâu rễ bền gốc từ lâu nay ở khắp vùng quê Nam Việt, cùng nơi PGHH gánh vác nhiệm vụ giáo huấn quần chúng trên lãnh vực tinh thần hết sức hòa bình và quan trọng. Đôi khi có những cuộc va chạm nhỏ của một vài phần tử vì tư lợi, vì bị âm mưu chia rẽ tôn giáo gây cảm thù lẫn nhau. Những bậc cao minh từ ái đều thông suốt và tìm cách giải quyết ôn hòa. Trực diện với khối cộng sản ở phương Tây đất nước, đối đầu về quân sự chính trị, hiệu sách lược quốc gia đã nghĩ đến một cuộc cách mạng văn hóa chưa.

Cách mạng văn hóa, với sách lược toàn bộ. người quốc gia tất nhiên không ai là không nhìn thấy cần phải có một sự hòa hiệp tất cả các tôn giáo ở miền Nam, và giới công nông lao động trí thức. Liều quốc gia hoặc người lãnh đạo đã có sách lược toàn bộ ấy chưa và phải thực hiện cuộc cách mạng văn hóa như thế nào để tránh đổ vỡ bởi trăm ngàn mưu mô thủ đoạn chia rẽ từ nội bộ và bên ngoài.

Thống nhất hiệp nhất được tư tưởng lãnh đạo quốc gia với tinh thần đạo đức hòa đồng, với cơ sở và nền tảng ở quần chúng lao động công nông lớn lao rồi mới có thể nghĩ đến một chính sách Tây tiến được. Và không có mảnh đất thuận tiện nào làm bàn đạp cho sự Tây tiến bằng Tây Ninh nơi Thánh địa của Cao Đài Giáo. Từ cơ sở quân sự (vận lương biên phòng, giao liên v.v...) cho đến cơ sở tinh thần Cao Đài Giáo đã gây ảnh hưởng sâu đậm chẳng những ở khắp đất nước mà còn thấm nhuần vào dân tộc lẫn lý chung quanh rất sâu xa vậy. Và cái «Ánh Thái Dương Rọi Trước Phương Đông» phải từ ở vùng đất Thánh này tỏa ra khắp Đông Nam Á. Tất nhiên là phải có một sự thỏa hiệp của tôn giáo trong tinh thần tiến bộ, và của những người có trách nhiệm lớn gánh vác việc đạo của Cao Đài giáo. Nghĩa là tôn giáo phải có một sự cạnh tân về mọi mặt. Một cuộc cách mạng đặc biệt về tôn giáo để tiến hóa song song với đà tiến triển liên lập của các quốc gia tiên tiến, để khỏi rơi vào trạng thái chậm tiến và cô lập của vấn đề văn hóa lỗi thời. Cuộc cách mạng văn hóa nói chung có, và nói riêng là cuộc cạnh tân giáo cũng không phải là không hữu ích cho sự tiến bộ của đất nước. Người Cao Đài xưa nay vốn thuần hậu và rộng lượng. Giáo lý Cao Đài là một tổng hợp và hòa đồng tôn giáo, Đất Thánh đã đón đưa rất nhiều những nhà trí thức, những nhà cách mạng tìm hiểu và cộng sự, sẽ càng nên mở rộng hơn nữa để phát triển trong công cuộc phục hưng tôn giáo của mình và phát uy giáo lý vào sâu rộng quần chúng khắp nơi với những cải cách tiến bộ, và tổ chức sâu bền hơn trước vậy.

TRẦN TUẤN KIẾT



KHI XA XÓM MỚI NHỚ NGƯỜI TÌNH LẠNG SƠN

1.

Dưới hiên ta đứng chầm mỗi lửa
Trú một hồn tiêm đã sẵn dầu
Một phút băng khuâng quay về nữa
Buồn như sậy yếu đứng co đầu
Giữa đêm hung hân trăm làn gió
Xoáy rụng bao nhiêu lá ướm sầu

2.

Cuối phố ta đi lạc bóng quê
Thình không dừng lại dấn lòng nghe
Tình phơi sân nắng bao mùa nhớ
Buồn giọt mưa soi rõ mặt mê
Gió bắc bạo lay hồn giấy mỏng
Phải chi em đứng trước dùm che
Phải chi ta mở đa nhau ủ
Thì thấy mùa đông, chấp—cứ về

3.

Giữa đời ta sống như vô bờ
Cho một cận kẻ thân quyền mong
Bạc hữu búng tung tàn thuốc lá
Đầy nhà đầy sân và đầy lòng
Đêm chong đèn nhỏ chầm mỗi truyện
Cười thú vị vầng lúc xóm nồng
Rồi sầu rừ rượi như gà xước
Lòng là ngày đứng đứng ngóng mong ?
Dáng em ỏi truyện hồ ly cũ !
Giấc ngủ buồn như nặng lớp mền

4.

Trong vườn-đổ-chiều ta xem hát
Khung kính bày dăm lớp xuân ngu
Xoay đầu cho dấn gân xương cổ
Mắt gặp nhân tình tay tiếp thu
Thân nam liên sát thân nồng ấm
Thiếu nữ tóc dài chân đánh đu
(Như tim đang cựa trong lồng, lộng
Gió chướng về đầu tiết tháng giêng)
Nhớ em ta hứng bao đôn bọng
Từ ký ức nhòa mặt kính riêng
Nhớ em như đôi khi tranh sống
Giành giật cơm từng hạt ẩm thiêu

5.

Khi xa xóm mới xe dẫn xốc
Ruột với gan dùm bọc lẫn nhau
Về ở Cần Thơ ta buồn khóc
Đốt khói và mong mình như mây

PHÙ SA LỘC



Nguồn gốc xa xôi của việc vô trang tin đồ Cao Đài bắt đầu từ sau 1940 khi quân lực Nhật tại Đông Dương bố trí kế hoạch lâu dài để lật đổ chính quyền bảo hộ thuộc địa của Pháp.

Một nhân vật Nhật (nay đã trở lại có mặt ở Saigon) ở thủy xưởng Ba Son (Thị nghệ hiện nay) tuyển thợ thuyền cho xưởng đóng tàu nhưng kỳ thực là để tập luyện quân sự. Trong số này có một nông dân trẻ tuổi ở Tây minh tên Trịnh minh Thế, chính nhóm này đóng vai trò quan trọng khi lật đổ chính quyền Pháp ngày 9/3 năm 1945 trong vòng một đêm rồi biến thành lực lượng Nghĩa Dũng do ông Trần quang Vinh lãnh đạo.

Khi thua trận nguyên tử đầu hàng thì tướng Nhật định cải lệnh giải giới tặc vũ khí cho các lực lượng này để chiến đấu dành độc lập cho VN. Nhưng lực lượng của nhóm Trần văn Giàu thuộc đảng Cộng Sản Đông Dương bấy giờ tâm lý chiến phe quốc gia, gây cho họ mặc cảm phạm tội vì liên kết với quân Nhật là kẻ bại trận trước Đồ g Minh mà Cộng Sản tự khoe là thân Nga, nghĩa là thân phe Đồng Minh thắng trận. Vì tình cảnh éo le trên mà phe quốc

gia ở Nam Bộ, bỏ lỡ dịp chủ động nắm chánh quyền độc lập sau vụ cướp chánh quyền ngày 23-8 năm đó mà sử gọi là «cách mạng mùa thu». Và ép mình dưới quyền chỉ huy của nhóm Trần văn Giàu.

Đến khi Nguyễn Bình theo lệnh ông Hồ vô Nam nắm quyền tổng chỉ huy kháng chiến Nam Bộ rồi thành toán dẫn các lực lượng kháng chiến không cộng sản từ Đệ tam sư đoàn đến Ba Dương, quân đội Bình Xuyên thì lực lượng kháng chiến Cao Đài là 2 chi đội 7-8 đi tới trước ngã ba đường.

Khi đó đức Hộ Pháp Phạm công Tắc từ quần đảo lưu đày Madagascar được Pháp trả về, ông Trần quang Vinh mới lập ra quân đội Cao Đài gồm 18 Trung đội lưu động do ông Trịnh minh Thế điều khiển. Lực lượng vô trang Cao Đài bắt đầu ra mặt chiến đấu với lực lượng C. sản trong kháng chiến, quần nhau dai dẳng từ Tây Ninh xuống tới Đồng Tháp.

Mặc dù vì áp lực của Cộng Sản mà lực lượng vô trang CĐ phải tạm rời bỏ hàng ngũ kháng chiến, giao hảo với Pháp nhưng tiếng gọi kháng chiến dành độc lập vẫn vang rền chính nghĩa quyền rũ nên Trịnh Minh Thế chuẩn bị một ngày

trở vào bưng biển. Tích lũy khi giới hạn được mọi móc được của Pháp tiếp tế đem chôn giấu dần dần khắp mọi hang hốc trong rừng già vùng biên giới Mô Vệt ngày nay, đến năm 1951 bộ phận vô trang Cao Đài do Trịnh Minh Thế bỏ Pháp vô bưng làm thành Quân đội Quốc gia Liên Minh, danh nghĩa của bộ phận quân sự thuộc Mặt Trận Quốc gia Kháng Chiến là cơ cấu chánh trị của phong trào kháng chiến Nam Bộ không Cộng sản.

Mặt trận QGKC thành lập lúc đó có đại diện các lực lượng quốc gia khác tham gia từ Đại Việt, Việt Quốc, Duy Dân... ông Vũ بلند Khanh bấy giờ cũng vào tận rừng già Tây Ninh dự cuộc họp lập ra Mặt Trận. Các nhóm chiến sĩ cách mạng từ Bắc và Trung lúc đó kết tập vào hàng ngũ quân kháng chiến Liên Minh bản này là đợt đầu tiên. Đến thời gần chia đôi mới có nhiều đợt trong đó có Hồ hàn Sơn, Nhị Lang,

Ý đồ lập ra quân đội liên minh do chữ tắt quốc gia liên minh nhằm vươn rộng khỏi lớp vô Cao đài để mở rộng thế lực kháng chiến của phe quốc gia tuy vậy, không kéo dài được lâu nên sau đó mặc dầu vẫn gọi là quân đội liên minh

nhưng chỉ có chủ lực cũ do tướng Thế chỉ huy.

Quân kháng chiến Liên Minh căn cứ khắp vùng Mô Vệt ngày nay tức vùng rừng già giao chân giữa Nam bộ và Cao Miên. Sở dĩ sau này tiến dần vào núi Bà Ben vì lòng dân miền Đồng tin tưởng vào miền địa linh này, mà làm chủ vùng núi Bà thì chủ cả miền nên tướng Thế mới dẫn quân sâu vào vùng núi Bà và nhiều người tưởng là quân liên minh chỉ có ở vùng núi Bà thôi.

Nguồn gốc giang sơn kháng chiến

Khi còn giao thiệp với quân Nhật từ trước 45 ở Saigon tướng Thế đã được biết một kế hoạch tỉ mỉ của bộ tư lệnh Phủ Tang để chôn lại các cuộc đồ bộ của đồng minh vào miền Nam Đông dương.

Kế hoạch đó đã khảo sát kỹ càng đất đai địa thế khắp Nam bộ để dự liệu lập cơ sở cầm cự lâu dài gồm các căn cứ quân nhu tiếp vận, đường quân, kho tàng... và đặt sẵn các mã số cho các vùng đó như chiến khu C, D,...

Lúc tướng Thế gặp tướng Binh từ Bắc mới vào Nam trong bầu không khí tin cậy đoàn kết nhau lúc đó đã vọt ra cho Ng Bình biết hết và ông này chớp hết ngay để tạo các địa danh nổi tiếng mãi đến nay,

Cũng vì nắm vững địa thế và bản đồ từ lâu nên sau này quân CĐ Liên Minh nhắm mắt cũng đi ào hết vùng chiến khu bưng biển này «để nắm thượng phong mỗi khi đụng với nhau với quân phe C.S.

Khi hai con cộp kháng chiến đấu trí

Giữa lúc mâu thuẫn Cao đài và Cộng sản lên cao lần trong nội bộ kháng chiến, tướng Nguyễn Bình mượn tiếng đi thanh tra nội bộ để thăm dò lực lượng kháng chiến Cao đài là hai chi đội 7 và 8, dự định nếu thấy yếu thì sẽ liệu cách thanh toán ngay để diệt mối họa.

Tướng Thế hiểu rõ tim đen ông Tư lệnh đồ nên tương kế tựu kế xoay chuyển tình thế.

Với số 300 súng nhỏ nhoi của cả hai chi đội góp lại, tướng Thế cho lệnh bộ đội may nhiều dây đeo súng khác màu nhau. Khi

Nguyễn Bình đến thanh tra vừa duyệt xong một đơn vị là được mời vào lều tranh dùng nước trà bánh ít với «anh em».

Trong khi đó bên ngoài có bộ phận sẵn sàng gom súng lại khuôn ngay sang khu vực trú đóng của đơn vị kế cận cho anh em móc giây đeo màu khác vào, sẵn sàng lên vai chờ được duyệt quân.

Cứ thế các đơn vị hai chi đội 7-8 luân phiên biểu diễn đủ loại súng khác màu dây khiến Nguyễn Bình và các đồng chí «đỏ» loé mắt vì sự đổi đảo khi giới của anh em và xếp lại ý định làm cổ người anh em quốc gia

Nhưng Nguyễn Bình là một tay danh tướng cũng có sự nhanh trí riêng. Ông ta khen gọi anh em Cao Đài sung túc vũ khí (!) trong khi các đơn vị kháng chiến khác thiếu thốn và ngỏ lời xin chia xớt. Lập tức, tướng Thế «đam lao phải theo lao» ra lệnh cho anh em nhượng tặng một phần đạn dược cho các đơn vị kháng chiến bạn. Lần đó anh em phải bóp bụng quyền tặng đến 9 phần 10 vốn liếng đạn dược có sẵn. Có như vậy mới tỏ rõ được lực lượng ngon lành của mình hầu tiếp tục mà mắt các «đồng chí» được!

«Chúng tôi rất tiếc...»

Vừa đánh Pháp vừa đánh CS trong lốt kháng chiến, quân đội LM hao hụt vũ khí đạn dược nhiều và phải tìm thế giải quyết.

Lúc đó lực lượng Cao Đài vô trang coi như gồm hai thành phần một ngoài thành, một trong bưng. Lực lượng ngoài thành do các tướng Nguyễn văn Thành, Nguyễn thành Phương lãnh đạo do sự phân thân của nội bộ hợp tác với quân liên hiệp Pháp để có vũ khí tiền bạc nuôi dưỡng thế lực tiềm tàng và giảm bớt mối họa thọ địch hai đầu. Còn anh em trong bưng thì nêu cao là cờ đại nghĩa «quốc gia liên minh» để giữ vững tư thế cách mạng dân tộc. Lâu lâu lực lượng ngoài thành lại phải chấp hành lệnh Tây đi đánh lực lượng trong bưng. Mỗi lần thế là một dịp để tiếp tế bồi dưỡng cho trong kia. Quân bên này đi cũng rập rờn vang động nhưng khi vào rừng thì anh em móc thuốc rê, cỏi quần áo cùng súng ống đạn dược

mang theo bỏ lại trong đó, rồi lấy gạch kê vào lon sữa tây mấy dòng tâm tình: «Chúng tôi rất lấy làm tiếc phải đi đánh các anh, vậy không có gì hơn là chút quà mọn để lại tặng...»

Cứ thế dài dài anh em trong bưng mới được tiếp tế để củng cố sức mạnh, nhưng làm mãi cũng không qua khỏi mắt người Pháp. Sau đó bộ chỉ huy ở Nam Việt của Pháp chỉ tung các đơn vị Lê Dương Bắc Phi đi đánh quân Liên Minh mà thôi.

Như chuyện đời xưa...

Trong vùng này có lần bị Pháp đánh rảo riết các bộ phận tác chiến phải phân tán mỏng thành tổ 3 người đánh tề đi các nơi. Tuy nhiên còn sót lại bộ phận hậu cần gồm cả 900 người không phân tán kịp đành cứ thế rút sâu vào chiến khu Dương Minh Châu leo lên núi. Càng rút lên độ cao, càng khó kiếm nước, đào đến 19 thước chưa thấy nước, ai cũng gần kiệt quệ bỗng đứng trời đổ mưa ngay giữa mùa uang.

Anh em thấm khăn vắt nước mưa mà uống vừa đùa nhĩ tới truyện vua Gia Long thời xưa gặp những cơn mưa lạ hay nguồn nước lạ như vậy.

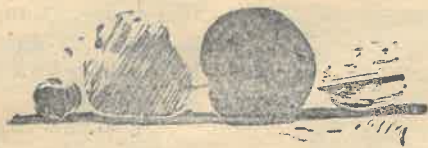
Ai lấy chiến khu Đồng Tháp

Sau khi đình chiến năm 1954 quân đội Việt Minh rút dần khỏi Đồng Tháp đi tập kết thì quân Liên Minh bám theo sát nút vì lực lượng siêu kháng chiến này không bị ràng buộc vào các điều khoản của hiệp định ngừng bắn Genève.

Suốt một vùng Đồng Tháp từ Đức Hòa — Đức Huệ đầu này thâu Gây Cờ Đen cuối đầu kia, quân kháng chiến Liên Minh đi tiếp thu cần quét sạch mọi ổ nằm vùng để lại của các ông Lê Duẩn — Lê đức Thọ để bố trí chờ làm cuộc nổi dậy được dự liệu cho năm 1956 tức hai năm sau khi hạn kỳ hiệp thương tổng tuyển cử xảy tới.

Bị chiến dịch thanh lọc bất ngờ này, cuộc nổi dậy đã bị chậm trễ đi nhiều năm, đến 1959 mới chín mùi được như ngày nay ai cũng rõ về ngày khởi đầu của MTGP.

(Theo lời kể của anh B. một cựu chiến sĩ quân đội Quốc Gia Liên Mi. h)



NHÌN KHÚC QUANH TRÊN MẮT

ta đứng đó nhìn đường gân người chết
màu xanh thắm thắm tận hư vô
ngắm lại tay cần cỏi thật mơ hồ
ta cũng chết giữa cuộc đời xa mã
đêm màu sắc mắt loài người chung chạ
từng nụ cười trắng đã lấp bờ môi
phố trắng sao ru trần thế thỉnh lời
em huyền thoại âm thanh đen xa lạ
ta đứng đó nhìn ngón chân bốc lửa
mùi máu người nghe rờn rợn tâm linh
giấc mơ mưa trên tháp đá vô tình
đường sông núi nộ cuồng trong quên lãng
đêm không ngủ chất từng thành vô đạn
kết tội trời ăn sừng những nỗi điên
hai mươi năm chưa rời giấc muộn phiền
lời trần trối sau cùng trôi nhịp thở
ta đứng đó ôm hành trang khốn khổ
đầu mặt buồn — con tình nhớ kho nhân
đi vào đêm cho ngôn ngữ điên cần
miền trú ẩn một đời ta từ chối
ngày như đêm thánh ca dâng vơi vơi
chảy trên nguồn trôi về biển mù tăm
người ngời lên chinh chiến rất âm thầm
ta tuyệt vọng nhìn đường gân xanh thắm

TIỂU TÂM LINH

ĐỘC HÀNH

con phố vắng bao lần anh lẻ bước
bóng hình em ấp ủ đã bao lần
thời gian ngắn như quãng đường phía trước
chợt nghe lòng bưng đầy chút bàng hoàng
anh ngửa mặt một vì sao dỗi hờng
xa đi rồi vị trí của ngày xưa
em chắc hẳn giờ đây đang sung sướng
độc riêng anh chết lặng trái tim thừa
anh lẻ bước bao lần con phố vắng
chung quanh nào ôm ấp mãi đau thương
anh đã biết yêu em là trái đắng
gót giày dính anh vọng suốt đêm trường

anh cô độc con đường mang cô độc
và linh hồn chịu nặng trái sầu thương
buông từng bước cho lòng lên tiếng khóc
cho xa đi ước vọng của thiên đường
con phố vắng bao lần anh lẻ gót
ánh trăng vàng nghiêng ngửa dưới hơi men
vì anh biết nhìn em đây lần chót
nên anh say cho mặt cái phận hèn
thôi giờ đây em qua bờ ngũ kỹ
con phố xưa anh lẻ gót độc hành
kỷ niệm ấy riêng mình anh cất giữ
đi trong chiều dưới nắng hạ vàng hạnh

LÊ CUNG TƯỜNG

TỪ TRÊN NÚI NHÌN XUỐNG

mây chiều ngưng tụ đỉnh cao
ta trong mây đứng với sao nửa vơi
dưới sâu là cõi đời đời
ta như tiên cụ nhìn đời biển dâu
tìm người chẳng thấy người đâu
thấy trơ những đá đủ màu trắng đen

HOÀNG NGÂN

THÌ THẦM GIỌNG NGỌT

ta ví em như nước dòng sông
xuôi đời ngày tháng nhớ vô cùng
một mai sông thành cơn lệ
về châu thân nuôi đời tình nhân
ta ví em như một loài hoa
như cơn nắng nhạt buổi chiều tà
xuân nhớ mai về hoa hé nở
đóa mộng đầu ngày ngất hồn ta
ta ví em như chiều thời gian
trôi trên thân cỏ mọc phai tàn
hăm mốt năm trời theo số mệnh
lắm lẽ cuộc đời không ân ái
ta ví em như bài tình ca
nhả cung tơ nhạc luyến la đà
như chim kêu trong lồng thắp cỏ
như gió đưa cành rụng sương sa
rồi ta yêu em những chiều nắng hạ
những sớm mùa thu những tối mùa đông
ngờ ngoài trời trầm hương ai mới đốt
điều đặt ta, em về cõi mộng lung

LÊ MIÊN TƯỜNG

TÌNH KHÚC KHÔNG ĐẦY

như cơn buồn giá rét
thấp thỏm trên trần cao
hồng lu mờ sụp xuống
ngàn đời là muôn sao
mùa xuân này đã đến
hồng cuối mùa qua mau

tôi ở bên này sông
hàng tóc phủ phỉn hồng
con nước về xoáy ngược
phủ lấp hăm gai chông

cơn buồn hiện trong tôi
bình minh vẫn muộn màng
trong bão thai ngày trước
ánh mắt và chiều chấn...

tôi ở bên này sông
dòng Mường Mán đục ngầu
vòng hai tay nhìn đó
bóng dáng nào ô hay?
mùa xuân về chẳng nhớ
tóc rối bằng gió bay...

như cơn buồn thán chấp
hồn ngày ngật sa ngã
như ngàn đời nhận khốc
những tình khúc không đầy...

THY THY LINH

ĐẤU NGỰA HOANG

trong môi trường định mệnh
có rất nhiều hố sâu
ta hụt chân rớt xuống
thượng đế vỗ tay reo!

ta cất tiếng cười khan
đôi mắt thành khinh bạc
ôm trái sầu nhân sinh
vỗ tay mình ca hát

trở về vườn ý thức
đốt đuốc ta đi hoang
chiếc pipe vẫn ngửa mặt
cười hoài lên khói xanh

ĐẶNG CẨM

LỆ XANH

xuống đây nghe phố lên đèn
nghe hơi nhạc đuổi lạnh từng
bước lối
đi trên kỷ niệm một thời
bỏ quên giọt lệ bụi ngùi tro
xưa

ta về giấu mặt nghe mưa
giấu tay ném đá tiếng khua đầm
đời

lệ chìm xót mộng hai mươi
đóa trôi lạnh bóng người trăm
xa

nửa đời con dốc xe qua
còi vang xót lại bóng tà áo thơ
đêm xanh giọt lệ không ngờ

LỘC VŨ

NẾU

nếu loài người mù lòa
sẽ không còn thấy nhau
ánh sáng đồng nghĩa bóng tối
sẽ không còn chiến tranh

nếu loài người câm
sẽ không lời khích bác
giận nhau không ngôn ngữ tỏ
bày

sẽ không còn chiến tranh

nếu loài người điếc
sẽ không còn âm thanh
lời giận hờn yêu thương đồng
nghĩa

sẽ không còn chiến tranh

sẽ không còn chiến tranh
sẽ vô cùng hạnh phúc
sẽ vô cùng tự do
sẽ vô cùng độc lập
vạn tuế mù câm điếc!

ĐẮC TRUNG

ĐỘC SÁCH

gối đầu trang sách mỏng
thả khói bay vật vờ
nương hồn qua bến lạ
ta lạc ta nữa rồi

THI SĨ

bên bờ hồ nước chảy
thi sĩ ngồi làm thơ
hồn treo trên vách đá
mây trắng phủ đầy người

MỘNG

lối sầu xưa đã động
trắng ngả màu quan san
em về trong vòng mộng
áo lụa bay ngợp hồn

TRÊN LƯNG NGÀY

thoang thoảng dạ lý hương
trên lưng ngày đã tận
lá xanh rụng đầy vườn
sương khói mờ dấu chân

TUYẾT CHÂU

trái tình xưa đã chín
mắt đỏ nhòa lệ đau
tay đời chưa với kịp
cánh mộng đã vu bay

TRƯỜNG HẠN

mầm chưa xanh đã héo
trí chưa mở đã cùn
vui chưa đầy đã cạn
tình chết tình không nguôi
NGUYỄN KHÁNH TRƯỜNG



Xóa nợ lèo

Sau chuyến công du của phái đoàn chánh phủ do TT Khiêm dẫn đi, ông Tổng Ngọc trở về hơn hờ lạc tin : mình hết nợ Campuchia rồi !

Bà con ngân người : món nợ nào đó ?

Ông Tổng gửi thích : món nợ từ thời Đồng Dương Ngân Hàng lặn !

Bà con hiểu được bèn vỗ tay reo mừng các ông Tổng Kinh, Tổng Tài đã giúp dân chúng vô được món nợ khổng lồ, món nợ truyền kiếp.

Nguyên ủy là xứ Đồng Dương trước kia có một ngân hàng chung. Trữ kim của ba nước gồm vàng, bạc, ngoại tệ, đều chứa chung ở đó. Khi Ngân hàng Đồng Dương được thay thế bằng Viện Phát Hành của ba quốc gia Việt, Mên, Lèo, thì món tiền đó vẫn giữ chung.

Đến khi ba quốc gia tách lìa nhau, nhân tiện Trụ sở Viện Phát hành đặt ở VN, chánh phủ ta bèn giữ lấy tất. Người anh em Mên Lèo buồn lắm, nhất là xứ VN với xứ Mên lại đi đến chỗ đoạn giao.

Vậy đó là món nợ từ đời ông đời cha để lại, bây giờ con cháu vẫn còn mắc.

Trong chuyến công du vừa rồi, phái đoàn chánh phủ ta đi đòi nợ chiến phí ! Quân lính ta đã sang đánh Cộng quân ở Cam phu chea hơn một năm nay, yêu cầu chánh phủ Campuchia phải chia sẻ gánh nặng (dịch chữ của ông Tổng Ngọc là burden sharing). Nếu không thì ta cũng có thể áp dụng một kế hoạch «Cam Bốt hóa chiến tranh».

Nhưng khi phái đoàn VN đưa đề nghị «burden sharing» ra thì bèn ông Sirik Matak lại đưa ra đề nghị «đòi nợ truyền kiếp».

Thế thì 2 bên đành «chia xẻ gánh nặng» lẫn cho nhau, bên này xí xóa món chiến phí, bên kia xí xóa món nợ truyền kiếp.

Nhưng ông Đạo Cây thiết nghĩ ông T. Ngọc không nên vui mừng.

Bản Đạo có cách nói đề chánh phủ Cambốt không đòi nợ được nữa, mà vẫn phải chia xẻ chiến phí với ta. Ví dụ như ông Đ. Cây đại diện VN sang nói chuyện với ông Matak, thì ông đạo sẽ đối đáp thế này :



ÔNG ĐẠO CÂY

MATAK : Chúng tôi yêu cầu qui quốc trả lại món nợ truyền kiếp của Đồng Dương Ngân Hàng mà chính phủ qui quốc đã quịt của chúng tôi !

ÔNG ĐẠO : Ủa. Thế ngài Thủ Tướng Ủy Nhiệm không biết chi sao ? Món nợ đó chúng tôi đã trả ông Sihanouk từ lâu rồi mà ?

MATK : Sao trong ngân hàng chúng tôi không thấy ? mà sổ sách cũng không ghi ?

ÔNG ĐẠO : Cái đó là chuyện của qui vị, có thể là ở. Sihanouk đã giữ làm của riêng nên không ghi vào sổ sách.

MATAK : Nhưng nếu ông không ghi sổ thì số tiền và vàng khổng lồ đó cũng phải còn chứ ?

ÔNG ĐẠO : Chắc là còn rồi. Nhưng có thể ông Sihanouk đã tẩu tán ra ngoại quốc cũng có thể là khi ông Sihanouk bị hạ bệ, những người đảo chánh ông đã chia nhau tẩu tán hết rồi !

Chuyện đó tôi cũng có kinh nghiệm Xin lỗi ông thủ tướng, đề lát nữa chúng tôi hợp báo đặt câu hỏi đó nhờ báo chí Cam pu chea giải đáp coi sao ?

Nghe đến đó thì chắc ông Sirik Matak ngân người ra, không những không đòi nợ mà còn khẩn khoản xin ông đạo đừng nhắc chi đến món nợ đó nữa !

Yêu sách

Hết các ông đại sứ Mỹ, bộ trưởng Mỹ, lại đến DB NS Mỹ đòi hỏi chánh phủ VN phải bài trừ ma túy !

Làm như dân tộc VN là... dân Lèo không bằng !

Thứ nhất là dân VN chúng tôi không có truyền thống chích choác. Nền kỹ nghệ chích choác chỉ mới phát triển từ khi có qui bạn đồng minh tới... lam cổ vấn mà thôi.

Thứ hai là việc bài trừ ma túy trong quân đội Mỹ là việc của Mỹ. Chánh phủ VN không lẽ không lo bài trừ ma túy cho dân chúng VN nhờ ? Các đàn anh đòi hỏi như vậy chẳng hóa ra từ bao lâu nay chánh phủ tôi vẫn đề cho dân tôi choác thả cửa sao ? Phải đòi các đàn anh gõ vào đầu bằng món... viện trợ, thì chánh phủ tôi mới bắt đầu bài trừ ma túy sao ?

Mùa bầu cử đến nơi rồi, các đàn anh làm cho dân tôi hiểu lầm chánh phủ như vậy, là... vận động bầu cử bất chánh đó nghe chưa ?

Nay các đàn anh Mỹ yêu sách rằng chánh phủ ta phải bài trừ ma túy giúp cho quân đội Mỹ thì mới có viện trợ !

Xin thưa : Thối lắm !

Ngược lại chính phủ ta có quyền đòi yêu sách khác, là «yêu cầu Mỹ phải bài trừ ma túy giúp Việt Nam, khỏi sự từ quân đội Mỹ, nếu không Việt Nam ta hùng dũng ngầu đi, không thêm nhận viện trợ nữa !»

Tại sao ?

Vì lý do chính lịch Mỹ xài ma túy mới để ra bọn con buôn ma túy. Nói rõ hơn, chỉ vì quân đội Mỹ không giữ được kỷ luật nên Dân Biểu Phạm chí Thiện, nhà tư xuất khả kinh của chúng tôi, đã

đòi của các Cha vùng ông Ta, mới phải hy sinh danh giá mà mang giúp tiền ký bạch phiến. Chính cái số cầu nó để ra số cung. Nếu lính Mỹ không hút, không hít, không choác thì đâu đến nỗi nền Lập Pháp của Việt Nam bị dơ dáy như vậy ?

Bản Đạo đề nghị chánh phủ ta cứ dùng lý luận đó mà đả lại các yêu sách của Mỹ. Mẹ kiếp, bạn đồng minh mà không nghe thì ta không thêm nhận viện trợ nữa ! Dân ta thất lưng buộc bụng ăn cháo !

Chỉ sợ nhà nước chề kế hoạch cũ bản đạo, vì nếu không còn khoản viện trợ thì đâu có khoản nào để chấm dứt !

Các cháu thân mến

Tuần này có một độc giả ở Q. Ngãi viết thư về cho ông Đạo. xưng là cháu, ông Đạo không biết cụ độc giả này niên kỷ bao nhiêu, nhưng tự nghĩ mình cũng già, quá tuổi hippy rồi, nên có thể bắt chước TT đọc diễn văn phát thưởng cho học sinh mà không phải đến vận động tuyển cử.

Bắt chước đọc thông điệp rằng : Các cháu thân mến.

Việc phản kháng các hippy Saigon bác viết từ Đới số 82, aghĩa là viết một tuần trước khi báo đó phát hành. Lúc đó thì bác không biết gì về Đại hội Nhạc trẻ nào cả vì bác chỉ mới biết một bản tin về đại hội đó đăng trên nhật báo Ch. L. số đề ngày 1-5-1971. Bản tin đó đăng rõ ràng tên cái Đại hội là Hippie ; lại còn lấy làm vinh dự nhấn mạnh đây là ĐH hippy đầu tiên ở Á Châu, và so sánh nó với các đại hội... nhạc kick động ở Woodstock. Mỹ và Wight, Anh Quốc.

Bài đầu tiên bác viết về ĐH hippy đăng trên Đới, rồi cùng ngày bác phát hành, bác viết trên nhật báo Báo Đen, và liên tiếp 2 tuần trên nhật báo đó về chuyện hippy hay không hippy ?

Vì vậy đến khi ph. trào đã kích hippy tràn lan trên các báo, sang cả địa giới của các chánh khách, các chuẩn ứng cử viên và chuyên viên sách động... người ta bèn đổ vạ cho ông Đạo Cây cái tội đầu têu và xuyên tạc Đại hội Nhạc trẻ.

Nguyên ủy như vậy. Nếu có ai xuyên tạc trước nhất cái tên đại

hội này, thì đó là bản tin trên nhật báo Ch. L. ngày 1-5-71 đăng ở trang 3, cột 5, 6. Điều trớ trêu là cũng chính tờ nhật báo này lại là báo ủng hộ Đại hội... không hippy trên kịch liệt. Một bài bình luận trên nhật báo C.L của ký giả TTV đã ám chỉ những ai chống hippy đều là bọn chủ bại cả. Cho nên nếu nhật báo trên vô tình xuyên tạc tên Đại hội, thì sự xuyên tạc đó cũng có tình cách... quảng cáo hơn là do ác ý.

Nhưng sau 2 tuần lễ phản đối hippy rồi, thấy các đồng nghiệp nhảy vô khá đông và các chính khách cũng nhảy vô, ông đạo đã ngừng bút. Bài cuối cùng được viết cho Đới số 84. Phạm chuyện chĩa bị chánh trị hóa thì ông Đạo không dám dính vô vì ông Đạo dốt nát, không thông hết các ngõ ngách lật lẻo của chính trị. Chỉ tiếc một điều là nếu ban tổ chức nghe theo lời khẩn cầu của ông Đạo trong báo Đới số 82 mà dẹp bỏ chương trình đi, thì nội vụ chưa bị chánh trị hóa và không gây ra các cuộc cãi lộn thật đáng tiếc. Thí dụ như một vụ sau này.

Phá đồ thần tượng

Trong đám đón hội chợ đánh vào đại hội hippy có nhiều người cố ý đánh cả người nhạc sĩ đáng yêu là anh Phạm Duy.

Họ đánh anh vì cái danh hiệu mà các báo chí về ca nhạc đã gán cho anh, là danh hiệu «hippy già» Danh hiệu đó sai hai lần. Thứ nhất là Phạm Duy chưa già, anh còn sung sức lắm. Thứ hai là chữ hippy là một chữ hàm hồ, không có định nghĩa rõ rệt nào hết — như phiên tòa báo Đới đã cho thấy !

Bị gán cho cái danh hiệu đó, lại bị thiên hạ tấn công vào cái danh hiệu đó, anh Phạm Duy oan tới 2 là 1. Chẳng qua chỉ vì tính anh còn quá trẻ để cho nền nông nổi.

Nhưng những người chống Ph. Duy đã để lộ hậu ý chánh trị của họ trông thấy.

Một tờ báo đã viết bài «dân tộc VN anh hùng đủ sức đánh bật làn sóng hippy»

Viết như vậy hơi nhục cho dân tộc chúng tôi. Dân VN anh hùng, và truyền thống anh hùng đó đủ sức đánh các trậnhào hùng dũng liệt

nào nữa chứ ! Còn làn sóng hippy chẳng qua là bèo bọt nhất thời của một giai đoạn văn minh cơ khí hóa quá trớn, và duy vật quá trớn. Nói dân tộc anh hùng để chỉ đủ sức đánh hippy thì coi rẻ truyền thống anh hùng của dân tộc ?

Trong bài báo trên, bạn do nghiệp đã trích các câu ca của Phạm Duy ra để kích và gán ghép nó vào phong trào hippy. Đó là một hậu ý được thực hiện vừa không thẳng thắn lại vừa kếm thông minh.

Thí dụ người ta đã trích các câu «Đừng bỏ em... Đừng bỏ em... Anh ơi» của Phạm Duy để nói là những câu hát kích động cực độ.

Nói như vậy là quá dốt. Thủ tìm trong Ca dao, trong dân ca rõ ràng là truyền thống dân tộc nhè, còn biết bao nhiêu câu... kích động hơn nữa ! Những câu ca dao đẹp tuyệt vời như :

— Thiếp tôi mê mẩn canh tàn
Chiêm bao như thấy có chàng ở bên.

Và số sáng táo bạo như :
— Đêm nằm sờ mó quần quanh cho đỡ buồn.

Liệu mấy tên đạo đức giả đọc ca dao của tổ tiên đó có kết án các cụ là .. hippy gia hay không ?

Một thí dụ khác là bài báo trên đã trích các câu : «giết người đi ! giết người đi !...» của Phạm Duy để cũng lên mặt mô phạm kết án là kích thích điên loạn.

Vậy những người trích dẫn câu hát đó chưa biết bài Nhân Danh trong tập Phấn Nộ Ca của Phạm Duy. Trong bài đó tác giả hát «Tôi phải giết, phải giết... giết mười người... giết vạn người... giết cả loài người...»

Nhưng tên đạo đức giả hình, mặt nhìn không quá... ười sẽ có thể lên án Phạm Duy là... khát máu như Sĩ Ta Lin !

Thực ra thì những bài ca của Phạm Duy từ bao năm nay vẫn kêu gọi hòa bình, cầu nguyện hòa bình và khi nhạc sĩ nói đến chuyện giết người chính là để kêu lên rằng «đừng giết người nữa ? chỉ có bọn chánh trị gia tập sự, đạo đức giả mới vô quên điều đó đi.

(Xem tiếp trang 53)

CÁI CHẾT CỦA MAI VĂN HÒA



Bài của DUY BÌNH

Một anh hùng thể thao vĩnh viễn ra đi :

Chiều ngày 14-5-71 trên đường Yên Đổ Saigon, một người đàn ông ngồi trên 1 chiếc xe Lambretta cũ kỹ chạy chậm chậm sát lề đường. Bỗng một chiếc xe GMC dùng làm xe buýt quân đội từ phía sau lao tới, chạy ngoằn ngoèo rồi đâm vào chiếc Lambretta người đàn ông ngã xuống đường. Nhưng thay vì dừng lại, chiếc GMC lại chồm tới, một bánh xe định mèn cán qua bụng người đàn ông ! Đó là tai nạn đã xảy đến cho anh Mai Văn Hòa, một tài danh bóng bàn của VN và cả thế giới nữa.

Người tài xế xe GMC vội vàng mở cửa nhảy xuống, chạy lại đỡ anh Hòa lên, miệng đầy hơi rượu lắp bắp mấy lời xin lỗi : « Xin lỗi ông, vì tôi... tôi không có bằng lái nên đã lỡ... »

Với cái bụng nát bét, chan hòa máu me, Mai Văn Hòa cố thu tàn lực nói khẽ : « Không, anh cứ yên tâm, tôi sắp chết nhưng không làm khó dễ anh đâu, chỉ xin anh làm ơn cho vợ con tôi biết. Tôi ở nhà số... đường... » Nói tới đây anh Hòa kiệt lực, im bất và mấy phút sau khi được chở tới bệnh viện thì người từng được bầu là lực sĩ số 1 của VN trong nhiều năm nay đã trút hơi thở cuối cùng.

Cái chết đầy bi thương mà lại hào hùng với những câu trần trụi cuối cùng đầy lòng vị tha đó đã nói lên đầy đủ những đức tính đáng mến của vị anh hùng thể thao VN.

Anh Mai Văn Hòa không phải chỉ nổi tiếng ở trong nước và nhất là ở ngoại quốc vì những chức

vô địch anh đem về cho xứ sở nghèo nàn này mà anh còn nổi tiếng vì tính tình trầm tĩnh, can đảm nhưng rất vui vẻ gây được cảm tình với tất cả mọi người. Trong những lần xuất ngoại nhiều đấu thủ ngoại quốc đã dùng những thủ đoạn nhỏ nhất để chọc tức đấu thủ nhà. Một vài đấu thủ VN đã tỏ ra mất bình tĩnh trước những thủ đoạn này, chỉ có Mai Văn Hòa là vẫn luôn bình tĩnh và nhẫn nại. Dầu thắng hay bại anh vẫn luôn luôn nở một nụ cười trên môi. Mỗi khi thắng được đối thủ một trái banh khó là anh liền dơ tay xin lỗi.

Chính vì vậy mà mỗi lần ra ngoại quốc đều được bầu là đấu thủ khả ái nhất.

Anh là lực sĩ đã đem về nhiều chức vô địch nhất cho VN. Đối với thế giới, nói đến bóng bàn VN là nói đến Mai Văn Hòa. Năm 1960 anh được một hãng sản xuất vợt ở Tây Đức xin phép lấy tên anh đặt cho một loại vợt danh tiếng của họ. Sau đó anh được chọn vô địch thế giới Bergman mời vào đoàn bóng bàn nhà nghề để đi biểu diễn khắp thế giới. Đoàn này có nhiều đấu thủ thuộc nhiều quốc gia nhưng đi tới đâu Mai Văn Hòa cũng là người được hoan nghênh nhiều nhất. Lối đánh của anh hoàn toàn thiên về thủ cho nên cái can đảm của anh là cái can đảm của sự kiên nhẫn, chịu đựng dẻo dai trước những đợt tấn công ở ạt của đối phương. Chính lòng can đảm khi tranh đấu về thể thao này khiến cho người ta hiểu rõ hơn hoàn cảnh mà anh từng chịu đựng. Là một tài hoa của đất nước nhưng Mai Văn Hòa có một cuộc sống vật chất thật là

nghèo nàn với một gia đình gồm vợ và 11 con. Cuộc sống khó khăn, chật vật của anh để lo bảo bọc cho 11 con thơ cộng với tài ba thiên phú về bóng bàn đã khiến anh trở thành một nhân vật của huyền thoại. Vì vậy khi nhà vô địch Mai Văn Hòa vĩnh viễn nằm xuống thì nhiều người đã xúc động vô cùng. Một vị bác sĩ cho phổ biến một bức tâm thư kêu gọi dân chúng đi tiễn đưa nhà vô địch lần cuối cùng. Trong đó ông cho rằng Mai Văn Hòa rất xứng đáng là một anh hùng dân tộc vì Mai Văn Hòa đã đem về cho quốc gia này nhiều chiến thắng, nhiều tiếng tăm và quang vinh hơn cả một gương mây ngoại giao lem nhem suốt 20 năm qua, trong khi anh vẫn phải kéo dài tới phút chót của đời mình một cuộc sống đạm bạc nghèo nàn và hứng chịu thật nhiều bất công bạc đãi.

Đa số báo chí đã đăng tin Hòa mất với cái tựa kính phục như : « Một vì sao đã tắt » Người có công lao nhất với đất nước đã đi vào lòng đất v-v... cho đến một kỷ giả ngoại quốc khi h y tin này cũng phải kêu lên : « Bức vận lý trường thành của VN đã sụp đổ rồi sao ? »

Cuối cùng là đám tang của Mai Văn Hòa đã được dân chúng tham dự đông đảo vào hàng thứ nhì từ khi có nền Đệ nhị Cộng Hòa tới nay, sau đám tang của Cựu Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu. Đoàn người đưa đi kéo dài tới hơn một cây số. Một cụ già 88 tuổi, từ nhiều năm nay không hề đọc báo, không quen biết Mai Văn Hòa, không bao giờ bàn đến thể sự cũng đã có mặt trong đoàn người này. Các nữ sinh Gia Long đã nghỉ học để đi tiễn đưa người huấn luyện viên cũ của trường. Trong số các nhân vật chính trị có cụ Mai Thọ Truyền, Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa. Với mái tóc bạc phơ, cụ Mai ngâm ngùi nói : « Phải còn lâu lắm, nhiều thế hệ nữa đất nước này có thể sản xuất ra được một người như Mai Văn Hòa ! »

Đề tưởng nhớ nhà thể thao hiếm có này và cũng để tìm tài chánh giúp gia đình quả phụ họ Mai gồm 1 mẹ và 11 con thơ đang lâm vào cảnh túng quẫn, Tổng Cuộc Bóng Bàn VN sẽ cho tổ chức một giải bóng bàn toàn đội lấy tên là giải Mai Văn Hòa. Các trận đấu sẽ diễn ra vào ngày 5 và 6-6-71 tại thao trường Phan đình Phùng, số 75 Phan đình Phùng Saigon. Giá vé có hai hạng 300đ và 50 đồng. Những ai còn nhớ tới công lao của anh hùng thể thao họ Mai tưởng cũng nên góp phần vào nghĩa cử này bằng cách đến xem các trận đấu.

Nhưng thành tích của Mai Văn Hòa nói riêng và làng bóng bàn VN nói chung là những gì ?

Lịch sử bóng bàn Việt Nam

Cũng như các môn thể thao khác, môn bóng bàn đã được người Pháp du nhập vào đây từ lâu. Tuy nhiên môn này chỉ thực sự phát triển từ năm 1949 với tay vợt A Dy, Vũ đình Nhạc, Trần văn Hồ v-v... Năm 1950 làng banh nhựa thực hiện cuộc Tây du đầu tiên để so tài với các chiếc vợt đồ địch Âu châu như Barna (Anh), Amouretti (Pháp) v-v... cũng

trong năm này ngôi sao Mai Văn Hòa bắt đầu sáng chói khi anh từ Nam Vang trở về Saigon sinh sống.

Từ đó làng bóng bàn Việt Nam càng ngày càng đi lên với những chức vô địch, những chiếc cúp vàng, cúp bạc từ ngoại quốc mang về trong các lần xuất ngoại. Năm 1953 tại Tokyo (Nhật) Mai Văn Hòa đoạt chức vô địch Á châu Giải Đợt Nam sau khi thắng Kazuo Kawi (Nhật) ở vòng chung kết. Đứng chung với Tr. cảnh Đợt từ Đức, Hòa lại đoạt luôn chức vô địch đôi sau khi hạ cặp vợt Nhật Furusawa Kichiosuke và Tsuneo Naka. Qua năm sau (1954) tại Manila (Phi L. Tân) cũng trong giải vô địch Á châu Mai Văn Hòa lại đoạt chức vô địch Đợt nam sau khi thắng tay vợt Agnasin của Phi L. Tân.

Riêng về giải đôi nam thì Hòa và Đức được sắp hạng nhì vì thua cặp Loh Heng Chen và Poon Weng Hoe của Tân Gia Ba. Năm 1957 cũng tại Manila, VN, với bốn chiếc vợt Mai Văn Hòa, Trần cảnh Đức, Trần văn Liễu và Nguyễn kim Hằng, đã đoạt chức vô địch toàn đội Á châu. Về giải đôi nam thì hai cặp VN vào chung kết và cặp Hòa-Đức thắng cặp Liễu-Hằng.

Với những thành tích trên đây làng banh nhựa VN đã gây được tiếng vang rất lớn ở ngoại quốc mỗi khi mang chuông đi đánh xứ người. Nhưng thành tích đáng nhắc nhở nhất là tại Á vận Hội Đông Kinh 1958, đoàn VN gồm năm đấu thủ Mai Văn Hòa, Lê văn Tiết, Trần cảnh Đức, Trần văn Liễu và Nguyễn kim Hằng đã đoạt tất cả các giải toàn đội, đơn và đôi sau khi đánh bại các mặt của Nhật như Ogimura, Tanaka, Furukawa và Ito : Nhất là trận chót của giải toàn đội, mà VN thắng 5-3, đã diễn ra giữa Mai Văn Hòa và vô địch thế giới Tanaka. Với lối đấu đỡ vững chắc, bền bỉ và đầy kiên nhẫn thể hiện đặc tính của người VN, Mai Văn Hòa đã làm cho sức công phá của Tanaka trở thành vô hiệu. Sau khi trái banh cuối cùng chấm dứt, trong khi đấu thủ VN reo hò chiến thắng thì Tanaka chạy lại ôm lấy mẹ khóc ròng và Nhật hoàng, đã cử tọa trận đấu, buồn bã đứng dậy ra về, không chờ tới lễ bế mạc !

Đừ đó VN trở thành 1 cường quốc về bóng bàn trên thế giới. Các nước đua nhau mời đoàn bóng bàn Việt Nam sang biểu diễn để cho đấu thủ của họ học hỏi. Các chiếc vợt vô địch của Tây Phương khi tới VN là đều phải chịu thảm bại như Reisman và Carlond của HK Bach và Bergman của Anh v-v...

Năm 1960 sang Dortmund để tranh vô địch thế giới, với tất cả hào quang sáng chói mang đi, VN được sắp hạng ba sau Nhật Bản và Hung gia Lợi. Điểm đặc biệt của kỳ này là khi Mai Văn Hòa gặp vô địch Trung Cộng Lee Kwang Chee, cả hai đấu thủ đều nổi tiếng là tướng đồng vách sắt cho nên có vận tới hết giờ giao đấu rồi mà Lee mới dẫn trước có 5-4 ; và Lê văn Tiết nhiều lần hạ các đấu thủ Hy Lạp với tỉ số 21-0, 21-1. Sau đó trong giải

vô địch quốc tế Pháp, Lê Văn Tiết đã oanh liệt đoạt giải sau khi hạ Marko ic của Nam Tư ở vòng bán kết và Murakami của Nhật ở vòng chung kết.

Có thể nói rằng năm 1960 là năm tốt đỉnh của làng bóng bàn VN. Hai kỳ tranh vô địch thế giới kế tiếp được tổ chức tại Belgrade (Nam Tư) năm 1962 và Bắc kinh (TC) năm 1964 VN đều từ chối không tham dự vì hai nơi này thuộc các quốc gia CS và cũng bắt đầu từ đó là đoạn đường tuột dốc không phanh.

Trong những năm 1965-1967 mất địa vị cao trên thế giới và Á châu, VN quay về tìm quang vinh trong các nước láng giềng và liên tiếp đoạt các huy chương vàng tại các kỳ Đông Nam Á vận hội. Nhưng những chiến thắng này càng ngày càng trở nên khó khăn và từ năm 1966 VN chính thức già từ chức vô địch nhỏ bé này, mặc dù các quốc gia thuộc bán đảo Đông Nam Á không có một trình độ cao về bóng bàn.

Cuộc tuột dốc thảm hại vẫn tiếp tục, đến năm ngoài (1970) VN tổ chức lễ quốc khánh tranh giữa 4 quốc gia : VN, Đại Hàn, Nam Dương và Kamphuchea. Mặc dầu ba nước kia chỉ gởi các đấu thủ thanh niên nhưng VN vẫn được tranh chỗ, hạng tư. Nhất là mới đây tham dự giải vô địch Thế Giới tại Nagoya (Nhật) sau khi tuyển chọn, tập dượt và dinh dưỡng kỹ lưỡng, VN lại có may mắn là ở vòng loại được

sắp chung toán với Hòa Lan và Anh Quốc. Hòa Lan thì rất tâm thương về bóng bàn còn Anh Quốc thì lại vắng mặt hai chiếc vợt số địch là Neale và Barnes. Tuy nhiên VN vẫn « cố gắng » thua cả 2 nước này, để đứng chót trong toán ; và cuối cùng, sau một chuỗi dài thất bại nữa, trước các quốc gia khác, V. Nam được sắp hạng 33 trong 36 quốc gia tranh giải.

Từ nay thì trong làng bóng bàn thế giới không ai nhắc tới cái tên Việt Nam nữa !

Trên đây là thành tích của các nam đấu thủ, còn riêng về phái nữ thì có lẽ phụ nữ Việt Nam chỉ quen việc tề gia nội trợ mà không thích hợp với các môn vận động cho nên nữ đấu thủ bóng bàn VN không có 1 đẳng cấp cao so với đấu thủ xứ người. Trong nước chúng ta cũng có các nhà nữ vô địch như Trần Thị Kim Ngàn, Vũ Tường Oanh, Vương Mỹ Hà v.v... nhưng sau nhiều lần xuất ngoại, họ vẫn chưa đoạt được một giải nào. Chỉ có một lần tại Á vận Hội Vọng các cô Đào Hoàng Mỹ, một nữ sinh trường Lê Văn Duyệt, đã được bầu làm Hoa Hậu Bóng Bàn Á châu.

Tới khi các nam đấu thủ gặp cơn xuống dốc thì phái nữ cũng chịu chung số phận và ngày nay các nhà nữ vô địch VN như Đào Hoàng Mỹ, Lê Ý Nhi, Nguyễn Thị Nguyệt chỉ là mồi ngon cho các đấu thủ Nhật Bản hay Đại Hàn.

●●●



● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON —
ĐÀ NẴNG**

● MỘT CHUYẾN :

SAIGON — HUẾ

Bảng Phán Lực Cơ BOEING 727

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Vẫn còn rách !

Máy truyền hình vẫn còn khan hiếm ở Trung Cộng. Toàn quốc chỉ có 200.000 máy với tỷ lệ 4000 người mới có một máy TV.

John Rich, một phóng viên hãng NBC vừa được cho phép viếng thăm TC nói rằng chỉ có truyền hình trắng đen mặc dù đã có những cuộc thí nghiệm dùng Tr. hình màu.

Rich nói rằng gần như không tự nhiên nào có máy TV tại TC mà chỉ có máy truyền hình công cộng đặt tại các trường học, cơ xưởng và các công sở.

Thế mà miền nam Giao chí minh lại sương, ngay cả dân nghèo cũng có Tivi xem tung bừng !

Người đẹp và Tổng Thống

Tân Hoa hậu Hoa Kỳ Michele Mc. Donald tiểu bang Pensylvania hôm thứ hai đã tiếp xúc ngắn với Tổng Thống Nixon. Tổng Thống nói với nàng rằng ông ước mong cô sẽ sống trong một thế giới hòa bình.

Với vẻ dịu dàng nàng cho biết khi «đang quang» tối thứ bảy nàng chỉ ao ước được gặp ông Nixon và đầu lảo về các vấn đề thế giới và trong nước với ông.

Nga phóng vệ tinh như điên

Thông tấn xã Tas của Nga hôm thứ hai loan tin Nga sẽ phóng vệ tinh Cosmos thứ 422 trong loạt các vệ tinh Cosmos nhân tạo. Vệ tinh này chở theo hệ thống đo lường chính xác các yếu tố quỹ đạo ngoài các dụng cụ khoa học khác.

Cái rỏ của giới lá đa Nga

Nga sẽ hạ Đại hàn với 89.67 vào tối thứ tư trong trận đấu vòng chung kết của giải vô địch bóng rổ phụ nữ thế giới kỳ 6.

Trong một trận khác Tiệp khác hạ Nhật với 55-53.

Không mặc quần thì làm sao ?

Tại Mỹ, một con chó được Cảnh sát huấn luyện bắt kẻ gian bằng cách cắn vào quần áo của y, nhưng gặp trường hợp bất ngờ như kẻ gian không mặc quần áo thì nó phải đối phó như thế nào ?

ĐỜI LẠM CẨM

□ LANG BANG sưu tầm □

Đó là vấn đề hắc búa mà con chó Jinks của cảnh sát Suffolke hôm thứ Ba vừa qua phải đối phó khi một tù nhân thoát ngục cỡi trường tồ hồ.

Trước cảnh bất ngờ đó con chó Jinks đã áp dụng chiến thuật bao vây chạy vòng tròn quanh tù nhân để tìm một chỗ tóm anh ta. Trong khi đó lính canh đã kịp thời thộp cổ lại được anh ta.

Hết voi Nga đến voi Ý

Aquila, Ý. Di vật của 1 con voi không lồ cách đây 1000 năm đã được tìm thấy trong khi người ta mở rộng nghĩa địa tại trại Pratoia Peligna thuộc tỉnh L'aquila.

Theo các nhà khảo cổ học, con voi này thuộc loại thú thường sống tại miền Nam Ý cách đây 1000 năm. Ngà voi dài 2 thước, đường chu vi chân ngà 50 phân.

Ăn kẹo đồng vì là lướt

Cảnh sát Thái Lan vừa bắt giữ một thiếu phụ đang mang thai sau khi bà đã bán trọng thương ông chồng vì ông này khoái ly dị thay vì có tình nhân.

Ông Charsen Thepnarin đã yêu cầu vợ làm đơn ly dị để ông được cưới vợ khác.

Bà Thepnarin yêu cầu ông chỉ nên coi bà kia như nhân tình nhưng khi nài nỉ được ly dị thì bà đã tặng ông kẹo đồng liền ngắt nư !

Khi nhà tỷ phú yếu tim

Sang chủ nhất, được nói về tin đồn cho là ông O.assis, chủ tàu nổi tiếng trên thế giới, đã lên cơn đau tim, một công sự viên thân cận của ông nói không có gì cả và ô. O.assis hiện đang du ngoạn trên du thuyền Christine.

Tin đồn này tiếp theo vụ hôm chủ nhật 2 y sĩ nổi tiếng lên một phi cơ trực thăng của ông ở phi trường Olympic Air Ways.

Nữ hướng đạo bị giết

Phong trào nữ hướng đạo hiện nay theo kịp thời trang với những bài hát phổ thông và váy ngắn. Hội trưởng của hội nữ hướng đạo khối liên hiệp Anh, bà Bowles cho biết như trên.

Bà tuyên bố : «Các nữ hướng đạo không muốn được xem như những người «đur thừa». Các nữ hướng đạo hiện nay mặc váy ngắn và ca những bản nhạc thời trang, chúng tôi cũng phải theo thời trang chứ ! »

Quả địa cầu rung rinh

Có khoảng 1000 người thương vong trong trận động đất lần thứ nhì xảy ra tại Thổ Nhĩ Kỳ trong 10 ngày khiến cho hàng trăm ngôi nhà đổ nát.

Con số chính thức cho biết có 642 người thiệt mạng hầu hết ở tỉnh ly. Bingol xảy ra trong một cuộc động đất hồi tối thứ bảy.

Cũng tại đồng bắc Syria, một trận động đất trong tám giây đã xảy ra tối thứ bảy nhưng không gây tổn thất nào.

●●●



ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NGHỆ THUẬT

Du ca Đà Nẵng

Một buổi sáng dừng chân ở góc trường Phan chu Trinh Đà Nẵng, tôi nghe có tiếng hát thật hùng dũng, họ đang hát bài Dạ Hành của Phạm Duy để tưởng niệm anh Hà Thúc Nhơn. Tôi nghe những «Hý» thật lớn, những âm thanh nhẹ nhàng đồng nhịp của hơn 60 người hát thật lớn những âm thanh nhẹ nhàng thật to như muốn xua đuổi một điều ảm ức, một sự kiện đau buồn ra ngoài xã hội. Sáu mươi người mặc áo nâu sồng họ hát thật chân tình, thật ngạo nghệ. Tiếng hát đã được đến tai mọi người trong thành phố. Đoàn Du ca Đà Nẵng chính thức thành lập gần 3 tháng, trước đó họ đã hoạt động với tính cách liên đoàn nhỏ do các anh, Lê, Quân, Huân, Mai, Lan hướng dẫn, các anh trong ban chấp hành phân công là giáo sư trường PCT ĐN, họ cũng mặc áo nâu, tay cầm đàn cùng hát và cùng sinh hoạt và hướng dẫn đoàn gồm có hơn một trăm học sinh của các trường trung học lớn tại Đà Nẵng. Tôi đã từng tham dự với họ trong các buổi trình diễn du ca từ buổi trình diễn ở trường PCT. Buổi trình diễn cho KB 41CT SĐ I KQ cho đến các nơi khác, cứ sau mỗi lần trình diễn họ lại luyện tập để buổi trình diễn sau sẽ khá hơn. Nhạc mà đoàn du ca Đà Nẵng trình diễn gồm có những bản dân ca du ca của Phạm Duy, Ng Đức Quang, Trịnh Công Sơn và cả một vài anh trong đoàn sáng tác. Đến đâu họ cũng say sưa trong công việc. Nghe họ hát mọi người có cảm tưởng như đang được diễn tả, giao hòa mọi khát vọng, ảm ức như nhớ lại những vau mình, cái vau mình trong kho tàng văn học được trưng bày tận trong lòng của mỗi người Việt chứ không phải ở viện bảo tàng. Nghe họ hát mà tưởng chừng như tiếng hát đó đang lặn át được tiếng phi

cơ, bom đạn đang gầm thét ngoài ngoại ô, tiếng hát đó đánh thức được những mê muội của mọi người, một thứ mê muội sắp du nhập vào tiềm thức của những tâm hồn vong bản ngoại lai.

Ở giữa thành phố đầy đầy những tranh dành, cướp giật đầy mọi xu hướng, khuynh hướng của đảng phái tôn giáo chính trị và đầy rẫy những bất lương, đầy những cái gọi là nhu cầu, tôi tưởng rằng phải có tiếng hát, hát để mời mọi người gần lại với chúng ta, gần lại với nhau hơn nữa mà không bị phân hóa. Riêng các em trong ca đoàn, đừng bao giờ các em nghĩ rằng các em đang hát trong sa mạc cho loài kèn kèn nghe, hát lớn nữa đi cho «kèn kèn» «ruồi xanh», «ma quỷ» phải chạy.. các em không có đơn đầu, trước mặt các em, sau lưng các em còn có nhiều người đang vỗ nhịp hát to. Hãy đi cho nhiều, hát cho to để tiếng hát các em lên tận những cao ốc cao lút, và tận lũy tre xanh hiền hòa. Hy vọng các anh trong ca đoàn sẽ là niềm an ủi cho các em.

Một sinh hoạt khác mà một số người có thể cho rằng «cô đơn» ở thành phố này đó là một tờ báo văn nghệ nghị luận mang tên Trường Sơn, tờ báo sẽ ra mắt vào trung tuần tháng sáu với sự góp mặt của các anh em làm văn nghệ miền Trung như: Luân Hoán, Lam Hồ, Phan như Thước, Hà nguyên Thạch, Thái tú Hạp, Vương Thanh, Minh Nguyễn, Cao bá Ninh, Trịnh đức Tự, Vĩnh Điện. Trường Sơn do anh Thịnh Quang và một số anh em yêu văn nghệ chủ trương, hy vọng các anh sẽ đi theo chủ trương của mình chứ không phải con đường của bọn lái báo như một tờ báo ở đây đã làm.

Điều ghi nhận cuối cùng đó là người và đất, đoàn du ca Đà Nẵng hay tờ báo Trường Sơn, các anh đã làm một điều thật «cô đơn», mà cô đơn thật khi mọi người ở thành phố mê ngủ vì mỹ kim, ngôi vị, vì

chiến tranh. Tuy nhiên nhiệt thành của quý anh đã dẫn ngã tất cả để chứng tỏ cho mọi người biết rằng đất các anh sống đã tạo nên các anh. Đất thì bất diệt...

TRẦN VIỄN PHƯƠNG

VĂN HÓA

Lá Bối : nhà xuất bản chịu chi

Lá Bối là nhà sản xuất văn nghệ đã in những tác phẩm đầy như như Chiến tranh và hòa bình và những tác phẩm mỏng như như Giọt nước cánh chim. Đây có lẽ cũng là cơ sở văn hóa từ nhân đạo tiên ở VN đã dám bỏ ra 6 trăm ngàn để trả tiền bản quyền dịch giả cho 1 bộ tiểu thuyết nam 69 ông Nguyễn Lê đã trao cho nhà xuất bản Lá Bối in bộ Chiến tranh và Hòa bình, do ông dịch từ tác phẩm vĩ đại «Guerre et Paix» của Léon Tolstoy.

Đại đức Từ Mẫn, giám đốc nhà xuất bản Lá Bối cho biết, ông đã phải vay hơn 1 triệu bạc với mức lãi 4%. mới đủ tiền in bộ sách gồm 4 cuốn dày 3 ngàn trang đó. Và tuy sách bán chạy, cuốn thứ nhất sắp cho tái bản, nhà XB vẫn chưa trả hết nợ về tiền bản quyền của ông Nguyễn hiền Lê vì kẹt vốn quá!

Lời lãi nằm trong sách ế

Tuy là một trong những nhà XB uy tín nhất ở Saigon, đã ăn hành cả gần trăm tác phẩm, Lá Bối vẫn rất lao đao vì thiếu vốn. Nhiều độc giả, nhất là giới trí thức, sinh viên, chỉ cần nhìn thấy tên Lá Bối là bỏ tiền mua sách. Tuy vậy, vì tổ chức phát hành lấy sách của mình, nên nhà XB rất lâu mới thu được tiền bản sách. Và vì sách được xuất bản liên tiếp, nên số vốn từ động trong các cuốn sách ế mỗi lúc một lớn thêm.

Đại Đức Từ Mẫn tiết lộ, Lá Bối bị kẹt vốn nhiều hơn các nhà XB khác, cũng vì nhiều lý do khác của

một lý do là Lá Bối rất chú trọng đến vấn đề ăn lót, nên không ngại tốn kém để in được những cuốn sách thật đẹp. Giá đề trên sách Lá Bối tương đối hạ, và nhà XB cũng cố gắng trả tác quyền 100% của gia đề trên sách để các tác giả đỡ bị thiệt thòi. Vì giám đốc nhà Lá Bối tính nhẩm «Trung bình nếu in 3000 cuốn sách, phải bán được 1700 cuốn mới đủ tiền in, bán thêm 500 cuốn cho tiền tác giả. Vì chi, tôi cấu trúc 2201 mới có tiền chi phí cho nhân viên cùng văn phòng nhà XB.

Phổ biến văn hóa Việt Nam và Phật Giáo

Tuy phải tính toán phân minh về tiền bạc chi thu như vậy, «nhà XB Lá Bối không hề nghĩ mình là cơ sở kinh doanh». Lời thầy Từ Mẫn nói với PV Đời. Do Th. tọa Nhất Hạnh sáng lập từ tháng 10 năm 1964, Lá Bối chủ trương phát huy nền văn hóa Phật Giáo, dân tộc, và ăn hành cả những tác phẩm có nhiều tính chất nhân bản dịch của ngoại quốc như bộ «chiến tranh và hòa bình» nhiều người lỗi chúng tôi sao lại in 1 cuốn truyện về đạo tình thần Thiên Chúa giáo. Nhưng chúng tôi chú ý tới khía cạnh nhân bản nên đầu có tí hiềm hà. Sách về Phật giáo, từ cuốn «Tinh người» của Tâm Quán ẩn hành khi nhà XB mới thành lập. Lá Bối đã in nẻo về của Ý, Đạo Phật ngày nay, Đạo Phật hiện đại ban. Đạo Phật đi vào cuộc đời và Đạo Phật ngày mai (của Nhất Hạnh) Phật giáo trong mạch sống dân tộc (Thích thanh Từ) Thiên Học VN (Ngô Đăng Thực) v.v...

Lá Bối cũng là nhà XB đầu tiên «đang xèo» loại sách mỏng và đẹp như tấm thiệp chúc tết, mà ngày nay nhiều người đã bắt được cuốn «Bông hồng cài áo», đang trong bao thơ có in một đoá hoa màu đã được tái bản nhiều lần vì độc giả ưa cả nội dung lẫn hình thức. Sau loại sách hoa hồng này, Lá Bối còn in hai cuốn loại hoa đào và 4 cuốn loại hoa sen cũng tiêu đề đó. Gần đây trong loại sách mỏng khổ nhỏ này mới ra thêm: Mai chùa xưa của Vô Hồng, Tương Ca Kalinga của Trúc Thiên, Con đường hòa bình

của Nguyễn hiền Lê và Giọt mưa cánh chim của Thiên Chi. Tuy nhà Lá Bối đã có nhiều uy tín đối với độc giả, và tổng số sách xuất bản đã lên gần 100 cuốn đến lúc này vẫn chỉ có 3 nhân viên làm việc, kể cả thầy giám đốc Từ Mẫn. Làm từ việc đọc bản thảo, chọn sách, trông nom liên lạc với nhà in để sửa từng câu chữ. tới việc gói sách giao tế cùng các tác giả và các đại lý bán sách Từ Mẫn còn kiêm chân «loong toong» đi biểu sách các thân hữu nhà XB! Giúp việc phát hành cho nhà XB, có một tu sĩ khác chuyên lái xe lam ba bánh chạy vòng vòng, giao sách thường xuyên cho các tiệm. hiện nay, vì muốn có chỗ liên lạc thuận tiện cùng các thân hữu, nhà XB Lá Bối tháng 3-71 vừa mở một «nhà sách bỏ túi» tại số 121 dãy O chung cư Minh Mạng. Để có đủ tiền trả lương một nhân viên coi nhà và bán hàng, nhà sách Lá Bối cũng bán thêm các ấn phẩm của những nhà xuất bản đứng đắn khác, như An Tiêm, Ca Dao, Nguyễn hiền Lê, Sáng tạo v.v... Ba vị tu sĩ làm việc cho nhà XB Lá Bối, đều sống tự túc với số lương khiêm nhường 8000đ một tháng. Số vốn khởi đầu của nhà XB từ 35000đ, nay đã lên tới gần 4 triệu, nhưng phần lớn tích sản đó nằm trong sổ sách ứ đọng ở kho và các nhà sách. Quản lý lo tiền bạc cho nhà XB, do đó rất ít việc, vì chương mục của nhà XB luôn luôn trống trơn. Hiện nay, Lá Bối còn nợ các tác giả và nhà in khoảng hơn một triệu đồng tất cả. Tuy nhiên vấn đề tiền nong không phải là mối lo chính của nhà XB. Đại Đức Từ Mẫn trầm giọng: «Cái khó của Lá Bối: Cũng như các nhà XB khác lúc này, là số độc giả mỗi ngày mỗi giảm xuống. Cách đây vài năm, mỗi đại lý của Lá Bối ở miền Trung mua khoảng 300 cuốn khi sách mới phải hành. Nay chỉ dám mua 30 cuốn mà thôi». Trước đây, mỗi lần xuất bản trên 5000 cuốn sách, mà chỉ trong 6 tháng là bán đủ vốn rồi. Nay trung bình Lá Bối chỉ in có 3000 cuốn mỗi lần xb, mà tới một năm rưỡi mới bán hết! «Chỉ có sách của thầy Nhất Hạnh, là nhà XB mới dám in 5000 cuốn mà thôi».

Gần đây nhất, TT Nhất Hạnh đã cho Lá Bối xb cuốn «Đạo Phật

ngày mai» dưới tên B.su Dangth, và trong tương lai sẽ in cuốn «Thiền VN» mà theo thầy Từ Mẫn có cả phần dạy cách luyện tập nữa.

Hy vọng của Lá Bối

Nhịp độ xb sách của nhà Lá Bối ngày nay giảm xuống mỗi tháng chỉ còn in một cuốn, trong khi trước đây, có năm in tới 20 tác phẩm.

Như con gấu trắng trong giấc ngủ mùa Đông, nhà XB Lá Bối chỉ mong duy trì được cơ sở qua lúc khó khăn này. «Và... thầy Từ Mẫn tiếp lời, ...khi mà xừ ta hết chiến tranh, dân ta có phương tiện mua sách đọc để mở mang trí tuệ... thì Lá Bối sẽ phát triển mạnh ngay ấy mà. Dân ta 18 triệu, riêng giới SV, HS cũng tới hàng triệu người, vậy mà mỗi cuốn sách chỉ ấn hành được từ 3000 tới 5000 cuốn. Còn gì thảm thương hơn!

(HÀ QUYÊN)

NHẠC

Văn nghệ từ thiện tại hội quán «CÂY TRE»

Tại hội quán «Cây Tre» số 2 bis Đinh tiên Hoàng vào lúc 20 giờ 15-5 và 16-5, hội Terre Des Hommes VN đã tổ chức 2 đêm trình diễn văn nghệ lấy tiền gây quỹ giúp đỡ nhi viện Trưng Nữ Vương Đà Lạt và các trẻ em bụi đời do hội bảo trợ.

Hai đêm văn nghệ này quy tụ một số ca sĩ nổi tiếng như: Thái Thanh, Chế Linh, Anh Khoa, Trang Mỹ Dung, Xuân Thu, Dạ Thảo, Lan Ngọc đặc biệt có sự góp mặt của quái kiệt Trần văn Trạch, ban vũ và ảo thuật BĐVNTP. Quan khách của 2 đêm văn nghệ đa số là ân nhân, thân hữu của hội Terre Des Hommes VN và giới trẻ như SVHS cũng tham dự khá đông đảo. Được biết đêm 15-5 có ông bà PTT Ng. Cao Kỳ dự tính đến tham dự với tính cách thân hữu của hội, nhưng đến phút chót ông bà PTT lại không đến được. Một số báo chí bị «nhờn» vì ông Phó không đến nên «buồn 5 phút» khi hay tin này.

Thái Thanh hôm đó giọng ca rất điêu luyện qua hai nhạc phẩm: Nửa hồn thương đau và Mùa thu

chết. Đặc biệt có một câu nói của Anh Khoa có lẽ những người có mặt đêm hôm đó chắc không quên. Với giọng nói điệu và nhỏ nhẹ: Hôm nay Anh Khoa đau nhưng cũng ráng tới đây, vì Anh Khoa bỏ phòng trả được chứ không thể nào bỏ đây được. (nguyên văn) chỉ vì câu nói này của Anh Khoa, mà một nữ ký giả (?) cảm động đã đích thân lên tặng hoa cho Anh Khoa và tiễn Anh Khoa ra tận xe khi về.

Anh Khoa đã trình bày một lúc 3 nhạc phẩm: Một ngày như mọi ngày, Phượng yêu và Bài không tên cuối cùng. Với giọng ca ấm và nhẹ Anh Khoa đã trình bày nhạc phẩm Một ngày như mọi ngày của Trịnh Công Sơn hay hơn bao giờ hết.

Trong chương trình của 2 đêm văn nghệ này, có lẽ khán giả cũng chú ý đến giọng ca của một cô bé: bé Ai Phương (học trò cưng của nhạc sĩ QT) một giọng ca dễ thương có nhiều triển vọng tương lai.

Giá nước của 2 đêm văn nghệ là 200đ một chai nước.

Được hỏi về những trở ngại của 2 đêm văn nghệ từ thiện này, LS Phạm thanh Dân hội trưởng Terre Des Hommes VN cho biết: có nhiều trở ngại lớn nhưng chúng tôi đã vượt qua hết nhưng tuy nhiên cũng có nhiều khuyết điểm mong các quan khách nghĩ đến các em cô nhi và trẻ em bị đói mà niệm tình tha thứ bỏ lỗi cho. Nữ ký giả T.T. thì than: những ông tài to mặt lớn mình trình trọng mới họ tới dự thì họ lại trình trọng vắng mặt rồi chán sở đời.

TÔN GIÁO

CIA ngầm tạo rối loạn tại các tỉnh miền Trung.

Theo bản tin THT cho biết TT Thích mật Nguyễn chánh đại diện giáo hội PGVNTN tại Huế vừa lên tiếng tố cáo: «Những ngày hỗn loạn vừa qua tại thị xã Huế đã có sự nhúng tay của cơ quan tình báo Mỹ (CIA) nhằm tạo một tình trạng rối ren tại các tỉnh Miền Trung mà thị xã Huế là nơi đầu tiên!

Thượng tọa Mật Nguyễn còn cho biết tiếp: «Hiện nay có một nhóm đưa người lên lôi vào tổ chức giáo hội để phá rối hàng ngũ của giáo hội địa phương.

Một số SV quá khích cũng được sự tiếp tay của một đảng phái chính trị đang dự định tổ chức một cuộc biểu tình tại thành nội Huế và thượng tọa khẳng định giáo hội địa phương không chấp nhận của biểu tình này, nếu có tức là cảnh sát sẽ đàn áp, như vậy Phật giáo sẽ lâm vào tình trạng chia rẽ.

Ngoài ra thượng tọa Mật Nguyễn có tiết lộ là có âm mưu đen tối nhằm lợi dụng vụ tự thiêu cũng đường hòa bình của Sadi Chon thể nhưng thượng tọa không cho biết chi tiết. Cuối cùng thượng tọa Mật Nguyễn cho biết là chưa biết lúc nào giờ nào các thành phần phá hoại Phật giáo tổ chức những vụ rối rắm ở Huế.

Nhưng tin gần đây cho biết: Sau khi buổi lễ cầu siêu cho Sadi Chon

Thê được tổ chức tại chùa Từ Đàm Huế vào sáng Chủ nhật 23-5 vừa qua, thì một số các vị giáo phẩm cao cấp Phật giáo đã chia thành nhiều nhóm để họp mặt với lãnh tụ SV Huế tại nhiều ngôi chùa khác nhau. Riêng Thượng Tọa Thích Minh lại tuyên bố rằng 1 vài sự mâu thuẫn trước đây giữa SV Phật tử mà giáo hội địa phương, nếu có chỉ là vấn đề kỹ thuật.

Trong khi đó giới Công giáo ở Huế tỏ ra bất mãn vì lời nói của bà đại tá Lê văn Thân, Tỉnh Trưởng Thừa Thiên kiêm thị trưởng Huế. Bà đại tá T.ân đã nói rằng: Tôi cũng là công giáo mà tại sao người cộng giáo cứ phá rối tôi! Giới Công giáo trí thức tại đây đã yêu cầu bà Thân rút lại lời nói trên để tránh cho tên tuổi sự nghiệp của chồng bà khỏi bị đốt cháy.

CHÍNH TRỊ

Đối lập hợp mặt để hâm nóng giải pháp «hòa giải dân tộc».

Các phần tử đối lập s.p tổ chức một cuộc họp mặt lớn tại tư thất LS Trần Ngọc Liễng để «hâm nóng» lại giải pháp hòa giải dân tộc hầu chuẩn bị đưa người tham dự những cuộc bầu bán tới.

Nguồn tin giới chính khách Saigon hôm thứ bảy cho hay rằng cuộc họp mặt của những phần tử chống chính phủ sẽ diễn ra nhân lễ kỷ niệm 2 năm thành lập lực lượng QG tiền bộ của LS Trần ngọc Liễng vào ngày 5/5 sắp tới.

Lực lượng này, 2 năm nay không có hoạt động công khai nào đáng kể và chủ trương «hòa giải dân tộc» của LL từng bị chỉ trích là chủ hòa khuyếch cộng, việc lực lượng đối lập này làm lễ mừng 2 tuổi đã được giới chính khách Saigon nhìn vào với sự khác thường và đặc biệt vì mùa bầu cử đã gần kề. Những phần tử đối lập được mời dự nhưng người ta không rõ cụ đại tướng Dương văn Minh có chấp thuận dự hay không. Điều này chắc chắn là giải pháp hòa giải dân tộc của LS Liễng sẽ được hâm nóng lại, hầu có thể làm đề tài tranh cử. Người ta không quên LS Liễng trước đây đã đứng chung liên danh

với tướng Big Minh, lúc đó đang lưu vong ở Thái Lan. Tuy nhiên đơn ứng cử của liên danh đã bị bác bỏ, vì LS Liễng mang song tịch Pháp Việt.

Mới đây, những sự thăm dò của giới chính khách cho thấy chắc chắn rằng tướng Big Minh và LS Liễng sẽ không đứng chung một liên danh nữa. LS Liễng cũng giữ thái độ im lặng đối với cuộc bầu cử Tổng thống, có lẽ ông đang chờ đạo luật bầu cử TT và PTT hiện còn nằm tại HV. Nếu HV vẫn giữ lại khoản 7 điều 10 thì LS Liễng khó đủ điều kiện để tranh cử.

(THIÊN THANH)

BAO CHÍ

Hội Đồng Báo Chí gạt bỏ SV?

SV Ban Báo Chí hai viện đại học Dalat và Vạn Hạnh từ hai tuần nay họp hành liên miên sôi nổi để tranh đấu chống lại Hội Đồng Báo Chí. Dù đang bù đầu về thi cử và bài khảo luận cuối niên học các «kỹ giả tương lai» tỏ ra rất háng hái trong những buổi họp chung để tìm hiểu về Quy ước báo giới mà Đại Hội Báo Chí kỳ hai vừa biểu quyết.

Một câu hỏi nhiều lần được nhắc tới trong các buổi họp đó thể hiện nỗi thắc mắc ảnh hưởng trực các sinh viên BC như sau: «Làng báo xưa rầy luôn buồn bênh vực nhau (kỹ giả Ngọc Sơn vừa bị đuổi nhà là có nầu bày tờ báo lên tiếng phản đối) vậy mà điều 20 quy ước báo giới lại cổ tình «quên là «đàn em» đang tập tễnh bước vào làng? không lý gì chính các bậc niên trưởng của làng báo lại gây thiệt hại cho là sinh viên mình sao?

Ban đại diện SV báo chí Dalat thường lên tiếng «trần an» anh em rằng nhiều vị trong HĐBC đã tỏ ra rất thông cảm với nguyện vọng được «đương nhiên công nhận» của SV tốt nghiệp, nên... «chúng ta hãy chờ xem» Hiện nay, 18 chức vụ chính thức của HĐBC đã được bầu xong, «chúng ta hãy chờ đợi các ủy ban làm việc coi họ xếp mình vào chỗ nào đã». Một vài SV nóng nảy, tỏ vẻ bất mãn. Các anh cho rằng SV báo chí, là những người

đỗ tú tài II, đã học ba năm về kiến thức tổng quát trong chương trình trường chánh trị kinh doanh, cộng một năm chuyên về báo chí, hoặc là những người đã tốt nghiệp ở một đại học khác, yêu nghề báo phải thi vào và theo học một năm, «không lẽ cũng bị coi như những người chưa biết gì về nghề báo?

Được biết, điều 19 và 20 Quy Ước Báo giới đòi hỏi một kỹ giả muốn hành nghề, «phải tập sự một năm tại nhật báo hay 2 năm tại tuần báo,» và qua một khóa tu nghiệp do HĐBC tổ chức hoặc thừa nhận». Quy Ước còn đòi hỏi các kỹ giả phải ghi danh tại HĐBC mới được cấp thẻ hành nghề, như các Luật sư phải có tên trong Luật sư Đoàn, Y, Dược sĩ phải có thẻ của Hội Đồng đoàn Y. Được mới được mở «tiệm» vậy.

Theo Ban Đại Diện SV Báo chí Dalat nhận định thì HĐBC khác hẳn Luật sư Đoàn hay Y Dược đoàn vì «các đoàn này có đoàn viên» tốt nghiệp cùng một trường đại học cả. Ai muốn hành nghề y, được đều phải là y sĩ, được sĩ đã có văn phòng Quốc gia công nhận. HĐBC, theo các SV, có thể dành quyền tổ chức các khóa tu nghiệp để nâng cao trình độ báo giới nhà, nhưng «không đủ thẩm quyền để xét xử các văn bằng báo chí» do các viện đại học cấp phát, nhất là các đại học này đã được chính phủ công nhận từ khi thành lập rồi.

Đề cập tới chương trình học của SV báo chí Dalat, ban Đại diện đã giải thích cận kề với pv Đới: «1 năm, chúng tôi học tổng cộng 550 giờ thuần về các vấn đề th. tin báo chí, trong đó môn sản tin, viết tin quan trọng nhất. Ngoài những giờ lý thuyết về sản tin viết tin, luật báo chí và luân lý chức nghiệp, tri thức, ấn loát, Quản trị cơ sở BC, truyền thanh, truyền hình, quảng cáo v.v hàng tuần chúng tôi còn thực tập về các cách viết tin và làm báo nữa. Mỗi SV chúng tôi lại phải chọn một đề tài sưu khảo, về ngành thông tin báo chí, tìm tài liệu và viết thành một bản khảo luận nộp cuối năm. Ngoài ra, mỗi toán gồm từ 3 tới 5 người, cũng phải làm một «phức trình tập thể» về một đề tài lớn hơn, cuối năm

thuyết trình trước cả trường. Chưa hết đâu, dù có đủ điểm thi viết và được chấm luận văn rồi, các SV còn phải đi tập sự 2 tháng tại các cơ sở báo chí hay một cơ quan thông tấn nữa. Trong thời gian này, mỗi tuần SV phải về phức trình cùng giáo sư hướng dẫn một lần, về các công việc mình đã được giao phó và đã thực hiện.

Trong khi đó Ban Báo Chí Học ĐH Vạn Hạnh được đặt trong khuôn khổ ĐH Vạn Khoa. Chương trình 4 năm của Báo Chí Học bao gồm các môn Văn chương, Triết, Sử, Địa, Sinh ngữ, Chánh Trị học, Kinh Tế học, Xã hội học và các môn chuyên biệt về báo chí học. Tổng cộng số giờ mỗi năm là 600 giờ, các việc thực tập được thực hiện trong 2 năm thứ ba và thứ tư.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KỶ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Được liệu Sử Xổ (VN). Dời đảo khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính. Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nơi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi loa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHAT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KỶ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...

Nông dân Việt Nam anh ở đâu?
Tìm anh nơi nào trên đất Việt?

TÌM ĐỌC:

Tiếng phèn la

● của XUÂN TÙNG

LÁ BỐI xuất bản — sách in đẹp — giá 150đ.

MỘT VÒNG THỂ GIỚI

Vương Hữu Bột



TRUNG CỘNG Chu Ân Lai tiếp tục cười

Người ta vẫn còn băn khoăn đặt các câu hỏi về hậu quả của chính sách ngoại giao mới của Trung Hoa Cộng Sản. Những cửa ngõ mới mở ra để TC tiếp đón các phái đoàn thương mại, văn hóa chánh trị các nước, có thể đưa Trung Cộng vào Liên Hiệp Quốc cuối năm nay chăng? Và nhờ việc gia nhập vào tổ chức quốc tế để Trung Cộng có giảm bớt các hoạt động gây loạn ở các nước Á Phi và Châu Mỹ La Tinh chăng? Tất nhiên sự giảm bớt các vụ hỗ trợ gây loạn của TC có nghĩa là các Cộng Đảng đàn em bị bỏ rơi (điển hình là các đảng xã hội thân Cộng ở Đông Hồi và Tích Lan gần đây) các ngọn lửa chiến tranh nhen nhúm trên thế giới sẽ giảm bớt sức nóng, trong đó có cuộc chiến tranh trên mảnh đất VN kiệt quệ này.

Trong tuần vừa qua chúng ta ghi nhận nhiều hoạt động chứng tỏ chánh sách ngoại giao cởi mở của TC vẫn gia tăng đều đặn.

Tuần trước phái đoàn thương mại của Mã Lai đã được tiếp đón long trọng ở Bắc Kinh. Chính thủ tướng Chu Ân Lai đích thân diện kiến với phái đoàn này cũng như đã từng tiếp xúc thân mật với các đầu thủ bóng bần Anh, Mỹ. Trong phái đoàn Mã Lai viếng thăm

Trung Cộng, có nhiều người Tàu. Trong tổng số 11 triệu dân Mã Lai có gần 4 triệu là người gốc Tàu và tất nhiên ở xứ Mã Lai cũng như ở Việt Nam ta, người Tàu nắm giữ máy kinh tế. Trong cuộc tiếp xúc trên, Chu Ân Lai đã nhắc qua một người Mã gốc Tàu, viên chủ tịch phòng thương mại Hoa Kiều ở Mã Lai, rằng Kiều dân Trung Hoa ở hải ngoại phải trung thành với xứ sở mà họ đang sinh sống, chớ đừng hướng về Lục địa Trung Hoa nữa!

Lời tuyên bố trên có giá trị như một lời trấn an tất cả các quốc gia vùng Đông Nam Á, vì hiện nay các quốc gia này đều tràn ngập Hoa Kiều. Các nước Thái Lan, Indonesia đều có trên 3 triệu người Tàu. Phi Luật Tân, Việt Nam có chừng 2 triệu. Số người gốc Tàu đó làm cho các quốc gia trên lo ngại, điển hình là Cộng đảng Mã Lai toàn là người Mã gốc Tàu;

Trong khi phái đoàn Mã Lai đến Tàu thì ở Thái Lan, ông ngoại trưởng Khoman đang bị dân biểu báo chí đối lập đã kích dữ dội về chính sách thân thiện hướng về phía Trung Cộng. Mức đã kích lên cao đến mức ông Khoman nổi nóng, lên tiếng tố cáo báo chí Thái Lan ăn tiền của ngoại quốc, ý hẳn ông ám chỉ tiền Mỹ hay Trung Hoa Dân Quốc?

Về phía Âu Châu, TC cũng

vừa tiếp đón phái đoàn kinh tế Ý. Đây là một phái đoàn chính phủ lớn nhất được TC tiếp đón từ trước đến nay, gồm có 76 nhân viên, do chính vị Bộ Trưởng Ngoại Thương trong chánh phủ Ý hướng dẫn. Văn nụ cười của Chu Ân Lai được đưa ra để đón tiếp phái đoàn này. Hiện nay Ý đã mở các nhà máy xe Fiat ở Nga và Đông Âu. Đến bao giờ có xe Fiat mang nhãn hiệu Mao Trạch Đông?

Mỹ leo thang giao hảo

Trong khi đó thì nghị sĩ Hoa Kỳ tỏ ý hy vọng trong vòng tháng 6 tới đây, cuộc đối thoại trực tiếp giữa chính phủ Hoa Kỳ và chánh phủ «Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc» sẽ được thực hiện. Tòa đại sứ của một quốc gia thứ ba đang lo liệu sắp xếp vụ này. Quốc gia thứ ba nào? Hiện chủ tịch Lô ma Ni đang thăm viếng TC và Lô ma Ni là quốc gia CS đầu tiên đã được Nixon tới thăm viếng, 2 tuần lễ sau khi ông nhận chức.

Trước khi có cái cuộc hội đàm chánh thức đó, Trung Cộng hiện đã tiếp đón nhiều du khách và nhà báo Mỹ.

Một người nổi bật trong đám này là bà Audrey Topping, 42 tuổi vợ của viên phụ tá chủ bút báo Newyork Times đặc trách về tin tức quốc tế.

Bà Topping lại là con gái của một nhà ngoại giao Gia nã Đại

đóng vai đại diện cao cấp nhất của Canada ở Bắc Kinh, ông Chester Ronning. Năm ngoái ông Ronning đã được mời viếng thăm TC với tư cách bạn cũ của thủ tướng Chu Ân Lai. Năm nay ông lại mới sang Tàu, với 3 phóng viên Tivi Gia nã Đại và con gái ông, đại diện cho tuần báo Newyork Times.

Bà Topping lấy chồng năm 1949 ở Nam Kinh, còn ông Chester Ronning lại vốn sinh ở tỉnh Hồ Bắc. Trong dịp thăm viếng vừa rồi, hai bố con đã làm một cuộc «hành hương» về thăm nơi chôn nhau cắt rốn của ông Ronning, tỉnh Hồ Bắc.

Trong thời gian ở Bắc Kinh, nữ phóng viên Topping đã làm một phóng sự hình ảnh về ngày lễ lao động ở thủ đô Trung Cộng, và viết bài về cuộc hội kiến giữa ông thân sinh ra bà với thủ tướng họ Chu. Nhờ cuộc vận động của 2 bố con này, tháng tới Trung Cộng lại tiếp đón ông Seymour chông bà Topping, sẽ thăm viếng Hoa Lục trong 3 tuần lễ.

Đồng thời với các cuộc thăm viếng thân mật trên, một viên chức trong chánh phủ Hoa Kỳ cũng vừa loan báo Trung Cộng đang dự tính mua từ 50 đến 60 máy bay Boeing 727 của Mỹ. Hiện Trung Cộng đang là khách hàng của các hãng sản xuất máy bay Nga và Anh Quốc. Nay Pháp và Mỹ đang cạnh tranh ráo riết để chen chân vào thị trường này, TC sẽ mua trực tiếp hãng máy bay Boeing, đồng thời sẽ mua lại một số máy bay Boeing 727 và 707 khác của các hãng hàng không Âu Châu. Một số nhân vật trung cấp của hãng Boeing đã tiếp xúc về vụ này với Bắc Kinh. Hiện nay máy bay phản lực còn bị liệt kê trong danh sách các hàng hóa chiến lược bị cấm bán cho Trung Cộng. Nhưng liên bộ Quốc phòng Ngoại Giao, Thương mại và Tài Chánh Mỹ đang đưa ra một bảng danh sách mới: chắc chắn...ngắn hơn. Danh sách đó sẽ được công bố trong tuần này.

Chạy đua ngoại giao

Tuy vậy Trung Cộng vẫn tiếp tục tụt ra trong nội địa những tài liệu tuyên truyền chống Mỹ

manh mẽ. Các khẩu hiệu tuyên truyền «đả đảo đế quốc Mỹ» này từng được dẹp đi khi Trung Cộng tiếp đón đoàn bóng bần Mỹ.

Còn trên địa hạt quốc tế, Trung Cộng cũng cạnh tranh ráo riết với Mỹ ở khắp nơi, điển hình là trong việc viện trợ cho Tanzania ở Đông Phi Châu.

Tại quốc gia không liên kết này, thuyền tuần tiêu gấn sừng liên thanh cạnh phòng dọc theo bờ biển là thuyền Trung Cộng.

Hiện nay có 12 ngàn công nhân Trung Cộng đang thực hiện một đường xe lửa nối liền các mỏ bạc của Tanzania với bờ biển. Dự án trên trị giá khoảng 405 triệu MK. Công cuộc thực hiện dự án này sẽ tạo nên một hình ảnh tốt đẹp về nước Tàu đỏ của Mao chủ tịch trước mắt các nước Phi Châu. Thứ nhất là dự án được hoàn tất một năm trước kỳ hạn, thứ hai là thái độ và lối sống của các kỹ sư và công nhân Tàu làm cho dân Tanzania thỏa mãn. Các công nhân Tàu sống trong trại của họ, ít ra ngoài, và phần lớn thì giờ rảnh rỗi họ chỉ giải trí bằng cách...đọc sách trích lời Mao chủ tịch!

Trong khi đó thì một hãng thầu Mỹ cũng đang thực hiện 1 đường xa lộ nối liền Tanzania và xứ Zambia ở phía Nam. Con đường này trị giá 40 triệu Mỹ Kim thời; nhưng hãng thầu Mỹ đã làm chậm trễ quá kỳ hạn. Trong khi đó, các ông chủ Mỹ lại công khai trách móc tài xế xe vận tải bần xứ là làm hư hại cả đường xá vì tham lam chở quá nặng.

Cuộc chạy đua Mỹ, Trung Cộng có một địa bàn để tranh giành nữa là Nhật Bản.

Hiện nay Mỹ là nước đứng đầu trong các khách hàng nhập cảng đồ Nhật Bản. Nước Mỹ tràn ngập đồ Nhật đến nỗi các công ty Mỹ phải báo động!

Hôm thứ hai tuần trước Mỹ đã chánh thức yêu cầu Nhật tăng giá đồng Yen so với Mỹ Kim. Đồng Yen của Nhật hiện nay được định giá 360 Yen một Mỹ Kim nhưng trên thực tế giá thị trường của đồng Yen cao hơn. Mỹ yêu cầu Nhật tăng giá đồng Yen có

nghĩa là hàng Nhật bán sang Mỹ sẽ tăng giá, thí dụ bây giờ một món hàng Nhật giá 360 Yen sẽ tương đương với một Mỹ Kim, Mai một nếu đồng Yen tăng, 360 Yen sẽ trị giá hơn một Mỹ Kim, Hậu quả là hàng Nhật mắc hơn, sẽ khó bán hơn cho khách hàng Mỹ cũng như các nước khác.

Khi Mỹ đã đòi hỏi thì sự đòi hỏi đó phải có áp lực kinh tế, chánh trị kèm theo. Có lẽ chánh phủ Nhật không thể coi thường được.

Trong tuần qua, thủ tướng Nhật Sato cho biết ông sẽ nhận lời mời thủ tướng Trung Cộng Chu Ân Lai sang thăm Nhật. Hiện nay 2 nước Nhật và Trung Cộng chưa thiết lập bang giao. Nhưng thương gia Nhật thì tập nập sang Tàu để tìm thị trường.

Cuộc chạy đua giữa các cường quốc quân sự và kinh tế vẫn ráo riết. Số phận các nước nhược tiểu sẽ bị cuốn vào trong cuộc đua chen đó. Liệu các chánh phủ xứ nhỏ như Việt Nam biết dành lấy thế chủ động tới mức nào?

AI CẬP

Ngôi sao Sadat sáng dần.

Ngày thứ ba tuần trước quốc trưởng Nga Podgorny sang thăm viếng Ai Cập, cùng ngoại trưởng Gromyko và một đoàn tùy tùng đông đảo. Tổng thống Ai Cập đã ra tận phi trường tiếp đón với nghi lễ cực kỳ long trọng, dù việc Podgorny sang thăm lần này đã được đài Mạc Tư Khoa báo trước là không có tính cách chính thức.

Tính cách long trọng đó một phần để tiếp rước chủ tịch Liên Xô, nhưng phần nữa là để chứng minh địa vị càng ngày càng vững vàng của Sadat, người mà 7 tháng trước đây ai cũng tưởng chỉ tạm thời xử lý quyền hành sau khi cố TT Nasser chết.

Chỉ mấy tiếng đồng hồ trước khi Podgorny đến Cairo, Cảnh sát Ai Cập đã hành quân khám xét nhà riêng của 46 nhân vật lớn, trong đó có các cựu tổng trưởng và bí thư của đảng chánh quyền

Liên Minh Xã Hội Ả Rập (LMXHA) Cuộc lục soát này bắt được nhiều truyền đơn và tài liệu chống Tổng Thống Sadat, kể cả các cuộn băng thâu âm sẵn sàng để phát thanh pếu một cuộc đảo chánh lật đổ Sadat thành công.

Hai tuần trước đó, Sadat cũng vượt qua một cơn sóng gió khi ép chín nhân vật đối lập với ông trong đảng duy nhất của Ai Cập phải từ chức vụ trong chánh quyền và trong đảng. Nhưng cơn khủng hoảng thực sự bắt đầu từ 1 tháng trước nữa, với vụ cách chức phó Tổng Thống Sabuy, người cạnh tranh quyền hành ráo riết nhất với Sadat trong chức vụ thừa kế Nasser.

Khi Nasser vừa nằm xuống, và Sadat, 52 tuổi, với tư cách phó Tổng Thống lên kế vị, có người Ai Cập đã chế giễu ông rằng «Chúng tôi bị hai tai họa một lúc. Một đảng là mất Nasser Một đảng nữa là phải chịu đựng Sadat».

Nhưng sau 7 tháng cầm quyền, vị tổng thống da ngăm ngăm đen, con của một người thư ký nghèo khó từ một ngôi làng ở châu thổ sông Nile, đã chứng tỏ rằng ông ta là một lãnh tụ thực sự, đầy đủ uy quyền và biết lãnh đạo.

Cuộc xung đột giữa ông chánh và phó Tổng Thống của xứ Ai Cập cũng mới từ tình trạng ngấm ngấm bùng lên rõ rệt từ mấy tháng trước đây, khi Ai Cập với Syrie và Libya được kết hợp thành liên minh.

Phó Tổng Thống Sabuy, 50t, cùng các đảng viên cao cấp của LMXHA, có khuynh hướng thân Nga đã phản đối cuộc liên minh này: nại có là người hùng Gaddafi xứ Libya là một tay chống Cộng triệt để. Thực ra thì cái đích mà Sabuy nhắm vào là Sadat. Trong một cuộc họp kéo dài 5 giờ đồng hồ của ủy ban Trung Ương Đảng gồm 150 nhân viên, Sabuy đã vận hội Sadat «ông lấy quyền gì mà ký kết liên minh đó?»

Mạnh tay đàn áp

Sau ngày lễ lao động ở Cairo, Sadat trả lời bằng cách cắt chức Sabuy, một trong 2 vị phó Tổng Thống.

Hai tuần lễ sau đó, trước áp lực của phe cánh Sabuy còn lại trong đảng và chính quyền Sadat đã làm mạnh, buộc 6 vị tổng trưởng trong chánh phủ từ chức, đồng thời với 3 yếu nhân trong Đảng. Trong số các nhân vật từ chức này, Tướng Mohammed Fawzi Tổng Trưởng bộ chiến Tranh, các vị chỉ huy Cảnh Sát Mật Vụ và Tình Báo.

Sau đó, phe Sadat đã tổ chức 1 cuộc biểu tình của quần chúng. Ngoài đường phố thủ đô Cairo đề ủng hộ Tổng Thống. Trên đài truyền hình quốc gia, T.T Sadat lên tiếng tố cáo một âm mưu đảo chánh nhằm lật đổ ông do cựu Phó TT Sabuy và tổng trưởng Nội Vụ Gomaa chủ mưu. Ông tố cáo mật vụ đã đặt máy vi âm trong phòng ông để dò xét. Tuần lễ sau đó, 100 nhân viên cố vấn về tình báo người Đông Đức đang giúp sở mật vụ Ai Cập bị tổng xuất về nước.

Tất cả 9 người mới mất chức đều bị quản thúc. Trong đó ta thấy một vị bộ trưởng là con rể của T. Trưởng Gomaa, một vị khác là anh em họ của Fawzi, một vị khác là em rể của Sabuy. Lưới nhện quyền hành của xứ nghèo khó nào cũng có các đường giây liên lạc họ hàng cả.

Tổng thống Sadat cho biết ông khám phá được âm mưu đảo chánh nhờ một sĩ quan tình báo dưới quyền Gomaa tố cáo. Viên sĩ quan này mang trình Sadat một cuộn băng thâu âm các lệnh truyền của Gomaa cho các toán mật vụ Họ định bao vây đài phát thanh Cairo bởi cảnh sát thường phục và bắt cóc Sadat khi ông này tới đó đọc diễn văn. Nhờ biết trước Sadat đã không tới, và thoát êm đó.

Trong bất cứ 1 nước chậm tiến nào, vai trò quân đội cũng quan trọng. Nhưng người ta tin rằng Sadat sẽ trị được bất cứ âm mưu đảo chánh quân sự nào: vì chính ông ta là một cựu sĩ quan nhà nghề, và từ hai chục năm trước cũng chính ông là một tay đầu não trong âm mưu đảo chánh lật đổ vua Farouk.

Đề trấn an quân đội sau khi vị bộ trưởng Chiến Tranh bị mất chức, Sadat đã đi thăm viếng phòng tuyến bên bờ Kênh Suez trước ngày khởi sự cuộc khủng hoảng. Ông đã thảo luận với từng vị chỉ huy. Rồi ngay sau khi cắt chức tướng Fawzi, ông cũng cần thận bắt giam 100 vị sĩ quan nữa.

Khi cuộc đảo chánh vua Farouk ngày 23 07 1952. Xảy ra thì Nasser là Đại tá, còn Sadat là một trung tá thiết giáp binh. Một sự tình cờ đã khiến Sadat không được dự vào cuộc đảo chánh mà chính ông đã dự phần soạn thảo kế hoạch.

Đêm đảo chánh, Nasser ra lệnh hành động và đích thân đến từng nhà các người trong nhóm Sĩ quan Tự Do để báo tin. Khi Nasser đến nhà Sadat thì ông này đi coi chớp bóng với vợ. Nasser đề tắm giầy lại. Khi vợ chồng Sadat trở về, bà Sadat đã nhận được tấm giấy do người làm trao cho. Trong giấy chỉ có lời dặn: «Tôi với anh em gặp, đêm nay» Bà trung tá nghĩ cho đại tá Nasser rú rú chồng mình đi chơi bởi chỉ đây, nên dẫu liền bức thông điệp. Kết quả là trong khi Nasser và đồng đảng làm đảo chánh thì Sadat còn phải tranh đấu với vợ để đòi được coi bức thông điệp của Nasser. Ô, ta chỉ kịp dự cuộc đảo chánh vào phút chót, khi ông được trao nhiệm vụ lên đài phát thanh loan tin cuộc đảo chánh đã thành công.

Trong những năm đầu của triều đại Nasser, Sadat không phải là một lãnh tụ nổi bật, xuất thân từ một gia đình nghèo, mẹ ông lại là người gốc Sudan, vì vậy da ông hơi ngăm ngăm đen. Giới trưởng giả thượng lưu ở Ai Cập vẫn coi thường vai trò khiêm tốn của ông.

Vốn là một tín đồ Hồi giáo thuần thành, Sadat được cử làm tổng thư ký hội nghị Hồi giáo, một tổ chức quốc tế.

Trên trán Sadat còn dấu vết của những lần cầu nguyện thường xuyên theo nghi thức Hồi giáo, vì tín đồ phải dập đầu xuống đất, Sadat cũng từng được cử làm chủ tịch Ủy Hội Bóng Bàn Phi Châu vì ông cũng là một đầu thủ bóng bàn.

Chức vụ quan trọng thứ nhất của Sadat là chủ tịch quốc hội Ai Cập. Năm 1966 ông đã thăm Mỹ quốc với tư cách đó.

Tháng 12 năm 1969 Sadat đã được nâng lên một địa vị quan trọng nhờ lòng trung thành tuyệt đối của ông đối với Tổng Thống Nasser. Khi đó Nasser sắp lên đường đi dự hội nghị ở Rabat, và được biết có âm mưu ám sát ông. Nasser với Sadat tới căn nhà của ông ở ngoại ô Cairo. Trong dịp này Nasser đã uỷ cho Sadat làm phó Tổng thống để kế vị ông khi ông chẳng may qua đời.

Mười tháng sau Nasser chết về bệnh tim. Chính Sadat báo tin buồn cho 34 triệu dân Ai Cập, vừa nói vừa khóc. Và sau đó ông ta lên kế vị Nasser, nhưng người ta vẫn nghi ngờ khả năng của ông có đủ lấp đầy khoảng trống lãnh đạo do Nasser để lại hay không?

Trong khi Nasser đã nổi bật

lên như lãnh tụ của khối Ả Rập và một lãnh tụ trong thế giới thứ ba, thì Sadat hiện nay vẫn phải củng cố thêm uy quyền ở Ai Cập.

So với Nasser, chính sách của Sadat có vẻ thực tế và khiêm tốn hơn. Thay vì hô hào liên minh Ả Rập để bẹp Do Thái, Sadat quay về chú trọng đến cái vấn đề nội bộ của Ai Cập. Đầu tháng 5 vừa qua ông đã công bố trong vòng 1 năm tới sẽ hoàn tất việc cấp dưỡng tất cả các người già nua. Tại thành phố, vấn đề điện nước được chấn chỉnh. So với năm ngoái vật giá ở Ai Cập đã giảm xuống. Cảnh Sát Mật vụ không còn là bóng dáng đe dọa như trước nữa.

Liệu ngôi sao Sadat có bền vững và chói sáng thêm trên nền trời Ả Rập hay không?

Có lẽ vai trò của Nga, Mỹ đều có ảnh hưởng đến vấn đề này. Nhưng then chốt của vấn đề vẫn nằm trong tay Sadat, với những công trình mà ông sẽ thực hiện cho xứ sở của ông.

SÁCH MỚI

ĐỜI mới nhận được
thi phẩm:

Sầu duyên kiếp

của
HOÀNG HOA LAN

do tác giả gửi tặng. Xin
giới thiệu SẦU DUYÊN KIẾP
với toàn thể bạn đọc và cảm
ơn tác giả.



MUỐN CÓ MỘT MÁI TÓC ĐẸP,
MỘT SẮC ĐẸP LỘNG LỖY, MỘT THÂN HÌNH TUYỆT MỸ.

Xin đừng quên:

Mỹ Viện BẠCH THIÊN NGÀ

52B, PHẠM HỒNG THÁI — SAIGON

Nơi lý tưởng của quý bà, quý cô vì những đặc điểm:

● **UỐN TÓC** danh tiếng với những tay thợ «phù thủy» từng vang danh tại các tiệm uốn tóc đường Phan đình Phùng, Lê Lợi, Crystal Palace, Tân Định như: TONY THƯỜNG, chú HÀ, chú KHOANH, chú SƯỜNG, chú HÙNG sẽ biến những mái tóc xấu nhất của quý vị trở thành những kiểu tóc hợp thời trang, bay bướm làm đẹp lòng những ai khó tính nhất.

● **SỬA SẮC ĐẸP, TRANG ĐIỂM, MASSAGE, TẮM HƠI** dưới sự điều khiển của hai bà DANH, LỘC, nữ chuyên viên tốt nghiệp tại Ba Lê, Thụy Sĩ cùng với sự hợp tác của một số chuyên viên đã cộng tác với nhiều Mỹ viện trên thế giới như Đài Loan, Nhật Bản, Hồng Kông sẽ mang lại cho quý vị một khuôn mặt Hoa khôi, một thân hình tuyệt mỹ, tươi trẻ nhờ những phương pháp ÁU MỸ, máy móc tối tân và Mỹ phẩm danh tiếng nhất hoàn cầu.

Tất cả đang chờ đón quý vị
CHỦ NHÂN
kính mời



LUÔNG CẢI VÀNG

181

CHƯƠNG 22

Đó là một khu vườn hoang phế từ nhiều năm nay. Khi máy bay Pháp ném xuống đây hàng chục trái bom, và những kẻ sống sót đã phải di tản về mạn núi. Những cỏ thụ đã chết. Một số cây non mọc sau này quanh những hố bom tạo cho khu vườn một khuôn mặt tịch lặng và ma quái.

Giữa khu vườn, quay mặt về hướng đông là hai gian nhà thật rộng. Một gian là «tủ đường» của một dòng họ giàu có lâu đời tại chợ Kẽ. Một gian nữa kế cận đây là nhà hội mỗi khi có đình đám.

Hai gian nhà đều đã sụp đổ. Nơi «tủ đường» chỉ là còn nền hương lạnh lẽo. Những đêm trăng皎, người có nhiều hệ cảm với cõi âm đã thấy vài bóng ma xuất hiện. Có người hồn lênh đênh tận đâu đã nghe có tiếng khóc hàng đêm. Tiếng khóc của người không người, của kiếp xiêu lạc. Vào đêm mưa gió năm xưa, một chi đàn bà mang thai đã vào khu vườn sinh nở. Người sinh con không thể như con hươu con vượn trên non mà thể lười lười mãi cái hài nhi cho tới lúc khô rạo. Người đàn bà sinh ra con chính là người đàn bà

tái sanh ra mình. Lúc quân quai khốn khổ đó lười đã tề buốt, máu đã đầm đìa, linh hồn đã thành hàng nghìn sợi tóc ăn năn bay đi... thể mà chi đàn bà kia không được ai săn sóc nên chi đã ném đứa con trong gói lá. Chi bỏ trở về, máu theo chi đổ xuống dọc đường, chi đã chết như một kẻ bất đắc kỳ tử vì hậu quả của việc sinh nở đã thú kia. Đứa bé cũng chết, người ta khám phá lữ kiến đã có đây trong tai, trong mắt... cái đầu tí hon đã biến thành một đầu lâu thiên cổ.

Mỗi một bước chân thời gian đâm lên, khu vườn có một bi tích. Bây giờ nó có thêm những chuyện chết chóc khi ông Phái viên hành chánh đã chọn ngôi từ đường làm cơ quan.

Theo tổ chức hành chánh, mỗi quận được chia ra làm nhiều khu. Mỗi khu được gọi là khu hành chánh có khoảng từ trên dưới năm mươi nghìn dân. Đứng đầu khu là một Phái viên hành chánh.

Buổi sáng ông Phái viên hành chánh lái chiếc xe quận vào đỗ trước khu vườn. Ông cởi chiếc áo vét mốt trên thành ghế phía sau rồi tiến vào. Ông đi quanh vườn: tai nghe rõ tiếng loài dế kêu than

183

và mắt ông thấy rõ cái màu rêu xanh nổi trên mặt hồ nhỏ. Nơi những khoảng nước trống mây trắng bay lười biếng, từng bóng cá rẽ mây trời lên mặt nước đập những cái bóng hơi vô hình.

Lúc đi vào trong nhà ông Phái viên đứng nhìn mãi nhà loang lổ. Mặt trời soi bóng tròn đỏ đây. Ông vạch những lối cây dại ngay trên nền nhà xưa, nói với một viên chức đi cạnh ông.

— Cho lính sửa soạn lại khu vực này. Chúng mình đóng tạm ở đây. Khu vườn còn có chỗ chôn người. Nói đúng ra ở đây xa vắng, tiện bề khai thác.

Một tuần sau thì khu vườn có vẻ quang đãng hơn vì được dọn cỏ, ẩm hơn vì ngày đêm có tiếng người. Mái nhà được lợp lại lổ đổ những tấm tôn chen lẫn với ngói cũ.

Bàn ông Phái viên kẻ chính giữa, nơi ngày xưa là chỗ thờ phượng ông bà của Ngô tộc. Hai bên là những bàn ghế của nhân viên hành chánh. Giữa cảnh trí nửa hư nửa thực đó người thấy một cái cảnh Ngô đình Diêm. Ảnh thật lớn được treo chính giữa, đằng sau và trên cao chỗ Phái viên hành chánh ngồi.

Nhìn ông Ngô người ta thấy ngay cái nốt ruồi đen trên khuôn mặt ông ta. Đó là một trong những đám mây đen to lớn nhất lịch sử quê hương vào hậu bán thế kỷ này.

Nhà hội được chia ra làm hai phần, chẵn bởi hàng kềm gai đan nhau, một nửa làm văn phòng phòng nhì, một nửa là nơi giam giữ tù nhân. Tù nhân đây là cán bộ Kháng chiến cũ và một số có óc chống đối khi chính quyền mới có mặt.

Bây giờ là bốn giờ sáng, sau khi từ sông bãi trở về, ông trưởng ban hai (phòng nhì) với tay lấy khẩu súng sáu quàng vào thắt lưng, cái nón phớt lều dàu, chiếc áo mưa quàng ngoài, bật mỗi lửa đốt thêm một điếu thuốc (có lẽ để chống đỡ cái lạnh đêm đang hun hút tới), đi ra phía chiếc giường bỏ kẻ bên, lay gọi một người t

— Này Lại, thức giấc đi chứ. Đến giờ hành sự rồi.

Lại thức giấc, choàng ngay dậy, chui ra khỏi hẳn màn. Ngồi trên giường Lại xỏ chân vào đôi giày còn ẩm nước buổi tối. Nhìn vào màn đêm, Lại hỏi:

— Máy người?

— Máy người nào? Thằng Nhạc chứ máy người nào.

— Không phải. Tôi muốn hỏi mình đi máy người, Thằng đó ai gọi nó bằng người.

Canh, viên trưởng phòng hai, trả lời:

— À, tao tưởng mày hỏi vụ tóm cổ. Mình đi ba người thôi. Không có lực lượng nào kháng cự đâu.

184

Chừng năm phút sau bọn họ chui vào đêm tối. Canh. Lại Xương. Đó là ba cái tên? Hay là ba cái đình đóng ngập sâu vào đa thực quê hương.

Bọn họ (mỗi người hai khẩu súng: khẩu súng sáu nơi thắt lưng và một khẩu Garant M.I cầm tay thế thủ) băng qua một cánh đồng hẹp. Trời tan mưa, tinh tú nhấp nháy, cho thấy những cái bóng mờ. Những khoảng nước xấp xấp nằm nổi dưới tận xóm.

Chừng mười lăm phút sauba người vào xóm. Xóm im lìm. Nếu là thời kháng chiến giờ này đã có nhà thức giấc, có ánh đèn và tiếng trâu bò nhai cỏ trong chuồng để chuẩn bị một ngày mới. Khi tới một mái tranh nhỏ. Lại ra dấu cho Canh và Xương đi rẽ ra hai phía, chặn hai cánh cửa sau.

Lại dừng một thoáng để nhìn lần cuối cùng xem xét có đúng căn nhà mà họ sẽ «làm ăn» hay không. Xong đầu dấy, Lại cho tay lên cánh cửa gõ nhẹ.

Cửa được gõ nhẹ nhưng đêm thanh vắng tiếng động vang đi thật xa. Lại đứng yên chờ đợi. Cánh cửa gỗ vẫn im lìm che kín một phần nhà vắng ngắt bên trong.

Lại cho ngón tay mở khóa an toàn súng rồi cho tay gõ liên tiếp. Lần này mạnh hơn. Sở dĩ Lại không trở bá súng đâm vào cửa như thường lệ ở các nhà khác vì lần này anh đi bắt một người cần giữ kín đáo bao nhiêu tốt bấy nhiêu.

Có tiếng thở mạnh phía trong nhà. Rồi dường như tiếng trở người. Tiếng chân lê một đôi dép một mõi. Ngọn đèn hiu hắt ở phía trang thờ được vận ngọn lớn hơn.

Từ trong không có tiếng hỏi vọng ra nhưng cánh cửa mở.

Một người đàn bà già nua tay che bóng đèn, mắt nghiêng qua tránh sáng, hỏi với một động châu thật. không có vẻ gì sợ hãi. Bà không ngạc nhiên khi có người gõ cửa ban đêm. Cũng chẳng lấy gì làm lạ vì xóm bà từ lâu không có chuyện gì oan trái xảy ra. Bà hỏi:

— Ai đó... à, ông tới có việc gì.

Người đàn bà già nua cúi xuống một chút. Chợt thấy cây súng dài, bà lùi lại. Ngọn đèn chao đảo. Một giọng trấn áp phát ra.

— Đây có phải nhà Phan duy Nhạc?

Không để người đàn bà trả lời, Lại lách mình nhanh qua cửa. Súng hạ xuống ngang tầm, hỏi lớn hơn:

— Phan duy Nhạc đâu?

Người đàn bà bắt đầu run rẩy:

— Dạ đúng là nhà Phan duy Nhạc nhưng con trai tôi không có nhà... nó đã đi...

(CÒN NỮA)

DÒNG ĐỜI

« HOMMES, GO HOME ! »

● Phiên tòa xử híp pi của tuần báo Đời tổ chức có mời đông đủ những híp pi thứ thiệt, những «phần tử chống đối» và cả những người ba phải hay có thái độ dửng dưng, hồ hững với phong trào híp pi. Độc thủ được chỉ định vào danh sách «công tố viên» nhưng biết trê quá, nói đúng ra, khi được biết thì phiên tòa đã xử xong xuôi cả rồi, hai bên đều đã ra về thời thời hân hoan mặc dù có một híp pi phi phèo điều cần sa hoài.

● Theo sự tường thuật của các anh em tham dự thì phiên tòa có mặt của lãnh tụ híp pi Trường kỳ và các tay gào cọi trong giới híp pi Saigon. Trước khi xử đã có «cáo thị công khai» đăng trên Đời tuần trước nói rõ đây là phiên tòa xử híp pi. Thành ra vô hình chung các híp pi đã tự chấp nhận một «tiền đề» bao hàm ý nghĩa là híp pi có tội. Không có tội, dù chỉ là nghi vấn, làm sao phải vác chiến ra tòa? Nhưng tội gì? Dư luận đã ồn ào trong suốt tuần lễ vừa qua về đại hội nhạc trẻ, qua quảng cáo như những bản tin đăng trên các báo, được hiểu như là một Đại hội híp pi. Trong số dư luận này có thể tóm lược như sau. Về báo chí có Tường Huân trên Hòa Bình, bạn Tường Huân vốn là một cây viết pò tạch có tiếng trên tờ T.T, ông Đạo Cây trên Đời và Báo Đen và một số báo khác nữa. Về giáo giới có Đô Thành Hội Giáo Giới. Còn về chính giới có ông dân biểu, bà nghị sĩ, dăm ba ông nghị viên đô thành... Đại Hội Híp pi bất ngờ trở nên chuyện quốc gia đại sự, có cả bản thông cáo của Văn phòng Phủ nhân T.T. Các bản tin viên kỹ cũng tới tập đánh đi khắp thế giới những tin tức sôi sục về Đại Hội Híp pi ở sân Hoa Lư. Và bà Ngô bá Thanh bèn nhảy vào ăn cò, cũng bị đặt tuyên bố này nọ. Nhân trường hợp bà Thành, Độc Thủ xin rẽ câu chuyện phiếm này sang «Phong trào phụ nữ đòi quyền sống» để đỡ phải nói về một phiên tòa mà Độc Thủ vắng mặt.

● Về một phương diện nào đó, Phong trào của bà Thành cũng có một vài điểm tương đồng

với phong trào híp pi : cũng thích đòi hòa bình vớ vẩn như một cái mốt thời thượng, cũng là những hàng nhập cảng từ ngoại quốc, cũng là trẻ người non dạ (hay tuổi đời sồn sồn mà vẫn non dạ). Trong tờ Paris Match số ra ngày 15-5 mở đầu bài bản về sự nổi loạn của chị em phụ nữ có đăng một hí họa vẽ một bầy phún đi biểu tình mang theo các biểu ngữ như «Đả đảo sự đàn áp của nam giới», «Hoan hô thuốc ngừa thai», Tự do, Bình đẳng và Nữ quyền», «Đàn ông, Go Home!» v.v...

● Các Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống thoát đầu mọc lên ở các nước tây phương dư ản dư mặc bầy vẽ một trò chơi đủ đốn : 25 ngàn phụ nữ mít tinh ở con đường thứ 5 ở Nữ Ước mang theo các biểu ngữ «Tự do Bình đẳng và... chị em ta hoà thiêu các xú chiêng... nhằm xóa bỏ những tàn tích nô lệ vào đàn ông» Ở Khải hoàn môn Ba Lê, các phụ nữ tập hợp la hét «Đàn bà con gái còn vô danh tiêu tởi hơn cả các chiến sĩ vô danh» các phún rành rang quá nên cũng muốn «có danh gì với núi sông»! À, thì ra Đại Hội Phụ nữ ở La mã tàn nhẫn hơn nhất định đòi được rửa phai khăn gói quả mướp ra đi. 2 ngàn phụ nữ ở Anh hô lên từng chập : Đàn bà không phải là vật sinh lý !..

Ngoài ra, cũng nên kể thêm bản tuyên ngôn phá thai 343 chữ ký của các bà đã lỡ lệ thuộc hơi kỹ vào đàn ông. Trong bản thú nhận «Tôi đã phá thai» này đã đưa ra một đòi hỏi... quái thai : Chúng tôi yêu cầu tự do phá thai. Thì ra chị em khôn thấy mẹ, một mặt vẫn muốn lệ thuộc vào bọn may râu nhưng một mặt lại đòi quyền chết» cho các hài nhi vô tội. Đó chính là ý nghĩa của Phong trào đòi quyền sống phụ nữ ở các nước Tây phương.

● Các lý thuyết gia của phong trào Nữ quyền toàn là các «trí thức đại tư sản» cả như Simone de Beauvoir trong cuốn «Le 2ème Sexe» nhưng Simone cũng bị chê là «Bà nói ồn ào quá chứ dèch chịu hành động gì sốt cả». Cho nên chị em ta quay qua 1 thần tượng khác là bà Kate Millett. Bà Millett đã viết một luận án tiến sĩ nhan đề là «Lo Politique du Male» trong đó có nhiều tư tưởng rất uyên thâm như đoạn : Freud đặt tất cả nhân cách thành kiến của chị em gái ta vào cái mà Freud gọi là «l'envie du pénis» (Độc Thủ dèch dăm dích, mắc cỡ thấy mò)... Và kinh nghiệm đầu tiên của đàn bà con gái là «Làm đàn bà, nghĩa là bị hoạn» (Être femme, c'est être châtrée) vì là chị em ta dèch có cái «oiseau». Sau khi phân tích lần thần, bà Millett đã đi

(Xem tiếp trang 53)

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

Thư hằng tuần

về những hạt động hoàn tất xây dựng cơ sở Nhân Chủ

● Tình tôi hết ngày 27-5-1971, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ nhận được lời hứa góp vốn của 270 thân hữu qua sự trung gian của tuần báo Đời. Tổng số cổ phần hứa góp của các thân hữu này là 917 cổ phần, Cộng thêm với 1000 cổ phần do các Nhóm viên Nhóm HTN góp, tổng số cổ phần tham dự cơ sở Nhân Chủ hiện nay là 1917 cổ phần.

Con số này vẫn ở dưới mức tối thiểu dự trù là 83 cổ phần. Theo quyết định của TVĐ Nhóm NTN, số cổ phần còn thiếu hụt này sẽ được gọi góp tiếp vào đợt 2 sẽ khởi sự từ ngày đầu xuân vốn đợt 1 và kéo dài tới ngày cơ sở phát hành số báo đầu tiên hiện được trù liệu trong khoảng từ 20 tới 31 tháng 7 năm 1971.

● Cùng với sự hưởng ứng góp vốn của các thân hữu kể trên, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ còn nhận được lời hứa công tác trong các nhiệm vụ như Đại Diện, Thông Tin Viên, Quảng Cáo Viên, Cổ Động Viên của 483 thân hữu khác cũng qua trung gian tuần báo Đời. Hiện Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đang thiết lập kế hoạch liên lạc và tổ chức các thân hữu này thành từng Nhóm đại diện của cơ sở tại các địa phương. Theo dự trù đợt 1 tổ chức các nhóm Đại diện của cơ sở sẽ được hoàn tất trước ngày 30 tháng 6 năm 1971. Trong đợt này việc tổ chức nhóm đại diện sẽ được tiến hành tại các địa phương hiện đang có các chi nhóm HTN hoạt động đợt 2 tổ chức các Nhóm đại diện sẽ được tiến hành tiếp tại các địa phương có nhiều thân hữu ghi tên tham dự hoạt động của cơ sở Nhân Chủ và sẽ chấm dứt trước ngày cơ sở phát hành số báo đầu tiên. Mục tiêu được đặt ra cho kế hoạch tổ chức Nhóm đại diện trong 2 giai đoạn kể trên là hoàn tất việc tổ chức từ 15 tới 30 Nhóm đại diện. Tại các địa phương khác, công việc tổ chức nhóm đại diện sẽ được tổ chức tiếp sau khi tờ báo của cơ sở ra mắt.

● Về việc góp vốn cho cơ sở, hiện các tài liệu cần thiết đã in xong và chuyển về cho các chi Nhóm địa phương chuyển tới tay từng thân hữu, cảm tình

viên và nhóm viên đã hứa góp vốn. Với ước tính và chậm nhất mỗi người sẽ nhận được tài liệu sau lối 2 tuần lễ kể từ ngày 27-5-71, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ dự trù việc thu vốn trong giai đoạn 1 sẽ chấm dứt trước ngày 20 tháng 6 năm 1971.

Về cách đóng tiền thì như đã phổ biến trong số báo này, tuyệt đối không có vấn đề trao tiền trực tiếp giữa các cá nhân. Sau khi nhận được bản hợp đồng do ban điều hành cơ sở Nhân Chủ gửi tới, các thân hữu mới gửi tiền về cho cơ sở bằng bưu phiếu. Thư và bưu phiếu để gửi cho anh Vũ thế Ngọc, địa chỉ 143 Cống Quỳnh Saigon. Hiện ban Điều hành cơ sở đã mở các trương mục tại Đại Nam Ngân hàng để ký thác tiền vốn của cơ sở do các thân hữu gửi về. Trương mục này mang số 6489 do chị Mai Tuyết An và anh Vũ thế Ngọc được chỉ định đứng tên chủ trương.

● Tóm lại, đầu số cổ phần hứa góp còn chưa đạt tới mức tối thiểu dự liệu, việc xây dựng cơ sở hiện đang được xúc tiến hoàn tất. Tin tưởng ở sự hăng say hưởng ứng của các thân hữu và nhóm viên đã biểu lộ trong suốt thời gian qua, Ban Điều Hành Cơ Sở tin rằng giai đoạn chót này của việc xây dựng cơ sở sẽ thu được kết quả đúng như mong mỏi của chúng ta. Ban Điều Hành Cơ Sở cũng tin rằng với các ưu điểm tinh thần sẵn có, Cơ Sở Nhân Chủ sẽ hình thành và hoạt động ở mức độ hết sức khả quan.

Trong thời gian chờ đợi bước sang giai đoạn đó, Ban Điều Hành Cơ Sở nhân danh nhóm tổ chức xin thành thực cảm tạ hết tấc lòng các thân hữu đã nhiệt thành góp phần vào việc xây dựng cơ sở. Sự hưởng ứng và khích lệ mà quý vị dành cho cơ sở Nhân Chủ sẽ được ghi nhớ và nhắc nhở mãi nơi những người thiết tha mong xã hội này đổi mới.

Saigon, ngày 29 tháng 5 năm 1971

BAN ĐIỀU HÀNH
CƠ SỞ NHÂN CHỦ

Thẻ lệ gửi tiền cho cơ sở xuất bản báo chí Nh.Chủ

THỨ 1 : Các thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên đã hứa góp vốn chỉ nên gửi tiền về cho cơ sở, sau khi nhận được bản Hợp Đồng do Ban Điều Hành gửi về. Việc gửi bản Hợp Đồng đã được khởi sự thực hiện từ ngày 27-5-71.

THỨ 2 : Tiền gửi về cho cơ sở phải được gửi qua trung gian bưu điện. Các thân hữu, cảm tình viên hay nhóm viên đã hứa góp vốn phải đích thân tới các ty, sở bưu điện gần nhất mua bưu phiếu gửi về cho cơ sở số tiền hứa góp.

THỨ 3 : Bưu phiếu và một bản hợp đồng đã có chữ ký của thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên ở dưới khoản ghi người góp vốn phải được bỏ chung vào 1 phong bì và gửi bảo đảm về cho Ban Điều Hành.

THỨ 4 : Bưu phiếu và thư bảo đảm đề gửi cho ông Vũ Thế Ngọc địa chỉ 143 Cống Quỳnh, Saigon 2.

THỨ 5 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên góp vốn cần giữ lại cước bưu phiếu và một bản hợp đồng để làm bằng về sự đóng góp của mình.

THỨ 6 : Sau khi nhận đủ số tiền đóng góp và các bản hợp đồng. Ban Điều Hành sẽ lập danh sách ghi rõ số tiền đóng góp của mỗi người. Danh sách này sẽ được gửi tới mỗi thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên trước ngày 1-7-1971.

THỨ 7 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên cần lưu ý : Chỉ gửi tiền theo cách thức đã ghi rõ trong các điều trên ngoài ra tuyệt đối không theo một cách nào khác, nhất là bằng cách trực tiếp trao tay cho bất kỳ một cá nhân nào.

TÓM LẠI

Tiền gửi về cho **CƠ SỞ NHÂN CHỦ** xin gửi bằng Bưu Phiếu và đề cho :

VŨ THẾ NGỌC
143, Cống Quỳnh — Saigon 2

- 1) Nguyễn thị Bích Từ (Saigon)
- 2) Hoàng Lê An
- 3) Nguyễn thị Hoi
- 4) Tạ đình Thường
- 5) Bùi đức Lịch
- 6) Trương văn Quang
- 7) Trần thị Hồng Lan
- 8) Trần quang Hưng
- 9) Lê đình Phát
- 10) Vũ quang Ngộ
- 11) Nguyễn văn Thanh
- 12) Đặng thị Ngọc Sương
- 13) Nguyễn mạnh Hùng
- 14) Phạm xuân Nghĩa
- 15) Văn tiến Hùng (Chợ lớn)
- 16) Nguyễn thị Tân Nguyên
- 17) Huỳnh kim Chơ
- 18) Nguyễn thị Hảo
- 19) Huỳnh thanh Tâm (Gia Định)
- 20) Lê thị Hồng Nga
- 21) Nguyễn thị Bạch Tuyết
- 22) Huỳnh sĩ Nghị
- 23) Nguyễn văn Ngân (Hậu Nghĩa)
- 24) Nguyễn tr. Giang (Ba Xuyên)
- 25) Hoàng ngọc An (Bình Dương)
- 26) Võ văn Tám (Gò Công)
- 27) Đỗ xuân Tộc (Cần Thơ)
- 28) Trương văn Sơn
- 29) Nguyễn văn Dân (Bạc Liêu)
- 30) Từ hiền Cón (Tây Ninh)
- 31) Nguyễn văn Đệ (Đà Lạt)
- 32) Lê đình Thọ
- 33) Nguyễn chấn Hưng (BMT)
- 34) Nguyễn Qui An
- 35) Trần văn Cả
- 36) Trần công Tâm (Phước Bôn)
- 37) Hà văn Thành (Phước Yên)
- 38) Nguyễn Riêu
- 39) Võ ngọc Xuân
- 40) Lê Văn Hai (Nha Trang)
- 41) Trương thị Kim Báu
- 42) Trần văn Nhậm
- 43) Nguyễn thúc Ánh (Quảng Tín)
- 44) Phạm khắc Nghiệm (Hội An)
- 45) Lê đức Trọng (Đà Lạt)
- 46) Lê thị Tú Loan (Đà Nẵng)
- 47) Tôn thất Thiện
- 48) Nguyễn phúc Minh
- 49) Nguyễn Thành
- 50) Nguyễn ngọc Nhứt
- 51) Phạm văn Lợi
- 52) Nguyễn kinh Châu (Huế)
- 53) Trần Lợi (Quảng Trị)
- 54) Nguyễn Tâm (Phước Rang)
- 55) Nguyễn văn Khoa
- 56) Nguyễn văn Mối
- 57) Trần kim Dài
- 58) Đỗ Thọ
- 59) Vũ văn Ngà (Vũng Tàu)
- 60) Trần văn Minh (Biên Hòa)
- 61) Đặng phu Thiệt (KBC 4310)

Danh sách thân hữu góp vốn cho cơ sở N.C liên lạc qua sự trung gian của báo Đời

Sau đây là bản liệt kê danh sách các thân hữu hứa góp vốn cho cơ sở Nhân Chủ qua sự trung gian của tuần báo Đời tính tới hết ngày 27-5-71. Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ sẽ gửi tới hết thân qui vị có tên trong danh sách này bản hợp đồng tương thuận đề qui vị ký tên và giữ lại làm tài liệu. Việc gửi bản hợp đồng được khởi sự thực hiện từ ngày 27-5-71 và sẽ hoàn tất vào ngày 2-6-71. Xin lưu ý qui vị là ngay sau khi ký tên vào bản hợp đồng xin qui vị gửi gấp số tiền hứa góp về cho anh Vũ Thế Ngọc, 143-145 Cống Quỳnh — Saigon 2.

- | | | |
|----------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| 62) Nguyễn nhứt Tào (KBC 6320) | 106) Trang chí Thiện | 150) Nguyễn văn Hoàng (N. Trang) |
| 63) Ngô tấn Nào (KBC 3004) | 107) Văn thị Bình Văn | 151) Nguyễn văn Hai (B. Tuy) |
| 64) Trần đạo Quang (KBC 6638) | 108) Phan tiến Hưng (Cholon) | 152) Trần văn Bằng (Long An) |
| 65) Huỳnh khắc Dung (KBC 4181) | 109) Quách Phương | 153) Phạm văn Rớt (Châu Đốc) |
| 66) Trần văn Long (KBC 6744) | 110) Huỳnh trọng Hải | 154) Hồ Thượng Hiền (Qui Nhơn) |
| 67) Nguyễn văn Nhơn (KBC 4300) | 111) Tăng thị Anh | 155) Dương v. Bửu (Ninh Thuận) |
| 68) Lê văn Sơn (KBC 4343) | 112) Lý bích Huệ | 156) Cao văn Thúc (Biên Hòa) |
| 69) Hà văn Toàn (Phước Rang) | 113) Lý Tam | 157) Võ văn Châu (kbc 4183) |
| 70) Bùi quang Trung (Phước Tuy) | 114) Nguyễn nhân Tấu (L. Khánh) | 158) Nguyễn thị Đơ (Quảng Ngãi) |
| 71) Hồ Hữu (Quảng Ngãi) | 115) Tôn thất Hòa (Huế) | 159) Ng. kim Liêng (B. dương) |
| 72) Nguyễn hữu Hòa | 116) Lê chí Tâm | 160) Nguyễn Lái (kbc 6137) |
| 73) Trần thị Nguyệt Ánh | 117) Nguyễn tri An | 161) Võ thị yến Tuyết (Biên hòa) |
| 74) Hồ đức Liêm (Quảng Nam) | 118) Trần Long | 162) Lê văn Mười (Vĩnh Long) |
| 75) Nguyễn xuân Thấu | 119) Võ trung Sơn (Bình Dương) | 163) Vũ trọng Mục (kbc 4779) |
| 76) Huỳnh Đức (Qui Nhơn) | 120) Thế Kiệt (Bạc Liêu) | 164) Trần q. Điền (Nha Trang) |
| 77) Vĩnh Linh | 121) Trương Phương (K. Giang) | 165) Lê văn Thọ (Saigon) |
| 78) Trần đình Hà | 122) Phan thị Sáu | 166) Mai thị Nguyễn (Nha Trang) |
| 79) Phan minh Châu (N. Thuận) | 123) Cồ văn Lâm (An Giang) | 167) Nguyễn thị kim Nga (Pleiku) |
| 80) Phan kim Hòa | 124) Cồ văn Long | 168) Trần văn Bón (kbc 6911) |
| 81) Huỳnh Trung (Phước Tuy) | 125) Huỳnh phú Hữu | 169) Quách Thị hồng Hà (B. Tuy) |
| 82) Nguyễn Tuấn | 126) Võ an Sơn (Châu Đốc) | 170) Lê đình Cường (kbc 4552) |
| 83) Lê văn Chiền | 127) Trần công Tâm | 171) Trần T. Thanh Liễn (CRanh) |
| 84) Võ thị Ngọc Anh (Biên Hòa) | 128) Lê thị Hồng (Sadee) | 172) Dương Tri Đức (Gia Định) |
| 85) Lêm văn Lạc (Gia Định) | 129) Nguyễn kim Phụng (B. Tuy) | 173) Thi quang Hải (Gia Định) |
| 86) Dương văn Hùng | 130) Ngô xuân Anh | 174) Đào tấn Khải (Phước Rang) |
| 87) Lê quang Phú | 131) Bàng trích Lực (Vũng Tàu) | 175) Nguyễn kim Hiền (kbc 6335) |
| 88) Võ đình Tân | 132) Trịnh viết Vinh | 176) Phạm hoàng Kim (Biên Hòa) |
| 89) Đinh văn Tám | 133) Nguyễn Thành (Đà Nẵng) | 177) Hoàng văn Thái (Dakto) |
| 90) Phạm phú Khương | 134) Trần văn Thái (kbc 4400) | 178) Trần Dũng (Cam Ranh) |
| 91) Tăng trường Tuyển (V. Long) | 135) Nguyễn văn Cang (kbc 4400) | 179) Nguyễn văn Tam (Saigon) |
| 92) Nguyễn ngọc Tâm (Ba Xuyên) | 136) Nguyễn văn Thư (Saigon) | 180) Trần tấn Mười (Gia Định) |
| 93) Ng. xuân Quang (Đà Lạt) | 137) Trần văn Thăng (Đà Lạt) | 181) Nguyễn chí Thành (AXuyên) |
| 94) Lê Hoàng | 138) Phạm thị Nguyệt (Saigon) | 182) Lê như Hùng (Cholon) |
| 95) Trần văn Cồ (Ban Mê Thuột) | 139) Nguyễn trọng Kha (Saigon) | 183) Châu long Diệp (kbc 3430) |
| 96) Vũ ngọc Đức (Phước Bôn) | 140) Võ ng. Thạch (Phước Hải) | 184) Nguyễn đức Hùng (Ninh Hòa) |
| 97) Nguyễn văn Bầy (kbc 6980) | 141) Trần Tông (Kiên Giang) | 185) Liễu xuân Vạn (Bình Định) |
| 98) Phạm xuân Nghĩa (kbc 3045) | 142) Nguyễn Q. Trinh (kbc 3723) | 186) Hồ thị Huệ (kbc 3198) |
| 99) Trần công Chánh (kbc 4569) | 143) Cao Nguyên Việt (kbc 4579) | 187) Đỗ khắc Nhuận (Qui Nhơn) |
| 100) Ngô kim Định (kbc 4721) | 144) Phan Hùng Hồ (Ba Xuyên) | 188) Nguyễn văn Tuấn (Biên Hòa) |
| 101) Nguyễn h. Nguyên (kbc 3390) | 145) Vũ hoàng Phương (Phước Yên) | 189) Ngô văn Nam (Cholon) |
| 102) Hoàng văn Yến (kbc 4879) | 146) Trần Đu. Tử (Quảng Trị) | 190) Nguyễn thành Giản (Saigon) |
| 103) Nguyễn văn Thanh (C. Ranh) | 147) Nguyễn văn Hải (Biên Hòa) | 191) Nguyễn văn Trung (Đà Lạt) |
| 104) Nguyễn quang Huy | 148) Phạm công Khanh (Saigon) | 192) Nguyễn an Cường (Saigon) |
| 105) Đặng hữu Tâm (Saigon) | 149) Trần đình Quyền (Saigon) | |

193) Tr. hoàng Nãi (Chương Thiện)	227) Đào minh Chương (G. Định)	261) Hoàng văn Hữu (Huế)
194) Lê Huyền (Nha Trang)	228) Nguyễn ngọc Mỹ (Gia Định)	262) Lê viết Trung (Đồng Hả)
195) Nguyễn bá Phong (Cholon)	229) Nguyễn trọng Kha (Saigon)	263) Đặng đình Thọ (Đà Lạt)
196) Nguyễn văn Bé (An Xuyên)	230) Nguyễn văn Quang	264) Đặng đình Phú
197) Nguyễn hoàng Minh (Ph. Định)	231) Phạm ngọc Dung	265) Đặng đình Quý
198) Tr. trung Chính (Kiên Giang)	232) Phạm văn Thông	266) Phạm văn Ba (Cần Thơ)
199) Huỳnh kim Hoa (Nh. Trang)	233) Vũ đức Nguyễn	267) Ng. châu Vinh (Châu Đốc)
200) Nguyễn văn Tĩnh (kbc 6611)	234) Phạm văn Hải	268) Ngô Hòa (Kiến Tường)
201) Bùi ngọc Hiệp (Vĩnh Long)	235) Nguyễn văn Quởn	269) Hải phú Vinh (Vĩnh Bình)
202) Nguyễn thị Giao (Pleiku)	236) Phạm thị Lua	270) Nguyễn văn Cừ (N. Trang)
203) Võ văn Kế (Nha Trang)	237) Nguyễn văn Đương	271) Nguyễn văn Cúc (Biên Hòa)
204) Võ văn Thạc (Huế)	238) Trần ngọc Ngà	
205) Thông (Qui Nhơn)	239) Đặng thị Long	
206) Lê đình Hào (Mỹ Tho)	240) Trần Dũng Hùng (Cam Ranh)	
207) Hoàng ngọc Châu (Saigon)	241) Nguyễn hoàng Minh (Cần Thơ)	
208) Lê thành Nam (Saigon)	242) Lê quang Trọng (An Giang)	
209) Trần v. Hoạch (Tuy Hòa)	243) Phạm c. Khanh (Gia Định)	
210) Huỳnh Thắng (Qui Nhơn)	244) Trần Tấn Mươi	
211) Nguyễn thị Nhung (Cầu Kè)	245) Nguyễn Hương Việt	
212) Dương văn Tư (Vĩnh Long)	246) Dương văn Hưng	
213) Hoàng kinh Luân (Pleiku)	247) Lâm văn Thư	
214) Từ công Phúc (Cam Ranh)	248) Nguyễn văn Hàn	
215) Nguyễn hữu Sơn (Vĩnh Long)	249) Đinh phú Toàn	
216) Kiều xuân Tuất (Q. Nam)	250) Nguyễn phan Vi	
217) Nguyễn K. Linh Vũ (Q. Nhơn)	251) Lê thị hồng Vân (Vũng Tàu)	
218) Huỳnh kim Lượm (Mỹ Tho)	252) Hoàng minh Phương (Pleiku)	
219) Văn thị Bình Vân (Cholon)	253) Lê bá Thành (4887)	
220) Trần chí Thiện (Huế)	254) Nguyễn Châu (Phan Thiết)	
221) Lê xuân Thành (Đà Nẵng)	255) Nguyễn Tấn	
222) Bùi duy Quang (Cần Thơ)	256) Hạnh Ngộ (Hội An)	
223) Trần văn Tấn (Mỹ Tho)	257) T.K. Ach (Quảng Tín)	
224) Nguyễn hữu Thoại (Đà Lạt)	258) Song Thương (Đà Nẵng)	
225) Dương Bình (Nha Trang)	259) Vũ hoàng Phương (Phủ Yên)	
226) Mai văn Khang (Nha Trang)	260) Lê Phan (Cam Ranh)	

PHIẾU AN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ: _____

Địa chỉ: _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp:

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

SINH TỬ PHÙ

(TIẾP THEO TRANG 33)

Cuối cùng, những chú em còn đã kích Phạm Duy là... mê cái vú và cái mông Thẩm thủy Hằng. Đã kích như vậy vừa chứng tỏ trong đầu còn đầy ấn ức, lại chứng tỏ chưa nghe hết bài hát của người ta mà đã tập tọng phê bình.

Trong bài hát của Phạm Duy, khi nói «tôi có người yêu có mông to như mông T.T. Hằng», tác giả chỉ hát để đùa cợt, để cuối cùng... vén màn sự thật cho ta biết đó là mông bằng mousse. Tác giả muốn kích cái xã hội mất nhân tính, ngực giả, mông giả, con người giả và tình yêu giả, không còn cái chi là chân thật! Và lại bài hát đó, tác giả còn giữ kín, chỉ hát cho bạn bè trong giới nghệ sĩ nghe. Mấy chú bé nhiều ăm ức nghe lớn được mấy câu đã lên mặt... thây đời. Không hiểu khi mấy chú đọc thơ Bùi Giáng ca tụng mẫu thân Phùng Khánh thì các chú còn... bị dẫn đến mức nào?

Tóm lại, thì người ta có một chiến dịch «bạ bệ» thần tượng Phạm Duy. Nhưng non tay quá, không đáng để cho Phạm Duy phải phản ứng?

Nhưng Bần đạo rất tiếc là chuyện chỉ trong xã hội này cũng bị bọn chánh trị gia ăn có, như bọn đạo đức giả hình lên tiếng phê bình nghệ thuật,

Nếu không khi đã bị nhiễm độc vì khói nhà máy, khói xe, thì không khi cũng bị nhiễm độc vì bọn chánh khách ăn có và đạo đức giả hình đồ không kém!

NHÂN TIN: «Cháu Mè — Đồng ý hoàn toàn với đoạn cuối là thư, kể cả cái tên cũng com bạn nói.

Dòng Đời

(Tiếp theo trang 48)

đến kết luận: Lối thoát duy nhất của phụ nữ là nổi loạn. Và các phụ nữ bèn rầm rầm nổi lên hưởng ứng. Sách của bà Millett bán chạy như tôm tươi và được coi là một thứ kinh thánh của Phong trào Nữ quyền.

Các đòi hỏi của Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống của các nước văn minh tây phương rùng rợn thấy mồ, như đòi chấm dứt việc đàn áp tình dục hay bề sô lô, đòi chấm dứt ngay việc ngăn cấm không cho chị em ta homo mi nhau cho thân mật vv... Bà Ngô bá Thành, một bậc nữ lưu từng đi du học tận bên Tây về, tấm thân bồ liễu đã bị rung động bởi phong trào phụ nữ đòi quyền sống, bèn thành lập một phong trào tương tự ở VN. Nhưng bà Chủ tịch khôn thấy mẹ, nếu cứ đưa bừa bới «l'envie du pénis» ra thì thiên hạ chạy hết cho nên bà mở tiệm bằng cái đĩa hát của ông bố đã bị tổng xuất ra Bắc vắn đi vắn lại hoài: Peace now, vv...

Hãy xét giá trị của Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống để tự khám phá ra một ý nghĩa nào đó cho Phong trào Híp pi vốn cũng là một loại hàng ngoại hóa! ...

ĐỘC THỦ

PHONG NGỬA

Ghê chốc, lở lói, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc **ÔNG TIÊN**

Phủ Lâm — CHOLON — KBNBT số 3 — 9-5-63

THẨM MỸ VIỆN

NHƯ HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.448

Chi nhánh: 320, Phan thanh Giản SAIGON

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

● **Làm ốm :** Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.

● **Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.**

● **Làm mập :** bảo đảm mỗi tuần lên từ 2 đến 5 ký.

● **Do phương pháp thuần túy Y khoa.**

● **Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.**

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP :** do phương pháp nội ngoại khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học sẽ làm tiêu tan hết mọi vẻ tiêu tụy cùng nét nhăn biến mất đem lại da vẻ hồng hào cho toàn thể nữ giới.

— Có bác sĩ chuyên môn đầy kinh nghiệm tại Ba Lê trực tiếp săn sóc với nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để giúp quý vị có thể ở lại.

Đặc biệt mới về loại **PEELING FORT**, lột da mặt không đau, không cử năng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp **MASSAGE** mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của **LANCASTER** để giúp các tế bào ngực mềm nở tự nhiên, không cần bơm.

— **ASPIRATEUR**, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cũ.

— **POLÉNEX** làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tính điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC BIỆT MỸ VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực này nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện **NHƯ HÀ** thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trở theo tài liệu mới nhất của «**ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS**». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề **NGÔ THỊ NHƯ HÀ** — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghe ngày Chủ nhật.

*Giới văn nghệ xôn xao về sự
thành công ngoài sức tưởng tượng
của 1 hiệu băng nhạc mới ra đời :*

BĂNG NHẠC TRU'Ờ'NG SƠN

DUY KHÁNH thực hiện

Cuốn I : Chủ đề «Hát Giữa Quê Hương»

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN** qui tụ 12 giọng ca dân tộc truyền cảm nhất nước trong 20 ca khúc về quê hương chiến tranh, quê hương hòa bình của 30 năm tân nhạc chưa hề được thu vào băng nhựa.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, cuốn băng nhựa của mọi lứa tuổi, mọi gia đình.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, cuốn băng nhạc để nghe quanh năm suốt tháng.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, món quà hết sức giá trị và ý nghĩa cho thân nhân, bạn hữu ở quốc nội cũng như hải ngoại.

● **Ở SAIGON, TÌM MUA NGAY TẠI CÁC ĐẠI LÝ :**

- Radio MINH CHÂU, góc đường Lê Lợi, Công Lý.
- LITA, nhà hàng Thanh Thế trông sang Thương Xá Tam Đa (Crystal Palace).
- NGỌC HÂN, 85 Thương Xá Tam Đa (đầu cầu thang lầu 1).
- NAM THANH, 29 Võ di Nguy (Chợ Cũ).

● **TỔNG PHÁT HÀNH :**

- DIỄN HỒNG, 66 Lê Lợi, Saigon.

(Đại lý các tỉnh xin liên lạc ngay với nhà Tổng Phát Hành DIỄN HỒNG)

BỘT GIẶT **NET** Đúng tiêu chuẩn QC
N.V.S - 043 - 1969

Phẩm chất bảo đảm bởi :

V.N. TÂN HÓA PHẨM CÔNG TY

Văn phòng : 38, Nguyễn Trãi - Đ.T : 38.247

SAIGON

Nhà Máy : Khu Kỹ Nghệ Biên Hòa

CÁCH DÙNG BỘT GIẶT NET

Tùy theo số áo quần và sự dơ bẩn ít nhiều mà lượng số bột giặt cho vừa đủ.

Trung bình 1 kí lô bột NET giặt sạch từ 20 đến 40 kí lô áo quần.

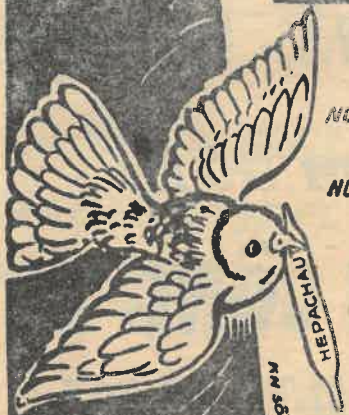
Thí dụ muốn giặt áo quần thường, cân nặng độ 1 kí lô, hãy lấy 1 chậu, đổ từ 8 đến 10 lít nước, xúc 1 muổng canh đầy bột NET (lối 25 grammes) cho vào nước khuấy cho bột tan rồi mới cho áo quần vào ngâm.

Trong khi ngâm, bụi bặm sẽ tan ra nước một phần lớn, vì thế ngâm lâu sẽ đỡ công vò giặt. Thường nên ngâm độ 1, 2 giờ. Ngâm suốt đêm không hại gì, và dùng nước nóng sẽ trắng hơn.

Nếu dùng máy giặt thì khỏi phải ngâm.

Dùng quá nhiều bột NET sẽ phí bột và tốn nước xả cho hết bột.

HEPACHAUT



VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MÀNG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

Viện Bảo Chế HADZER

CÚM NÓNG LẠNH, CẢM SỐT, ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ ĐÀN
VĨNH VĨ
MỌI MỘT

BỮA BỐ ĐẤU NGƯỜI

COTRACYN

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤSING

3 KHẨN SING

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG HÀN
- CẢM HO, SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỖ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÙNG MÚ LÂM ĐỘC

CƠ GỎI THAY ĐỔI

RIỀNG CHO TRẺ EM

OF THƯƠNG QUÝ TÀI

SỐ NHÃN HỮU TÀI

PHÂN PHỐI TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE

VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BẢO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh:

- THẦY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HÔI XUYÊN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỲ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

LÊ NGHĨA LIÊM .SÍ



耻廉義禮



TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Đôi lúc có vẻ lảm cẩm

Thưa Ông,

Tôi là một nhà giáo, lương không có nhiều nhưng hàng tuần vẫn khoái đọc báo Đời. nhiều lúc «kẹt» lắm mà nhìn không được nên báo Đời của các ông lại trở thành vật báo đời thiên hạ. Đó là nói cho vui nhưng có thực.

Báo Đời đặt những chủ đề thiết thực có lúc hơi «đáng» để làm «đồng rừng» nhưng chỉ còn cách đó là cần thiết. Ngoài các phần chính trị, văn nghệ, các mục thường xuyên cũng vui vui. Nhưng cũng có mục như «tâm sự bạn đời» đôi lúc có vẻ lảm cẩm, đề nghị quý ông nên nhường phần đất đó cho các sáng tác văn nghệ để khuyến khích thêm các cây bút mới.

TÍCH LƯƠNG
(Phan Thiết)

Nhớ đến trường cũ : Đông Kinh Nghĩa Thục

Thưa bà Chủ Nhiệm,

Tôi nay đã 81 tuổi đi cư vào Nam ngày 24-2-1955 thường xem các báo để làm khuây lúc tuổi già, nhân tôi đọc Báo Đời số 79 của quý báo thấy nói đến trường Đông Kinh Nghĩa Thục, làm tôi không cần nước mắt, nhớ đến trường cũ tôi học. Nay tôi kể qua một sự xảy ra ở trường ấy để bà biết. Nguyên ở Hà Nội cứ về chiều thì có Cai Đới và lính khố đỏ ra bát phở, thấy có đám hát xẩm thì tạt vào xem, sau biết ở trường Đông Kinh N.T có các cụ diễn thuyết và bình văn nên kéo cả lại đây nghe, mỗi ngày một đông, thấy trên bờ hè, hai bên mỗi bên một cụ, cái tiêu cái cảnh, nếu hay thì đánh tiếng cảnh, hết bài thì đánh tiếng tiêu. Bọn lính lấy làm thích thú lắm, nhiều lúc nghe vỗ tay khen và xin các cụ ngâm

lai cho. Vì thế mà về sau ảnh hưởng thơ phú ấy mà sinh ra việc đầu độc quân Pháp trong thành Hà Nội. Ông đội Cận xem bói ở phố Mã Vĩ, ông thấy bói bảo, trước khi vào thành khỏi sự, ra cửa gặp ai thì giết ngay mới được, bắt đồ hôm ấy ra đến cửa gặp con bé ở mua quà sáng về, ông ta không nỡ giết. Vì thế mà câu chuyện không thành sau bị chém ở cột cờ Hà Nội và ông thầy bói cũng bị tù. Câu chuyện là do ở các bài thơ ở trường Đông Kinh Nghĩa Thục, mà ra. Thơ phú rất ảnh hưởng đến tâm lý con người ta.

Bà nói là tập thơ ở Đông Kinh Nghĩa Thục nay thất lạc hết, nhưng tôi còn chép được nhiều bài, nếu bà có thích thì tôi xin chép mười bài để bà nhàn lãm.

Tôi sưu tầm được nhiều bài của cụ Phan bội Châu, cụ Thượng Hiền cụ Chu Mạnh Trinh v.v... tôi chép thành một tập để về sau cho các con cháu tôi biết các bậc tiền bối đau đớn trong lòng lúc bị Pháp Bảo hộ, mà thổ lộ những nỗi ca ai oán như vậy.

NGUYỄN VĂN AN
(Saigon)

HỘP THƯ TÒA SOẠN

- **QUỐC MAI (Ba Xuyên)** : PKKT và VTN đều không được chọn. Tuy nhiên cứ cố gắng tiếp tục đi. Có bài nào mới hãy gửi ngay về tòa soạn. Mến.
- **DUY THẢO (BMT)** : Truyện ngắn hoặc thơ do độc giả gửi về dù có được chọn cũng phải chờ dịp mới đăng được, vì bài vở quá nhiều. Mong bạn thông cảm. Riêng vụ Nhóm HTN, UT sẽ có thư cho bạn về KBC trong một ngày gần đây.
- **HÀN VŨ (KBC 6616)** : Đã nhận được thư. Trường hợp «SÔNG», chúng tôi cũng chỉ nhận biết rằng mình đang là một nạn nhân mà thôi, ngoài ra không biết gì hơn để kể rõ với mọi người được. Thành thật cảm ơn về mỹ ý mà ông đã dành cho chúng tôi.
- **T.U. PHẠM VĂN HIỀN (KBC 3487)** : Chúng tôi đang hỏi cước phí gửi báo đi Úc. Sau khi biết rõ sẽ trả lời bạn. Xin chờ tin vào tuần tới.
- **VĂN TRAI PNT (Nha Trang)** : Có về Saigon cứ ghé tòa soạn gặp UT để bàn những chuyện muốn bàn. Nhớ chỉ nên ghé trong khoảng từ 11 giờ tới 18 giờ mỗi ngày. Thân.
- **TR.U. NGÔ TẤN NÀO (Biên Hòa)** : Thư không được chọn, nhưng đừng «đẹp tiêm» vội. Chờ gặp anh tại tòa soạn.
- **PHẠM ĐẦU (Đà Nẵng)** : Tòa soạn không còn đủ từ số 1 đến số 81 mà chỉ còn một số thôi. Giá bán vẫn đúng như giá ghi và cộng thêm cước phí bưu điện, nếu ở xa.
- **LÊ SA (Phan Thiết)** : Việc đó, tôi làm đã lâu rồi. Các bài được chọn vẫn còn chứ không mất đâu. Cả tháng nay cứ định viết thư cho LS mà chưa làm nổi. Ráng thông cảm cho hoàn cảnh thời giờ của người ngồi tòa soạn và vui lòng chờ ít ngày nữa (UT).
- **HOÀNG HÀ (Saigon)** : Đang chờ Hà tới nói chuyện đó. Lúc nào rảnh, cứ ghé chơi.
- **TRẦN ĐÌNH THÁI (Qui Nhơn)** : Không quên một việc nào do anh đề nghị cả, nhưng ít thời giờ quá nên chưa tin cho anh được. Đang cố thu xếp để ghi cho anh những điều liên hệ tới việc lập QN NT. Riêng tại Qui Nhơn sao lại gọi là TK ? Đòi lại là Tây Sơn NT có được không ? Hy vọng sẽ viết cho anh một lá thư dài trong ít ngày nữa.

Phụ huynh học-sinh

hãy khuyên con em
đánh răng buổi tối



Thật thế !

Đánh răng buổi tối là một phép
vệ-sinh thường-thức quan-trọng:
không đánh răng trước khi đi ngủ,
là khuyến-khích và dung-dưỡng sâu răng
phá răng, hại nướu

Hynos PHOSPHATÉ giúp các em bảo-vệ
sức khoẻ hàm răng

uôn răng tươi tốt, nhờ dùng **Hynos**